VIETNAMNET

CÂU CHUYỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tập 2

NHÀ XUẤT BẢN
KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4517-2025/CXBIPH/31-189/KHCNTT

Số quyết định xuất bản: 1088/QĐ-NXBKHCNTT ngày 29 tháng 12 năm 2025

Nộp lưu chiểu: Quý I năm 2026 ISBN: 978-604-45-2035-3

CÂU CHUYỆN **CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Biên soạn

NGUYỄN HUY KHÁNG

VIETNAMNET

CÂU CHUYỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Chuyển đổi số đã và đang trở thành một khái niệm quen thuộc trong xã hội hiện nay. Chuyển đổi số cũng đã và đang trở thành một xu hướng tất yếu để mỗi cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu, các doanh nghiệp, bộ, ngành, địa phương có thể bắt kịp, phát triển và hội nhập. Với quy mô dân số hơn 100 triệu người và tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh trong khu vực, cùng với sự quan tâm, chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước, sự chủ động, quyết liệt của những người đứng đầu các doanh nghiệp, bộ, ngành, địa phương…, Việt Nam được đánh giá là quốc gia có tiềm năng rất lớn để chuyển đổi số.

Ngày 18/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 90/QĐ-TTg phê duyệt "Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025", mục tiêu của Chương trình là giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, trong đó có giảm nghèo về thông tin. Trên cơ sở đó, Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) đã ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 và Thông tư số 01/2025/TT-BTTTT ngày 18/02/2025 hướng dẫn thực hiện Dự án "Truyền thông và giảm nghèo về thông tin" thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao, Nhà xuất bản Khoa học - Công nghệ - Truyền thông phối hợp với Báo Vietnamnet xuất bản phiên bản sách điện tử của cuốn sách ***Câu chuyện chuyển đổi số (tập 2)***.

Nội dung cuốn sách trình bày các câu chuyện, bài viết về chuyển đổi số với các chủ đề: Vai trò dẫn dắt của ngành Khoa học và Công nghệ trong chuyển đổi số quốc gia, biệt phái cán bộ trung ương về địa phương để giúp các địa phương chuyển đổi số hiệu quả, chuyển đổi số ở các bộ, ngành, doanh nghiệp và khai thác dữ liệu… Mỗi câu chuyện,

bài viết đều đưa ra và phân tích sự cần thiết, cách thực hiện, kinh nghiệm, giải pháp và hiệu quả mà chuyển đổi số mang lại. Qua đó giúp mỗi cá nhân, các doanh nghiệp, bộ, ngành, địa phương sẽ có sự nhìn nhận, đánh giá, dễ dàng nghiên cứu và vận dụng thực tế vào công việc của mình một cách phù hợp, hiệu quả.

Cuốn sách này được xuất bản sách in vào tháng 1/2024, phiên bản sách điện tử và sách nói được xuất bản sau sáp nhập tỉnh, thành, bỏ đơn vị hành chính cấp quận, huyện trên toàn quốc và sáp nhập các bộ, cơ quan ngang bộ... Do vậy, tên của một số địa danh, cơ quan, chức vụ trong các câu chuyện đã có thay đổi trong thực tế. Tác giả vẫn giữ nguyên tên địa danh, cơ quan, chức vụ cũ để thể hiện đúng bối cảnh diễn ra câu chuyện, kèm theo đó là ghi chú về tên địa danh, tên bộ, đơn vị… mới (nếu có thay đổi).

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình xuất bản, song cuốn sách sẽ khó tránh khỏi thiếu sót, Nhà xuất bản Khoa học - Công nghệ - Truyền thông rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của độc giả để nội dung cuốn sách ngày càng được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản sau.

Trân trọng giới thiệu./.

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG

01 VAI TRÒ DẪN DẮT CỦA NGÀNH TT&TT[1] TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

[1] Nay là ngành Khoa học và Công nghệ

1 VỊ THẾ NGÀNH TT&TT[1] KHI NHẬN SỨ MỆNH DẪN DẮT CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Tác giả: Vân Anh - Thái Khang - Lê Mỹ

Trong 78 năm, ngành TT&TT đã có những thành tựu to lớn, đóng góp xứng đáng vào lịch sử phát triển của đất nước. Bước vào giai đoạn đưa các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội của người dân, của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp lên môi trường số, ngành TT&TT đã ghi dấu ấn với sứ mệnh dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, góp phần hiện thực hóa mục tiêu, khát vọng vì Việt Nam hùng cường.

Từ vai trò mờ nhạt, các sở TT&TT[2] đã nâng cao vị thế

Năm 2018, trước khi Bộ Nội vụ đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trực thuộc trung ương tạm dừng việc sáp nhập các sở ngành, phòng ban, Sở TT&TT Bạc Liêu[3] đã được hợp nhất với Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch.

Tháng 3/2023, sau hơn 4 năm sáp nhập, Sở TT&TT Bạc Liêu đã chính thức được tái lập. Một trong những lý do được đưa ra là mô hình Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch làm cho việc tổ chức triển khai chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực TT&TT không phát huy hiệu quả theo yêu cầu của Chính phủ. Khi sáp nhập, việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại Bạc Liêu bị chậm trễ, lúng túng.

Bốn năm "nhập - tách" là quãng thời gian không dài, nhưng để tách được mảng TT&TT, tạo lập vị thế riêng của ngành ở địa phương

[1] Nay là ngành Khoa học và Công nghệ
[2] Nay là Sở Khoa học và Công nghệ
[3] Nay là Cà Mau

lại là những nỗ lực không ngừng, cho thấy những bước chuyển mình của ngành TT&TT là không thể phủ nhận. Chia sẻ với phóng viên VietNamNet, nhiều lãnh đạo UBND, Sở TT&TT địa phương đã khẳng định vai trò của Sở đã được nâng cao hơn nhiều so với trước, nhất là từ khi Bộ TT&TT[1] được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trọng trách là cơ quan điều phối, dẫn dắt công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Ông Võ Đức Trong, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Tây Ninh cho biết, trước đây vai trò của Sở TT&TT khá mờ nhạt trong tỉnh. Mấy năm gần đây, Sở TT&TT đã từng bước khẳng định vai trò, vị trí và vị thế trong thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương.

"Sở TT&TT đã đóng góp, tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh Tây Ninh thành lập các ban chỉ đạo về chuyển đổi số, trong đó nòng cốt là Sở TT&TT. Sở TT&TT cũng thúc đẩy chuyển đổi số cho cả hệ thống chính trị, các ngành và toàn xã hội. Tây Ninh đã đưa ra chiến lược chuyển đổi số và xem đây là động lực kích thích cho sự tăng trưởng kinh tế xã hội của địa phương", ông Võ Đức Trong phân tích.

Đồng quan điểm, Giám đốc Sở TT&TT TP. Hồ Chí Minh Lâm Đình Thắng nhấn mạnh, giai đoạn từ khi Bộ TT&TT được giao trọng trách điều phối, dẫn dắt công cuộc chuyển đổi số của đất nước, vai trò, vị trí và trách nhiệm của Sở TT&TT thành phố đã tiếp tục phát huy. Sở TT&TT được lãnh đạo Thành phố tin tưởng giao nhiều trọng trách.

Cụ thể, nhiều nhiệm vụ phát triển TP. Hồ Chí Minh thuộc lĩnh vực Sở TT&TT phụ trách được định hướng trong các quyết sách lớn của Trung ương và thành phố. Sở TT&TT cũng đã được lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh tin tưởng giao là cơ quan chủ trì tham mưu ban hành, tổ chức thực hiện nhiều chương trình, đề án, chính sách lớn, quan trọng cho sự phát triển của thành phố.

[1] Nay là Bộ Khoa học và Công nghệ

Đồng thời, Sở TT&TT còn được giao đảm trách việc tổ chức triển khai nhiều nền tảng, dịch vụ dùng chung phục vụ xây dựng chính quyền số của TP. Hồ Chí Minh; là cơ quan hướng dẫn, hỗ trợ các sở, ban, ngành, thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chuyển đổi số.

Giám đốc Sở TT&TT Nam Định Vũ Trọng Quế[1] cũng cho rằng, từ khi thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia, vai trò của Sở TT&TT đã từng bước được thể hiện một cách bao quát, tổng thể trong mọi lĩnh vực kinh tế xã hội và ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương, các đơn vị, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh.

"Vai trò của Sở TT&TT đã và đang dịch chuyển từ tổ chức triển khai khi xây dựng chính quyền điện tử sang định hướng, dẫn dắt, thúc đẩy khi thực hiện chuyển đổi số. Sở TT&TT cũng từng bước trở thành đơn vị có tiếng nói quan trọng, không thể thiếu đối với các hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh", đại diện Sở TT&TT Nam Định chia sẻ.

Bộ TT&TT đã có bước chuyển mình quan trọng

Ở quy mô quốc gia, những nỗ lực của Bộ TT&TT thời gian qua đã được lãnh đạo Chính phủ, Quốc hội cũng như các cán bộ lão thành của ngành ghi nhận, đánh giá cao.

Kết luận phiên họp ngày 12/7 sơ kết 6 tháng đầu năm 2023 về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số nhận xét: Nhận thức và hành động về chuyển đổi số quốc gia tiếp tục chuyển biến mạnh mẽ, có sự lan tỏa ở các cấp, các ngành, các địa phương. Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách cho chuyển đổi số quốc gia cũng đã được triển khai tích cực.

Tại cuộc làm việc với Bộ TT&TT ngày 14/7, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang[2] cũng đánh giá, Bộ TT&TT đã làm được

[1] Nay là Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Ninh Bình

[2] Nay là Trưởng Ban Kinh tế Trung ương

rất nhiều việc, phần nào được thể hiện qua các chỉ số phát triển các lĩnh vực của ngành vượt trên mức trung bình thế giới. Đặc biệt, hơn lúc nào hết, xã hội và người dân đang rất hào hứng với công nghệ số, mọi ngõ ngách cuộc sống đều ứng dụng công nghệ, mọi người đang chờ đợi và chào đón những thay đổi trong lĩnh vực này.

Đoàn làm việ của Quốc hội với Bộ TT&TT vào cuối tháng 3/2023, cũng đã chỉ rõ: Trước những nhiệm vụ, trọng trách lớn được giao, Bộ TT&TT đã có bước chuyển mình quan trọng, là một trong những Bộ năng động, cả trong bình diện xây dựng thể chế chính sách, phát huy vai trò quản lý nhà nước, cũng như trong thúc đẩy phát triển 3 trụ cột của chuyển đổi số quốc gia.

Trên thực tế, thời gian qua, Bộ TT&TT đã tập trung tham mưu để có những chương trình, chiến lược định hướng cho sự phát triển của ngành 10 năm tới và xa hơn. Trong đó, phải kể đến Chương trình Chuyển đổi số quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào tháng 6/2020 cùng các chiến lược quốc gia về phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, phát triển kinh tế số và xã hội số, an toàn an ninh mạng…

Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế phục vụ chuyển đổi số quốc gia cũng được Bộ TT&TT đặc biệt chú trọng. Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, bên cạnh 2 Luật đã được Quốc hội thông qua là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Tần số vô tuyến điện và Luật Giao dịch điện tử, Luật Viễn thông được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2023, Luật Báo chí được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, Luật Tổ chức Chính phủ được Quốc hội thông qua ngày 18/02/2025, Luật Chuyển đổi số được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025, Bộ TT&TT cũng dự kiến sẽ sửa đổi các Luật: Xuất bản, Bưu chính.

Trong công tác thực thi các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, đặc biệt là thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, ghi nhận từ các bộ, ngành, địa phương cho thấy, Bộ TT&TT đã luôn tích cực hỗ trợ các bộ, tỉnh

cùng doanh nghiệp trong quá trình triển khai, giúp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc.

TS. Vũ Trọng Quế khẳng định, vai trò của Bộ, các lãnh đạo Bộ TT&TT ngày càng quan trọng, không thể thiếu đối với các Sở TT&TT. Bộ TT&TT giờ đây thực sự là "ngôi nhà" để các Sở dựa vào. Các khó khăn vướng mắc của các Sở TT&TT đều được Bộ kịp thời hỗ trợ giải quyết.

"Các cơ quan thuộc Bộ, đặc biệt là Cục Chuyển đổi số quốc gia đã luôn đồng hành, tư vấn, hỗ trợ thường xuyên cho Sở TT&TT về chuyển đổi số, thậm chí đã tham gia trực tiếp cùng Sở trong nhiều công việc cụ thể", đại diện Sở TT&TT Nam Định nhận xét.

Không những thế, trong 3 năm qua, với vai trò cơ quan dẫn dắt tiến trình chuyển đổi số quốc gia, Bộ TT&TT đã biệt phái nhiều cán bộ về các bộ, tỉnh làm hạt nhân thực hiện chuyển đổi số cho các cơ quan, địa phương. Các cán bộ của ngành TT&TT đã có những đóng góp tích cực vào việc giúp các địa phương có những đổi mới, bứt phá về chuyển đổi số.

Nhấn mạnh chặng đường sắp tới là quãng thời gian Bộ TT&TT tập trung tạo ra những kết quả thiết thực, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng đã yêu cầu mỗi cơ quan, đơn vị trong Bộ nhận lấy một nhiệm vụ lớn, một việc cụ thể tạo ra giá trị để đóng góp vào sự phát triển của ngành và đất nước.

Trong phát biểu tại buổi làm việc với Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang vào giữa tháng 7/2023, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cũng đã khẳng định toàn ngành TT&TT luôn coi thách thức mới là động lực mới để tiếp tục phát triển. Vì thế, ngành TT&TT mong lãnh đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sẽ giao nhiều việc lớn, việc khó cho ngành, cho Bộ.

2 TẠO NỀN MÓNG VỮNG CHẮC ĐƯA NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP LÊN KHÔNG GIAN SỐ

Tác giả: Vân Anh - Quang Phong

Không chỉ nâng cao nhận thức toàn xã hội về chuyển đổi số, các yếu tố tạo nền tảng cho cuộc chuyển dịch của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân lên không gian số như thể chế số, hạ tầng số, nhân lực số... đều đã được thúc đẩy.

Chuyển đổi số Việt Nam đã thực sự trở thành toàn dân, toàn diện

Tại chương trình chào mừng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 năm nay, câu chuyện thực tế của cô Nông Thị Thuận, 67 tuổi, Tổ trưởng Tổ Công nghệ số cộng đồng của Ấp 3, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước[1] đã được chia sẻ. Là giáo viên về hưu, với nghiệp vụ sư phạm tích lũy trong hơn 30 năm, cô đã tận tụy hướng dẫn người dân tại địa phương biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

"Tôi thấy chuyển đổi số không khó nếu như chúng ta thay đổi nhận thức và thói quen, luôn có tinh thần tự học. Người lớn tuổi cũng có thể chuyển đổi số nếu như được hướng dẫn. Người không biết chữ cũng có thể tham gia chuyển đổi số khi họ được giúp đỡ", cô Nông Thị Thuận chia sẻ.

Trong suốt thời gian qua và đặc biệt là những ngày tháng 10, tháng hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, cô Nông Thị Thuận cùng hơn 356.900 thành viên các Tổ Công nghệ số cộng đồng trên cả nước

[1] Nay là xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai

"đi từng ngõ, gõ từng nhà" để tuyên truyền, hướng dẫn từng người dân chuyển hoạt động lên môi trường số bằng cách sử dụng các nền tảng số cơ bản, dùng chung.

Ảnh: Lê Anh Dũng

Cô Nông Thị Thuận (thứ ba từ phải sang) trong chương trình tôn vinh thành tựu chuyển đổi số tại sự kiện chào mừng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023

Tổ chức định kỳ hằng năm Ngày Chuyển đổi số quốc gia và thành lập, duy trì hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng phủ sâu tới từng thôn bản, khu phố là 2 trong rất nhiều sáng kiến đã và đang được Bộ TT&TT chủ trì triển khai để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đồng thời từng bước trang bị kỹ năng số cho người dân cả nước, với quan điểm "không để ai bị bỏ lại phía sau".

Theo đánh giá của lãnh đạo các cấp, ngành, địa phương cũng như các chuyên gia, hiệp hội, doanh nghiệp, chuyển đổi số đã len sâu vào đời sống kinh tế xã hội, được mọi người dân nhắc đến. Chuyển đổi số của Việt Nam đã thực sự trở thành toàn dân, toàn diện.

Từ góc độ của một chuyên gia lâu năm, giàu uy tín của ngành TT&TT và vẫn đang tiếp tục theo dõi từng bước phát triển của toàn ngành, nguyên Thứ trưởng thường trực Bộ Bưu chính Viễn thông Mai

Liêm Trực cho rằng, một trong những dấu ấn lớn của Bộ TT&TT thời gian qua chính là đã làm thay đổi nhận thức xã hội để từ cấp lãnh đạo đến từng người dân đều biết và nói đến chuyển đổi số.

Theo ông Vừ A Bằng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên, làn sóng chuyển đổi số không những đã tạo sự lan tỏa, thu hút được sự tham gia hưởng ứng của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng, mà hơn thế là người dân tỉnh miền núi biên giới này đã bắt đầu được hưởng những giá trị từ chuyển đổi số.

Đại biểu Quốc hội Phạm Văn Hòa (đoàn Đồng Tháp, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội) cho rằng, chuyển đổi số là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, Quốc hội đã được các bộ, ngành, tỉnh thành triển khai rất quyết liệt trong thời gian qua. Chuyển đổi số đã được thực hiện từ các cấp ngành, lĩnh vực, trong mỗi doanh nghiệp, người dân và đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

"Không khí chuyển đổi số không chỉ diễn ra ở các cơ quan công quyền, mà ngay cả mỗi cá nhân, doanh nghiệp đều ý thức đây là vấn đề sống còn. Nhờ vậy, quá trình chuyển đổi số quốc gia đang được triển khai rất thuận lợi", đại biểu Phạm Văn Hoà chia sẻ.

Nêu ví dụ ở tỉnh Đồng Tháp, nơi ông công tác, đại biểu Phạm Văn Hòa cho hay, những năm gần đây, cải cách hành chính chủ yếu tập trung vào vấn đề chuyển đổi số, các văn bản, giấy tờ được số hóa, thao tác trên máy tính, điện thoại thông minh.

"Đây là tiến bộ rất lớn trong công tác cải cách hành chính và của nền công vụ. Thông qua báo cáo hằng năm của Bộ TT&TT cho thấy, chuyển đổi số góp phần tiết kiệm tiền bạc, công sức của Nhà nước, người dân, doanh nghiệp. Chuyển đổi số đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hơn cho nền công vụ", ông Phạm Văn Hòa nói.

Đồng quan điểm, đại biểu Quốc hội Trương Xuân Cừ (đoàn Hà Nội) nhận xét, các địa phương đều đang triển khai chuyển đổi số toàn diện trên

cả 3 trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số với định hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, làm chủ thể để phục vụ.

"Nhiều địa phương như Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hải Phòng, Thừa Thiên Huế[1]*… đang chỉ đạo rất quyết liệt và có cách làm sáng tạo trong quá trình chuyển đổi số. Với các cấp ngành, chúng ta đang thực hiện rất quyết liệt và có hiệu quả Đề án 06 phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia"*, đại biểu Trương Xuân Cừ đánh giá.

Tạo lập các yếu tố nền móng đưa người dân lên không gian số

Trong các dịp làm việc với Bộ TT&TT hay những kỳ họp Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số, lãnh đạo Chính phủ, Quốc hội đều ghi nhận và đánh giá cao những kết quả mà Bộ TT&TT với vai trò là đầu mối điều phối, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia cùng các bộ, ngành, địa phương làm được trong thời gian qua.

Ảnh: Lê Anh Dũng

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính,
Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

[1] Nay là TP. Huế

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số trong phiên họp Ủy ban ngày 12/7/2023 chỉ rõ: Nhận thức và hành động về chuyển đổi số quốc gia tiếp tục chuyển biến mạnh mẽ, có sự lan tỏa ở các cấp, các ngành, các địa phương. Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách cho chuyển đổi số quốc gia cũng đã được triển khai tích cực.

Đánh giá Bộ TT&TT đã có bước chuyển mình quan trọng, trong buổi làm việc của Quốc hội với Bộ vào cuối tháng 3/2023, nhận xét đây là một trong những bộ năng động, cả trong bình diện xây dựng thể chế chính sách, phát huy vai trò quản lý nhà nước, cũng như trong thúc đẩy 3 trụ cột Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số của chuyển đổi số quốc gia.

Bộ TT&TT đã và đang huy động doanh nghiệp công nghệ số tham gia phát triển các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Thực tế, song song với việc nâng cao nhận thức và phổ cập kỹ năng số để đông đảo người dân trên cả nước có thể tham gia vào cuộc chuyển dịch các hoạt động lên môi trường số, Bộ TT&TT đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để phát triển các yếu tố nền tảng cho chuyển đổi số như thể chế số, hạ tầng số, nền tảng số, nhân lực số, dữ liệu số, an toàn thông tin mạng.

Với quan điểm thể chế số phải đi trước một bước, trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Bộ TT&TT đã và đang nghiên cứu, rà soát việc sửa đổi, bổ sung và đề xuất xây dựng mới 7 dự án Luật. Cụ thể, đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện (năm 2022) và Luật Giao dịch điện tử (năm 2023), đã trình Quốc hội cho ý kiến đối với dự án Luật Viễn thông sửa đổi tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

Bộ TT&TT cũng đã lập hồ sơ đề nghị xây dựng 2 dự án luật trình Chính phủ là Luật sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản năm 2012; đồng thời đang nghiên cứu, xây dựng mới Luật Công nghiệp công nghệ số[1] và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Bưu chính năm 2010.

Cùng với đó, các văn bản của Nhà nước thể hiện định hướng của Việt Nam trong chuyển đổi số đã khá đủ và rõ ràng. Trong đó, cùng với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược phát triển kinh tế số, xã hội số được ban hành tháng 3/2022, đã hoàn thiện tầm nhìn chiến lược về chuyển đổi số theo 3 trụ cột tại Việt Nam.

Bộ TT&TT nhấn mạnh quan điểm, hạ tầng số phải được ưu tiên đầu tư, hiện đại hóa để thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.

Hay với hạ tầng số, tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng smartphone đã đạt 79,8%; tỷ lệ hộ gia đình có Internet cáp quang băng rộng đạt 78,38%. Tốc độ truy cập mạng băng rộng cố định và băng rộng di động đều tăng qua các năm, hiện đạt 93,66 Mbit/s với mạng băng rộng cố định và 48,29 Mbit/s đối với mạng băng rộng di động, đều cao hơn tốc độ trung bình của thế giới. Đặc biệt, đến cuối năm 2022, Bộ TT&TT đã chỉ đạo các nhà mạng xóa hơn 2.100 thôn lõm sóng di động.

Không chỉ tập trung tạo lập các yếu tố nền móng để thực hiện chuyển đổi số, thời gian qua, Bộ TT&TT đã trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương và hội, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp công nghệ số triển khai các nhiệm vụ được đề ra trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia.

[1] Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 ngày 14/6/2025

Người đứng đầu ngành TT&TT nhiều lần nhấn mạnh tinh thần sẵn sàng hỗ trợ các bộ, tỉnh và doanh nghiệp mỗi khi các cơ quan, đơn vị gặp khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Hằng quý Bộ TT&TT đều tổ chức hội nghị giao ban với các đối tượng quản lý, với nội dung chính là lắng nghe các kiến nghị, đề xuất và đưa hướng giải quyết tháo gỡ vướng mắc cho các đơn vị.

Lãnh đạo nhiều sở TT&TT, doanh nghiệp công nghệ nhấn mạnh vai trò ngày càng quan trọng của Bộ TT&TT. Với các sở TT&TT, theo Giám đốc Sở TT&TT Nam Định Vũ Trọng Quế, không chỉ đồng hành cùng Sở trong việc tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND ban hành Nghị quyết, Chương trình về chuyển đổi số, lãnh đạo Bộ TT&TT và các đơn vị chức năng còn trực tiếp hỗ trợ các sở trong công tác triển khai các nhiệm vụ. *"Bộ TT&TT như là ngôi nhà để các sở TT&TT dựa vào, mọi khó khăn vướng mắc của các sở đều được Bộ kịp thời giải quyết"*, ông Vũ Trọng Quế chia sẻ.

Nhận định thời gian qua Bộ TT&TT đã làm được nhiều việc để thúc đẩy sự phát triển của ngành, đại diện một doanh nghiệp công nghệ số cho hay: Nhận thức của mọi người về chuyển đổi số đã nâng cao hơn; nhiều văn bản, hướng dẫn về chuyển đổi số được ban hành; và đặc biệt là các khó khăn của các doanh nghiệp, địa phương được giải quyết nhanh chóng hơn.

Người dân cần được hưởng nhiều lợi ích hơn từ chuyển đổi số

Trong phát biểu tại sự kiện Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã một lần nữa khẳng định: *"Chuyển đổi số là sự nghiệp của toàn dân, của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị để góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam độc lập, hùng cường,*

thịnh vượng và nhân dân ngày càng được hạnh phúc, ấm no, không để ai bị bỏ lại phía sau".

Trên cơ sở nhận thức rõ chuyển đổi số là cơ hội lịch sử để Việt Nam phát triển thành một nước có thu nhập cao, Bộ TT&TT cũng xác định chặng đường sắp tới việc tổ chức triển khai chuyển đổi số quốc gia phải đi vào thực chất hơn nữa để mang lại nhiều giá trị thiết thực cho chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

Để làm được điều này, bên cạnh việc tiếp tục tập trung vào các yếu tố nền móng cho chuyển đổi số, Bộ TT&TT cũng đã đề nghị các bộ, ngành, địa phương chú trọng phát triển Chính phủ số hiệu quả để Chính phủ gần dân hơn và dân cũng gần Chính phủ hơn; phát triển kinh tế số hội nhập kinh tế thế giới sâu, rộng để người dân giàu có hơn; và phát triển xã hội số để người dân được thụ hưởng các dịch vụ số, làm cho cuộc sống được hạnh phúc hơn.

Nhấn mạnh đến yếu tố con người, đại biểu Quốc hội Phạm Văn Hòa cho rằng, để công tác chuyển đổi số đạt được hiệu quả cần phải có sự quyết tâm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Còn mỗi cán bộ, đảng viên phải coi chuyển đổi số là nhiệm vụ phải thực hiện. Bên cạnh đó, mỗi ngành, mỗi lĩnh vực ở các bộ, ngành, tỉnh thành đều phải có chuyên gia CNTT làm công tác đào tạo, hướng dẫn cán bộ, công chức, người lao động.

"Để thu hút chuyên gia giỏi vào cơ quan nhà nước phục vụ công tác chuyển đổi số, chúng ta cần phải có chính sách đặc thù về tiền lương, môi trường làm việc, cơ hội thăng tiến để họ an tâm cống hiến", đại biểu Phạm Văn Hòa kiến nghị.

Còn đại biểu đoàn Hà Nội Trương Xuân Cừ đánh giá, do hạ tầng phục vụ quá trình chuyển đổi số quốc gia chưa đồng bộ nên việc liên thông dữ liệu giữa các bộ ngành, tỉnh thành chưa được thuận lợi. Điều

này ảnh hưởng không nhỏ đến việc khai thác dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính.

Giải pháp cho vấn đề trên, theo ông Trương Xuân Cừ, các bộ ngành liên quan, đặc biệt là Bộ TT&TT phải tìm chuyên gia giỏi để cải thiện hạ tầng nhằm phục vụ chuyển đổi số quốc gia. *"Dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, cùng nhận thức của các bộ, ngành, địa phương thời gian qua, công tác chuyển đổi số đạt kết quả tích cực. Chắc chắn, thời gian tới, việc chuyển đổi số quốc gia sẽ tiến nhanh hơn, đạt được mục tiêu chúng ta đề ra"*, ông Trương Xuân Cừ kỳ vọng.

3 TỪ ANALOG SANG DIGITAL ĐẾN HÀNH TRÌNH ĐỔI MỚI LẦN 2

Tác giả: Thái Khang

Hơn 30 năm qua, từ đói nghèo lạc hậu, ngành Bưu điện với tư duy đổi mới đã chuyển từ Analog sang Digital và chuyển từ độc quyền sang cạnh tranh đã thúc đẩy viễn thông phát triển đột phá. Giờ đây, bối cảnh dịch vụ viễn thông truyền thống sụt giảm và xu hướng chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ đòi hỏi ngành TT&TT phải tìm ra không gian phát triển mới, tìm ra con đường cho đổi mới lần 2 trong kỷ nguyên số.

Cuộc cách mạng chuyển từ Analog sang Digital

Vào những năm 70-80 của thế kỷ trước, Việt Nam lâm vào cuộc khủng hoảng trầm trọng và toàn diện, một phần do hậu quả của chiến tranh tàn khốc, một phần là hệ quả của nền kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp.

Tổng số thuê bao điện thoại lúc bấy giờ chỉ xấp xỉ 100.000, đời sống cán bộ, công nhân viên ngành Bưu điện rất chật vật. Đất nước không chỉ bị cấm vận về kinh tế mà còn bị cấm vận về công nghệ, viễn thông, mã 84 của Việt Nam bị khóa…

Khó khăn chồng chất, không có vốn (toàn ngành không có được 1 triệu USD), mạng Analog tại Việt Nam vẫn hiện đại so với các nước xã hội chủ nghĩa, đang trong lúc không có vốn đầu tư lại bỏ đi mua thiết bị mới, nên nhiều người băn khoăn. Vượt qua nhiều quan điểm tận dụng hệ thống tổng đài Analog của Đức chuyển giao, ngành Bưu điện

đã quyết định chọn công nghệ Digital, đi thẳng vào hiện đại hóa, sớm đầu tư hiện đại hóa cả về công nghệ và dung lượng của mạng.

Ảnh: Tư liệu

Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện Đặng Văn Thân quyết định đi thẳng vào công nghệ hiện đại Digital

Đây là quyết định mang tính chiến lược, bởi khi đó có tới 98% mạng điện thoại cố định của thế giới đang sử dụng công nghệ Analog, chỉ có một số ít quốc gia bắt đầu chuyển từ Analog sang công nghệ Digital. "Không đi vào vùng 2% thì Việt Nam không phát triển được", Bộ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng[1] từng nhắc tới bài học này trong một phiên họp với các cán bộ quản lý hiện tại.

Để có tiền đầu tư cho công nghệ, ngành Bưu điện đề xuất "lấy ngoài nuôi trong" bằng cách hợp tác với Úc làm điện thoại quốc tế. Đến năm 1995, thấy cách này phát huy hiệu quả, Việt Nam tiếp tục mở BCC về thông tin di động với Comvik của Thụy Điển để lập nên mạng MobiFone.

Trong lĩnh vực điện thoại nội hạt, chúng ta cũng có hợp đồng hợp tác kinh doanh với Nhật trị giá hơn 200 triệu USD, hợp đồng với Pháp

[1] Nay là Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

gần 500 triệu USD, với Hàn Quốc là 40 triệu USD. Chính nhờ chủ trương "lấy ngoài nuôi trong" mà ngành Bưu điện đã hiện đại hoá được mạng lưới và xây dựng các doanh nghiệp viễn thông lớn mạnh sau này.

Ngoài đề xuất cơ chế hợp tác nước ngoài như trên, Tổng cục Bưu điện đã đề xuất cơ chế "tự vay, tự trả" chứ không trông chờ vào tiền ngân sách và xin giữ lại một phần lợi nhuận để tái đầu tư. Nhờ đó, đời sống người lao động trong ngành Bưu điện được cải thiện, ngành đã tập hợp được lực lượng thực hiện được chiến lược đề ra.

Bài học từ cuộc cách mạng số hóa

"Lấy ngoài nuôi trong" và cơ chế "tự vay tự trả" là hai chìa khóa quan trọng nhất để ngành Bưu điện bước qua thời kỳ lạc hậu, đi thẳng vào công nghệ số. Thậm chí, việc số hóa mạng lưới của Việt Nam còn đi nhanh hơn một số nước phương Tây lúc bấy giờ.

Ảnh: Tư liệu

Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện Đặng Văn Thân ký kết Hợp đồng liên doanh sản xuất viba số giữa Tổng cục Bưu điện với Hãng AWA (Australia) đánh dấu bước số hoá hệ thống truyền dẫn của Việt Nam (năm 1989)

Có thể nói, ngành Bưu điện đã bước ra khỏi tình trạng công nghệ lạc hậu, không có tiền đầu tư và cơ chế quan liêu bao cấp nhờ 4 giải pháp mang tính chiến lược.

Thứ nhất là bước nhảy kiên quyết đi thẳng vào công nghệ hiện đại chuyển đổi từ Analog sang Digital, làm biến đổi sâu sắc từ lạc hậu lên hiện đại chỉ với thời gian ngắn.

Thứ hai, ngành Bưu điện đã mềm dẻo, khôn khéo trong quan hệ quốc tế để tự phá bao vây cấm vận, lựa chọn đa dạng hóa các đối tác để tranh thủ vốn, công nghệ phục vụ mục tiêu xây dựng mạng lưới và đào tạo nguồn nhân lực.

Thứ ba, trong bối cảnh còn cơ chế quan liêu bao cấp, đã xây dựng và xin phép Nhà nước được áp dụng cơ chế tự vay, tự trả có sự bảo trợ của nhà nước để tạo nguồn vốn đầu tư phát triển.

Thứ tư, ngành đã thực hiện chính sách đào tạo nguồn nhân lực có trình độ năng lực, đáp ứng được yêu cầu đổi mới về công nghệ kỹ thuật, từng bước nâng cao đời sống cán bộ nhân viên với phương châm: "Người Bưu điện sống bằng nghề Bưu điện". Điểm quan trọng là những chủ trương giải pháp này được đưa ra và thực thi tốt, là động lực cho ngành đổi mới thành công.

Ngành TT&TT ghi dấu ấn chuyển đổi số

Đổi mới viễn thông lần thứ nhất cách đây đã hơn 35 năm, đã xây dựng hạ tầng viễn thông hiện đại, giải quyết bài toán thông tin liên lạc cho toàn dân. Dịch vụ viễn thông đã bão hoà và đang đứng trước suy thoái. Điều này đòi hỏi đổi mới lần hai phải mở ra không gian rộng lớn hơn. Đổi mới lần hai sẽ là sự chuyển dịch quy mô lớn, thay đổi bản chất của ngành viễn thông, mở ra không gian mới vô cùng to lớn cho ngành viễn thông, lớn hơn nhiều lần không gian thông tin liên lạc.

Trong thời gian vừa qua, Bộ TT&TT đã tập trung thúc đẩy chuyển đổi số để tạo ra sự phát triển đột phá mới cho đất nước. Bộ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng cho biết, Việt Nam là một trong những quốc gia đầu tiên trên thế giới ban hành chương trình hay chiến lược về chuyển đổi số quốc gia, đưa đất nước trở thành quốc gia có nhận thức về chuyển đổi số song hành cùng các quốc gia tiên tiến trên thế giới. Đây là điều kiện thuận lợi để Việt Nam chủ động khai thác triệt để các cơ hội mà cuộc cách mạng công nghệ mang lại và bứt phá vươn lên, thay đổi thứ hạng.

"Cách đây hơn 20 năm, khi lần đầu tiên kết nối Internet, Việt Nam đã đặt những "dấu chân" đầu tiên trên một miền không gian hoàn toàn mới - không gian mạng. Kể từ đó, Việt Nam đã đi được một hành trình dài trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chuyển đổi số là cuộc chuyển đổi toàn diện từ không gian thực lên không gian số, cho phép đưa toàn bộ hoạt động lên không gian số. Cuộc dịch chuyển này diễn ra với tốc độ nhanh chóng theo ba trụ cột: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Giống như khai phá những vùng đất mới, không gian mạng được mở rộng sẽ tạo dư địa và mở ra không gian phát triển mới cho đất nước.

Theo Bộ trưởng Bộ TT&TT, chuyển đổi số tác động sâu rộng, bao trùm lên tất cả các ngành, các lĩnh vực kinh tế - xã hội, góp phần tăng năng suất lao động, chuyển đổi mô hình hoạt động, kinh doanh theo hướng đổi mới sáng tạo, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia.

Lấy nhiều ví dụ về các ngành, lĩnh vực có tiềm năng chuyển đổi số, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng nhấn mạnh, chuyển đổi số không phải là cuộc cách mạng của công nghệ mà là cuộc cách mạng về thể chế. Thể chế cần đi trước một bước và được điều chỉnh linh hoạt để chấp nhận những cái mới: công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô

hình mới. Chỉ có đổi mới sáng tạo, Việt Nam mới thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình.

Với giai đoạn đổi mới lần hai, ông Mai Liêm Trực, nguyên Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện cho rằng, ngành TT&TT đã tạo được dấu ấn về chuyển đổi số, ứng dụng Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, coi đó là nền tảng chủ yếu nhất để đất nước phát triển giàu mạnh, hùng cường.

"Tất cả người dân không chỉ ở thành thị mà cả ở các làng xã, anh xe ôm hay chị bán rau cũng nói đến chuyển đổi số. Đó là nhận thức xã hội. Không dễ dàng để tạo ra một cuộc cách mạng mới được toàn dân, từ lãnh đạo các cấp đến người dân đều biết đến. Đó có công lao rất lớn của Bộ TT&TT, kể cả về mặt công nghệ cũng như truyền thông", ông Trực nói.

Doanh nghiệp bước vào cuộc đổi mới lần 2

Ông Trương Gia Bình, Chủ tịch FPT cho biết, doanh nghiệp này phải quên đi thành công trước đây để tái sinh cho những ước mơ còn lớn hơn nữa, nhận về mình những thách thức lớn hơn, giải những bài toán của đất nước bằng sứ mệnh tiên phong chuyển đổi số: "Ước mơ của những ngày đầu là mở mang bờ cõi, thì ước mơ của thời đại mới sẽ là trở thành công ty chuyển đổi số hàng đầu thế giới với hầu hết doanh thu đến từ dịch vụ chuyển đổi số".

Ông Tào Đức Thắng, lãnh đạo tập đoàn Viettel cũng chia sẻ "phải quên chuyện mình là một công ty viễn thông", bắt buộc tìm kiếm những hướng đi, những cách làm nhằm mở rộng không gian, tạo thêm các cực tăng trưởng mới.

Doanh nghiệp công nghệ số hàng đầu này đang đề xuất Bộ TT&TT xây dựng và trình Chính phủ ban hành Đề án phát triển IoT quốc gia, trong đó giao nhiệm vụ cho các nhà mạng xây dựng nền tảng kết nối

IoT và có cơ chế phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ, nhà cung cấp trên các nền tảng. Viettel muốn phát triển nguồn thu mới từ việc xây dựng các trung tâm dữ liệu, chẳng hạn như mô hình trung tâm dữ liệu được xây bởi các công ty có chuyên môn về bất động sản, công ty công nghệ chỉ tham gia vào việc lắp đặt hệ thống và cung cấp dịch vụ…

Ông Huỳnh Quang Liêm, Tổng giám đốc VNPT, cũng nhìn nhận rằng sự sụt giảm các dịch vụ truyền thống đặt các doanh nghiệp phải tìm ra không gian tăng trưởng mới. VNPT tập trung vào mở rộng không gian mới như dữ liệu, chuyển đổi số và các công nghệ mới như AI. VNPT cũng đầu tư mạnh để xây dựng các nền tảng cho chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Tập đoàn này xác định không gian phát triển mới là dịch vụ số, mong muốn tạo ra hàng nghìn trợ lý AI phục vụ cho chính quyền doanh nghiệp và người dân.

Sức mạnh vật chất, chủ yếu là công nghệ số được xác định là động lực chính để Việt Nam trở thành nước phát triển vào năm 2045. Còn báo chí, truyền thông, xuất bản sẽ khơi dậy khát vọng Việt Nam hùng cường và biến nó thành sức mạnh tinh thần.

Tại cuộc gặp gỡ tri ân với các cán bộ hưu trí của ngành, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng một lần nữa nhấn mạnh: Ngành TT&TT ngày nay như đôi cánh để đưa Việt Nam bay lên. Thế hệ hôm nay phải viết tiếp câu chuyện của mình, với tinh thần nhớ giữ lấy những tư tưởng, những giá trị cốt lõi ban đầu và truyền thống, văn hoá mà những thế hệ đầu tiên đã dựng xây lên; đồng thời mở ra tương lai là mở ra các không gian phát triển mới, là mở ra những góc nhìn mới, cách tiếp cận mới.

Những bài học của cuộc đổi mới lần một sẽ còn nguyên giá trị cho lần hai. Hạ tầng phải đi trước và đi nhanh, đi thẳng vào công nghệ hiện đại, đi trong nhóm đầu của thế giới, làm chủ công nghệ, quyết sách sáng suốt, có tầm nhìn xa, huy động mọi nguồn lực, điều hành quyết liệt và qua thử thách này, hình thành thế hệ cán bộ giỏi cho ngành, cho đất nước.

02 BIỆT PHÁI CÁN BỘ TRUNG ƯƠNG VỀ ĐỊA PHƯƠNG GIÚP CHUYỂN ĐỔI SỐ KHỞI SẮC

Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia là một trong những nội dung nằm trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 và cũng là nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ này.

Trong khâu đột phá chiến lược về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, Nghị quyết Đại hội XIII cũng nêu rõ: "Chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số".

Tuy nhiên, đây là vấn đề mới, nhiều địa phương còn bỡ ngỡ, thậm chí có nơi chưa hiểu chuyển đổi số là gì, chưa biết bắt đầu từ đâu, không biết làm như thế nào?

Để giúp các địa phương hiểu rõ và thực hiện tốt nhiệm vụ quan trọng này, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Bộ trưởng TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng đã chủ động dẫn đầu đoàn công tác làm việc với nhiều tỉnh, thành về chuyển đổi số.

Từ đó, Bộ TT&TT đã chủ động hỗ trợ địa phương cả về mặt chuyên môn, kỹ thuật, hạ tầng cơ sở lẫn nguồn nhân lực để thực hiện chuyển đổi số.

Trong đó phải kể đến chủ trương "biệt phái cán bộ trung ương về địa phương" làm chuyển đổi số đã được triển khai tại nhiều tỉnh thành, mang lại hiệu quả thiết thực.

Nhờ đó, nhiều địa phương đã được "tiếp sức" trong chuyển đổi số. VietNamNet ghi nhận thực tế tại một số địa phương triển khai hiệu quả chủ trương này.

4 LUỒNG SINH KHÍ GIÚP HẢI PHÒNG VƯƠN LÊN TOP ĐẦU VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tác giả: Hoài Anh

Tháng 12/2021, ông Hoàng Minh Cường (SN 1973), Cục trưởng Cục Viễn thông (Bộ TT&TT) được bầu làm Phó Chủ tịch UBND TP. Hải Phòng.

Theo ông Lê Anh Quân, Phó Chủ tịch thường trực UBND TP. Hải Phòng, ông Hoàng Minh Cường là nhân sự mà Hải Phòng đề xuất với Trung ương để xin về, nhằm nâng cao công tác chuyển đổi số (CĐS) - lĩnh vực mà Hải Phòng rất tâm huyết.

Sự có mặt của ông Cường, người được đào tạo chuyên sâu về công nghệ thông tin đã góp phần quan trọng đưa Hải Phòng vươn lên giành thứ hạng cao trong lĩnh vực rất mới này.

Không đi biệt phái, về Hải Phòng để thực hiện sứ mệnh riêng

Ông Cường cho hay, bản thân không phải đi biệt phái có thời hạn như một số nhân sự khác của Bộ TT&TT.

Ngoài CĐS và CNTT, ông còn đảm nhiệm, theo dõi thêm lĩnh vực đối ngoại, khoa học kỹ thuật, công thương, công nghiệp, báo chí, năng lượng…

"Khi nhận thông tin rời bộ về địa phương, tôi không tránh khỏi những lo lắng. Từ trước đến lúc đó, tôi chỉ làm chuyên môn đơn thuần, nay về làm phó chủ tịch một thành phố lớn, đảm nhận những phần việc mà bản thân chưa từng trải qua. Sau này, tôi mới biết đó lại là lợi thế của

mình. Ở đây tôi được học hỏi, được sử dụng nghề vào chính những ngành mình đang phụ trách một cách thực tiễn, hiệu quả nhất", Phó Chủ tịch Hoàng Minh Cường chia sẻ.

Ông Hoàng Minh Cường phối hợp, hỗ trợ lực lượng công an thực hiện Đề án 06

Ông Cường cho biết, khi ông về thì Hải Phòng đã có cả một nghị quyết về CĐS.

"Thường vụ và cấp trên đặt vào tay tôi một lộ trình kèm khát vọng rất nhiều mục tiêu. Tôi có nhiệm vụ cùng với tập thể và các đơn vị triển khai đưa nghị quyết đó vào đời sống, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội", ông Cường nói.

Nghị quyết có nhưng nhiều chương trình trong kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương lúc đó là số không. Hải Phòng là vùng lõm nếu đem so với tương quan các tỉnh, thành khác trên cả nước, kể cả là so với các tỉnh trong khu vực có kinh tế ít phát triển hơn.

Đi sớm 10 năm về số hóa đất đai

"Tôi nhìn thấy những mảnh ruộng phì nhiêu trên cánh đồng CĐS mênh mông đang bị bỏ hoang. Tìm thấy chìa khoá ở sự nguyên sơ đó, tôi đã hình dung ra những đường đi đầu tiên. Ví như đi xây tiếp công trình đang dang dở, sửa lại 1 ngôi nhà cũ không có thiết kế thì sẽ khó khăn hơn là được làm mới hoàn toàn từ đầu. Việc của tôi 2 năm trước là cùng với tập thể bàn bạc, lựa chọn ra cái gì làm trước, cái gì ưu tiên".

Qua rà soát thực tiễn, Hải Phòng nhìn thấy ngành Tài nguyên và Môi trường là nơi cần được khơi thông đầu tiên về công tác số hóa.

Chuyển đổi số ở Hải Phòng đã trở nên sâu rộng, trên nhiều lĩnh vực

Từ trước tới nay, Hải Phòng cũng như nhiều địa phương khác muốn số hóa thì phải đi đo lại bản đồ của thửa đất. Khi có kết quả đo đạc thì chính quyền phải xin nhận xét, thoả thuận với dân. Sau đó, cán bộ địa chính mới đưa lên bản đồ đất đai của quận, huyện.

"Tuy nhiên, cách làm truyền thống này dự kiến sẽ phải mất 10 năm, tiêu tốn ngân sách khoảng 1.000 tỷ đồng mới có được bản đồ số trong quản lý đất đai. Tôi thấy, cần làm việc này với thời gian ngắn nhất, sử dụng thấp nhất các nguồn tiền.

Chúng tôi thống nhất tạo ra một nền tảng số và yêu cầu bộ phận địa chính đo xong thửa đất nào thì đưa ngay lên đó. Trước mắt, cứ đưa lên cho dân xem đã. Chỉ xem được thôi chứ chưa làm được gì thêm cả. Biết rồi, người dân thấy có vấn đề gì họ phản ánh luôn để kịp thời điều chỉnh.

Chính xác rồi, vị trí khu đất đó sẽ được đổi màu khác. Nếu thửa đất được cấp sổ đỏ thì lại tiếp tục chuyển màu mới, theo quy ước trên bản đồ. Lúc này là thửa đất đủ điều kiện để thực hiện dịch vụ công trực tuyến", ông Cường nêu ví dụ.

Từ tháng 6/2022 đến đầu năm 2024, Hải Phòng đã đưa vào hoạt động cổng thông tin đất đai, cho phép người dân tra cứu các thông tin cơ bản với 637.000 thửa đất có dữ liệu không gian; 223.000 thửa đất có dữ liệu thuộc tính, kết nối với Cổng dịch vụ công trực tuyến liên thông.

Hải Phòng vẫn chưa thể vượt lên khỏi quỹ đạo chung về lĩnh vực quản lý đất đai. Nhưng, nhờ số hoá dữ liệu đã tạo ra sự khác biệt, thành phố được đánh giá là địa phương đầu tiên trong cả nước triển khai thành công giải pháp quản lý đất đai.

"Nếu thực hiện thủ công thì chờ 10 năm nữa Hải Phòng mới so sánh được so với các địa phương khác. Còn bây giờ, Hải Phòng chỉ chờ Bộ TN&MT[1] kích hoạt là người dân dùng luôn trên hạ tầng đã được xây chờ sẵn.

Hải Phòng triển khai mạng 5G

Từ kết quả nhận được, Bộ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng đã phổ biến kinh nghiệm hay này cho nhiều địa phương khác.

Tại một cuộc họp với Hải Dương, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng nhấn mạnh: Đưa đất đai lên bản đồ số là rất quan trọng. Hải Phòng đã làm rất tốt. Nếu Hải Dương hay các tỉnh, thành khác cần học hỏi kinh nghiệm và phương pháp thì cứ gọi cho anh Hoàng Minh Cường, người của Bộ về làm Phó Chủ tịch ở đó.

Ông Cường cho hay: "Gần đây lãnh đạo nhiều địa phương cũng hỏi Hải Phòng trên tinh thần chỉ dẫn của Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng. Chúng tôi cũng chia sẻ với họ hết từ thực tiễn, kinh nghiệm làm được. Nhưng qua chia sẻ đó, chính tôi cũng được học hỏi thêm. Bởi chính những khúc mắc của họ lại là một thực tế mà mình nhận ra để làm tốt hơn công tác chuyển đổi số sau này".

[1] Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Biết chọn thế mạnh để về trước

Ngày 14/6/2023, Hải Phòng xếp thứ 31 về tỷ lệ kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Bằng chương trình hành động cụ thể, mệnh lệnh quyết liệt, địa phương này cho ra đời 43 mô hình tiêu biểu.

Kết quả, sau 2 tuần, Hải Phòng vươn lên xếp thứ 3 cả nước, tạo ra bước ngoặt trong thực hiện Đề án 06.

"Chúng tôi chọn thế mạnh của thành phố cảng để CĐS. Hải Phòng đã triển khai lắp đặt 5G thử nghiệm tại dải trung tâm Thành phố và 2 cảng Tân Vũ và Đình Vũ. Thực hiện thành công mạng di động 5G dùng riêng cho nhà máy Pegatron, góp phần hình thành nhà máy thông minh đầu tiên tại Việt Nam", Phó Chủ tịch Hải Phòng Hoàng Minh Cường kể lại.

Theo ông Cường, Hải Phòng là một trong những địa phương đi đầu về việc triển khai cấp giấy phép lái xe trực tuyến cấp độ 4, là nơi nêu ra giải pháp duy nhất trên toàn quốc có thể kết nối liên thông kết quả khám chữa bệnh tại các bệnh viện với hệ thống phần mềm của Sở Giao thông vận tải.

Vừa qua, Hải Phòng được vinh danh là địa phương tiêu biểu chủ động thực hiện cách mạng công nghiệp 4.0 và CĐS tại Lễ biểu dương "TOP Công nghiệp 4.0 Việt Nam-I4.0 Awards" do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phối hợp với Hội Tự động hóa Việt Nam, Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số tổ chức.

Lý giải về việc địa phương nhiều năm trước là vùng lõm trên bản đồ CĐS quốc gia, ông Cường phân tích, Hải Phòng chậm CĐS không phải vì họ không biết làm. Ở đây, có quá nhiều thứ để quan tâm và là cơ hội để phát triển như cảng biển, công nghiệp, tài nguyên đất đai… Nên giai đoạn đầu, CĐS chưa thực sự được đầu tư, dồn tâm huyết.

Người Hải Phòng rất thông minh nên khi có quyết tâm thì nội lực rất mạnh mẽ.

Như vậy, dẫu đi sau nhưng chỉ trong một thời gian ngắn, Hải Phòng đã vươn lên đứng thứ 14 về CĐS, đứng thứ 4 về kinh tế số trên toàn quốc.

Phó Chủ tịch TP. Hải Phòng Hoàng Minh Cường sâu sát trong các hoạt động nhằm thúc đẩy kinh tế số

Vị chuyên gia mang theo luồng sinh khí mới

Nói về những thành quả mà Hải Phòng đã lội ngược dòng để viết tên mình lên bảng danh hiệu thứ hạng cao, ông Cường vẫn không nhận công về phần mình. Ông nói đó là công sức của tập thể, của ban lãnh đạo thành phố và sự đồng lòng từ các cấp, ngành cũng như nhân dân.

Ông Hoàng Minh Cường làm việc với Sở GD-ĐT Hải Phòng để kịp thời chỉ đạo các bước tiến trong công nghệ thông tin

Phó Chủ tịch thành phố này cho rằng, bản thân đã rất may mắn khi được mang kinh nghiệm tích góp được từ Bộ TT&TT về vùng đất thân thiện, năng động như Hải Phòng để ứng dụng.

Ông Vũ Đại Thắng, Phó Giám đốc Sở TT&TT Hải Phòng lại ví sự xuất hiện của vị Phó Chủ tịch này như là luồng khí mới.

"Sở TT&TT là đơn vị chủ lực trong việc CĐS. Chúng tôi thấy mình còn giới hạn về năng lực và góc nhìn. Khi anh Cường về, những quyết sách, chủ trương đưa xuống khiến anh em chuyên môn vỡ ra rất nhiều. Gạt bỏ đi sự băn khoăn, mơ hồ và lo ngại trong CĐS, anh ấy đã thổi luồng gió mới, tạo niềm tin và kéo anh em chuyên môn mạnh dạn đứng lên nhập cuộc", ông Thắng nhìn nhận.

Theo Đại tá Bùi Trung Thành - Phó Giám đốc Công an TP. Hải Phòng, vai trò của ông Hoàng Minh Cường giống một cây cầu vững chãi, giúp lực lượng công an chạy đua qua khúc sông rộng, khó khăn để chạm tay vào thứ hạng cao của cả nước khi thực hiện Đề án 06.

Đại tá Thành kể: "Trong quá trình triển khai, gặp bất cứ vướng mắc nào chúng tôi chỉ cần nhắn "anh Cường ơi, bọn em vướng ở đơn vị này, sở kia…" là lập tức anh ấy tiếp nhận và chỉ đạo ngay. Trong tích tắc, không kể đêm hay ngày, điểm nghẽn hành chính lập tức được tháo gỡ mà chẳng cần biên bản báo cáo hay cuộc họp cứng nhắc nào".

Đại tá Thành kể thêm: Phó Chủ tịch liên tục dặn chúng tôi, phải để ý xem có địa phương nào đang làm tốt thì mình đi đến tìm cách học hỏi, chắt lọc, tăng tính thực tiễn. Thứ bạn đã rút kinh nghiệm thì mình về tránh ra, không va vào nữa.

Trưởng ban Dân vận TP. Hải Phòng Lê Trí Vũ bày tỏ sự cảm mến ông Cường, sau gần 2 năm về địa phương bằng cách chỉ ra sự thăng hạng vượt bậc của Hải Phòng trên bản đồ CĐS cả nước. Đó là điều nhân dân ai cũng nhìn thấy ở vị lãnh đạo trẻ, đã không ngại xa gia đình, rời Thủ đô về đảm nhận nhiệm vụ không mấy dễ dàng tại Hải Phòng.

5 CÁN BỘ TRUNG ƯƠNG TRONG LÒNG ĐỊA PHƯƠNG CÙNG KẾT NỐI CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆU QUẢ

Tác giả: Thu Hằng - Phạm Hải

Bà Nguyễn Thanh Hải – Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên[1]
(giai đoạn 23/5/2020 - 25/6/2024)

Việc Bộ TT&TT biệt phái cán bộ về Thái Nguyên thực hiện chuyển đổi số đã tạo nên sự "kết nối con thoi" giữa Trung ương và địa phương; Có "cán bộ Trung ương ở trong lòng địa phương" thì mọi việc được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, hiệu quả hơn rất nhiều.

Ngày 12/11/2020, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng dẫn đầu đoàn công tác của Bộ làm việc với tỉnh Thái Nguyên kết nối trực tuyến với 178 xã, phường và 9 đơn vị hành chính cấp huyện. Cuộc họp diễn ra từ 2h chiều đến gần 7h tối mới kết thúc.

Tại buổi làm việc này, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng đã hỏi nhiều cán bộ từ cấp xã, cấp huyện đến cấp sở: "Chuyển đổi số là gì? Các anh ở

[1] Nay là Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

địa phương cần gì ở chuyển đổi số?". Tuy nhiên, nhiều cán bộ của tỉnh chưa ai có thể trả lời được.

Cuối buổi làm việc, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cho rằng: "Thái Nguyên nên có nghị quyết về chuyển đổi số".

Từ những gợi ý, câu chuyện đầy trăn trở tại buổi làm việc này, Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên Nguyễn Thanh Hải đã mạnh dạn cam kết: "Tỉnh sẽ nghiên cứu để xây dựng và ban hành một nghị quyết riêng, chuyên đề về chuyển đổi số trong năm 2020".

Hơn một tháng sau, ngày 31/12/2020, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 01 về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Từ đó, Thái Nguyên trở thành địa phương đầu tiên trong cả nước xây dựng và ban hành nghị quyết chuyên đề về chương trình chuyển đổi số, đồng thời lấy ngày 31/12 hàng năm là Ngày Chuyển đổi số của tỉnh.

Cán bộ trung ương giúp địa phương "Gõ đúng cửa"

Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên Nguyễn Thanh Hải cho rằng, để nghị quyết đi vào hiện thực, bên cạnh quyết tâm chính trị của địa phương thì sự hỗ trợ, chia sẻ mạnh mẽ từ các cơ quan ở Trung ương là hết sức quan trọng và thực sự cần thiết.

Muốn hiện thực hóa nghị quyết này cần phải có nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực về con người đóng vai trò là khâu then chốt. Việc lựa chọn, mời gọi cán bộ ở trung ương phù hợp, đủ tiêu chuẩn và sẵn sàng về với Thái Nguyên cũng là một nội dung được tỉnh hết sức chú trọng ngay từ những ngày đầu khi nghị quyết mới được ban hành.

Chính vì vậy, tại buổi làm việc với Bộ trưởng TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng, hai bên đã thống nhất biệt phái cán bộ của Bộ về công tác tại Sở TT&TT tỉnh Thái Nguyên để hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số.

"Được Bộ TT&TT tạo điều kiện, từ đầu tháng 4/2021, đồng chí Phạm Quang Hiếu - một cán bộ trẻ đang giữ chức vụ tương đương Phó Giám đốc sở đã sẵn sàng nhận nhiệm vụ biệt phái về Thái Nguyên để giúp tỉnh hiện thực hóa thành công nghị quyết về chuyển đổi số", bà Nguyễn Thanh Hải kể.

Việc Bộ TT&TT biệt phái cán bộ về Thái Nguyên thực hiện chuyển đổi số đã tạo nên sự "kết nối con thoi" giữa trung ương và địa phương trong triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng nói chung và của địa phương nói riêng.

Bởi thực tế nhiều khi địa phương rất cần sự hỗ trợ về mặt chuyên môn, nghiệp vụ sâu của ngành, nhất là trong chuyển đổi số nhưng không biết rõ thông tin, đầu mối nào để "gõ đúng cửa".

Vì vậy, khi có "cán bộ trung ương ở trong lòng địa phương" thì mọi việc được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, hiệu quả hơn rất nhiều.

"Khi Thái Nguyên gặp vấn đề nào cần sự hỗ trợ của Bộ TT&TT, đồng chí Phạm Quang Hiếu sẽ là đầu mối cùng Sở TT&TT kết nối, làm việc, báo cáo với Bộ, với các cơ quan chuyên môn của Bộ thậm chí tới từng cán bộ, chuyên gia trong mỗi lĩnh vực và tham mưu cho lãnh đạo tỉnh. Chính vì vậy, việc "kết nối" trong phối hợp giữa địa phương với trung ương sẽ nhuần nhuyễn, chặt chẽ, hiệu quả hơn", bà Nguyễn Thanh Hải phân tích.

Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên cũng kỳ vọng, với những thực tiễn ở địa phương trong 2 năm qua, ông Hiếu khi về làm quyền Cục trưởng Cục CNTT, Bộ Tư pháp sẽ mang tiếng nói, kinh nghiệm từ địa phương vào công tác tham mưu, hoạch định chính sách, triển khai chủ trương đường lối của Bộ Tư pháp nói riêng và những chủ trương chung liên quan đến các địa phương.

"Có thể nói, chuyển đổi số trong 3 lĩnh vực chính quyền số, xã hội số, kinh tế số đã xâm nhập vào rất nhiều địa phương. Nhưng để đạt được hiệu quả thật sự thì việc phối hợp chặt chẽ giữa trung ương và địa phương thông qua chủ trương biệt phái, luân chuyển cán bộ trung ương về địa phương là rất cần thiết", bà Nguyễn Thanh Hải nhấn mạnh.

Từ kinh nghiệm của tỉnh Thái Nguyên, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Hải mong Bộ TT&TT nhân rộng cách làm này ở nhiều địa phương khác, để chuyển đổi số thực sự trở thành một bước đột phá trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở mỗi tỉnh, thành.

Mang luồng gió mới, tư duy mới về địa phương

Là người đứng đầu cơ quan trực tiếp tiếp nhận cán bộ biệt phái từ Bộ TT&TT về địa phương hỗ trợ công tác chuyển đổi số, Giám đốc Sở TT&TT Thái Nguyên Đỗ Xuân Hòa[1] bày tỏ ủng hộ việc Bộ biệt phái cán bộ về địa phương để hỗ trợ công tác chuyển đổi số là một chủ trương rất phù hợp với thực tế.

Giám đốc Sở TT&TT cho biết, sau gần 3 năm thực hiện nghị quyết, Thái Nguyên đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên cả 3 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Qua đó, không những khẳng định Thái Nguyên là điểm sáng của cả nước về chuyển đổi số, mà còn từng bước đưa tỉnh dần tới mục tiêu trở thành trung tâm chuyển đổi số của khu vực Trung du miền núi phía Bắc đến năm 2030.

Theo ông Hòa, kết quả chuyển đổi số của Thái Nguyên có được là thành quả của cả hệ thống chính trị, từ cấp tỉnh cho đến cấp cơ sở và lan tỏa đến cả cấp xóm, đặc biệt là sự tích cực tham gia hưởng ứng của người dân và doanh nghiệp. Trong đó, phải kể đến vai trò chỉ đạo điều hành và quyết tâm của Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Hải.

"Sở TT&TT chúng tôi có vai trò tham mưu rất tích cực, nhất là từ khi có thêm sự hỗ trợ của cán bộ biệt phái từ Bộ. Trong kết quả chung về chuyển đổi số của tỉnh có sự đóng góp quan trọng của sở và của cá nhân anh Phạm Quang Hiếu", người đứng đầu Sở TT&TT tỉnh Thái Nguyên nhấn mạnh.

[1] Nay là Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thái Nguyên

Ông Hòa đánh giá, việc Bộ TT&TT biệt phái ông Phạm Quang Hiếu về Thái Nguyên đã mang lại nhiều cái được cho cả địa phương và bản thân cán bộ biệt phái, tạo nên luồng gió mới, tư duy mới, cách làm mới trong công tác chuyển đổi số.

"Chúng tôi có được một cán bộ mới có tư duy mới, cách làm mới giúp cho việc vận hành công tác chuyển đổi số vào cuộc sống hay hơn và nhìn nhận vấn đề bao quát hơn. Đến bây giờ tôi vẫn mong muốn tỉnh tiếp nhận thêm cán bộ biệt phái từ trung ương để hỗ trợ địa phương trong một số lĩnh vực chuyên sâu", ông Hòa nói.

Ông cũng cho biết ngay bản thân mình cũng học hỏi nhiều kinh nghiệm, tư duy mới từ cán bộ biệt phái của Bộ.

Cần thể chế hóa bằng quy định chung

Giám đốc Sở TT&TT Thái Nguyên nhìn nhận: "Qua môi trường công tác tại địa phương, tôi thấy Hiếu đã học hỏi và trưởng thành rất nhiều trong nhận thức, công tác quản lý và thực thi nhiệm vụ".

Chẳng hạn như, hiểu được mối quan hệ công việc và phân công nhiệm vụ của các cơ quan, đoàn thể, chính quyền địa phương các cấp; hiểu được nhiều hơn các lĩnh vực quản lý của Bộ và các chính sách của Bộ với địa phương…

"Đặc biệt là cán bộ biệt phái khi về địa phương được trải nghiệm thực tế, nắm bắt và tiếp cận cơ sở, được lắng nghe tiếng nói của nhân dân, doanh nghiệp trực tiếp và được tận mắt thấy các chủ trương, chính sách vận hành trong cuộc sống", ông Hòa nhận xét.

Qua đó, cán bộ hiểu được người dân, doanh nghiệp và chính quyền cơ sở rõ hơn để có những chính sách và lựa chọn ưu tiên các nhiệm vụ phù hợp.

"Đặc biệt, tôi thấy anh Phạm Quang Hiếu trưởng thành rất nhanh. Tuy chỉ có 2 năm ở địa phương nhưng anh Hiếu đã cứng cáp hơn, có nhiều kinh nghiệm hơn. Tôi tin rằng, thời gian anh Hiếu biệt phái về Thái Nguyên rất có ý nghĩa và giá trị trong cuộc đời công chức của anh Hiếu", ông Hòa đánh giá cấp phó của mình.

Tuy nhiên, Giám đốc Sở TT&TT Thái Nguyên cho rằng, thời gian biệt phái cán bộ không quá 2 năm thì hơi ngắn. Bởi vì, khi về địa phương, cán bộ cũng cần có thời gian nhất định để làm quen với môi trường mới.

Nếu chỉ trong 2 năm thì cán bộ vừa quen việc và có thể đang triển khai dang dở các ý tưởng, đề xuất của mình phải trở về thì rất lấy làm tiếc.

"Vì vậy tôi cho rằng, thời gian biệt phái ít nhất là 36 tháng để cán bộ có đủ thời gian thực hiện những ý tưởng mình ấp ủ cũng như tạo sự lan tỏa sâu rộng hơn tại địa phương", ông Đỗ Xuân Hòa nói.

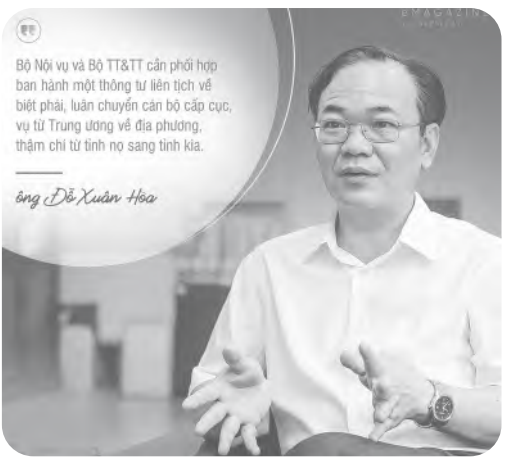

Từ hiệu quả của việc biệt phái cán bộ trung ương về địa phương, Giám đốc Sở TT&TT Thái Nguyên đề nghị nên nhân rộng mô hình này. Không chỉ biệt phái cán bộ từ bộ về địa phương mà cần làm ngược lại để cùng học lẫn nhau.

Vì vậy, mô hình này cũng cần được thể chế hóa bằng quy định từ thông tư liên tịch giữa Bộ Nội vụ với các ngành để địa phương có đầy đủ căn cứ hơn trong tổ chức, thực hiện.

6 BƯỚC TIẾN NGOẠN MỤC TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở SÓC TRĂNG[1]

Tác giả: Trần Tuyên

"Với cách làm chủ động, quyết liệt, sáng tạo, chuyển đổi số ở tỉnh đã gặt hái được thành công ấn tượng, xếp hạng DTI năm 2022 tăng 20 bậc, cam kết đưa chỉ số DTI năm 2023 của tỉnh lọt Top 30".

Tháng 01/2022, ông Nguyễn Hữu Hạnh - Phó Cục trưởng Cục Chuyển đổi số Quốc gia[2] (Bộ TT&TT) được biệt phái về công tác tại UBND tỉnh Sóc Trăng.

Về tỉnh, ông được phân công đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Sở TT&TT.

Vị Phó Cục trưởng Cục Chuyển đổi số Quốc gia đã có 15 năm gắn bó với Bộ TT&TT, trong đó có 12 năm làm việc tại Cục Chuyển đổi số Quốc gia về công tác ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT).

Kiến thức và kinh nghiệm được tích lũy từ trong quá trình công tác tại Bộ giúp ông Nguyễn Hữu Hạnh sớm hòa nhập, bắt nhịp ngay vào nhiệm vụ của địa phương, đặc biệt là xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, xây dựng đô thị thông minh, thực hiện CĐS, kinh tế số.

Niềm vui và nỗi lo

Buổi chiều giữa tháng 10/2023, trở về từ chuyến đi học hỏi kinh nghiệm ở Quảng Nam, Đà Nẵng, ông Nguyễn Hữu Hạnh đã chia sẻ về công tác TT&TT tại tỉnh Sóc Trăng sau gần 2 năm nhận nhiệm vụ.

[1] Nay là TP. Cần Thơ

[2] Nay là Giám đốc Quỹ Dịch vụ Viễn thông Công ích Việt Nam

Ông Nguyễn Hữu Hạnh, Giám đốc Sở TT&TT Sóc Trăng (người đầu tiên, từ trái qua) trao giải nhất cho Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam tại Lễ tổng kết Diễn tập thực chiến ứng cứu sự cố năm 2023

Khi được hỏi về cảm xúc trong ngày nhận nhiệm vụ tại địa phương, ông Hạnh cho biết bên cạnh việc hào hứng với công việc mới, địa bàn mới thì trong suy nghĩ khi ấy, ông có những lo lắng nhất định.

Sở TT&TT Sóc Trăng tổ chức lễ phát động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023

Theo Giám đốc Sở TT&TT Sóc Trăng, xếp hạng về chuyển đổi số của tỉnh còn thấp (xếp thứ 56/63 tỉnh, thành); số lượng văn bản tham mưu thực hiện CĐS rất nhiều nhưng cán bộ tham mưu có trình độ chuyên ngành CNTT ít, thậm chí có nơi không có hoặc có thì không đáp ứng yêu cầu tham mưu dẫn đến việc chậm rà soát, sửa đổi hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về CĐS.

Năng lực quản trị vận hành hệ thống của cán bộ ở địa phương còn thiếu và yếu dẫn đến tình trạng cán bộ cơ quan chuyên ngành phải gánh dẫn đến quá tải. Hạ tầng CNTT chưa được đầu tư đúng mức, trang thiết bị nhiều nơi, nhất là ở cơ sở còn thiếu, cũ…

"Tính chất công việc tại Sở rất rộng, trong khi kiến thức đã có thì chỉ chuyên sâu vào một vài lĩnh vực. Ngoài ra, việc phải sống xa gia đình, trong một môi trường từ khí hậu cho đến văn hóa cũng rất khác biệt, ngay cả giọng nói, cách nói cũng chưa nghe, chưa hiểu hết", ông Hạnh trăn trở.

Đưa chuyển đổi số địa phương "cất cánh"

Theo ông Hạnh, CĐS không đơn thuần là ứng dụng khoa học CNTT mà phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, đưa tất cả các hoạt động hằng ngày của người dân lên môi trường số để từ dữ liệu số, công nghệ sẽ giúp phản ánh chân thực, phân tích hiệu quả các hoạt động của người dân, đồng thời đề xuất các giải pháp tốt hơn để bà con áp dụng trong thực tiễn.

Sở TT&TT đã tham mưu cho UBND tỉnh, trình Tỉnh ủy xem xét, ban hành Nghị quyết về CĐS tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để làm cơ sở cho các cấp, các ngành thực hiện, phấn đấu.

Nhân viên các doanh nghiệp viễn thông hướng dẫn các em học sinh Trường THPT Hoàng Diệu sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt

"Đây kim chỉ nam cho hoạt động CĐS ở tỉnh là định hướng để cả hệ thống chính trị chung sức thực hiện CĐS với 3 trụ cột

chính: Phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số", ông Hạnh nhấn mạnh.

Trên cơ sở của nghị quyết, Sở TT&TT Sóc Trăng đã tích cực phối hợp với các sở, ngành, các trường đại học, các doanh nghiệp công nghệ thông tin tổ chức nhiều cuộc hội thảo giới thiệu về các kỹ năng, nền tảng chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

Đồng thời, tăng cường kết nối, học hỏi về chuyên môn, kinh nghiệm các chuyên gia trung ương. Qua đó, hiểu rõ các chính sách, nắm được các định hướng của trung ương cũng như có thể nhanh chóng giải đáp các vướng mắc khi triển khai tại địa phương.

Trên địa bàn tỉnh, Sở cũng đã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các buổi tọa đàm, đối thoại với đoàn viên, thanh niên, hội nông dân để giải đáp các thắc mắc, giới thiệu các mô hình hay, cách làm tốt trong ứng dụng công nghệ phục vụ lao động, sản xuất và đáp ứng các nhu cầu thiết thực của đời sống xã hội.

Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng Lâm Văn Mẫn[1] (người thứ 4, từ phải qua) khảo sát về hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng tại huyện Long Phú năm 2023

Đặc biệt là việc phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thành lập và tổ chức tập huấn, hướng dẫn các tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) đến tất cả các ấp trên địa bàn.

Theo ông Hạnh, toàn tỉnh đã thành lập mỗi khóm, ấp 1 tổ CNSCĐ; với 775 tổ/775 khóm, ấp, đạt tỷ lệ 100%, có 5.045 thành viên có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số.

[1] Nay là Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội

Với cách làm chủ động, quyết liệt, sáng tạo được triển khai từ tỉnh đến cơ sở, CĐS Sóc Trăng đã gặt hái được những thành công ấn tượng.

Qua 2 năm thực hiện Nghị quyết, tỉnh Sóc Trăng có 87,74% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đối với cấp tỉnh; 85,79% đối với cấp huyện và 76,28% đối với cấp xã. Có 90 doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử với 244 sản phẩm và hợp tác liên kết với 11 sàn thương mại điện tử của các tỉnh, thành vùng ĐBSCL…

"Bộ TT&TT đã công bố báo cáo xếp hạng đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, Sóc Trăng xếp hạng thứ 36/63, tăng 20 bậc so với năm 2021 và 21 bậc so với năm 2020", Giám đốc Sở TT&TT Nguyễn Hữu Hạnh nói và cam kết đưa chỉ số DTI năm 2023 của tỉnh lọt Top 30.

Điểm sáng

Ông Hạnh cho biết, được sự quan tâm của lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đầu năm 2022, Trung tâm Giám sát điều hành tỉnh (IOC) Sóc Trăng được khánh thành, đây là "điểm sáng" thể hiện sự quyết tâm của lãnh đạo tỉnh muốn sớm đưa các kết quả CĐS vào phục vụ hiệu quả hơn công tác chỉ đạo điều hành, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Trung tâm Giám sát điều hành tỉnh Sóc Trăng khánh thành được ví như "điểm sáng" trong công tác chuyển đổi số

Trung tâm đang thực thi giám sát 11 lĩnh vực gồm: Y tế, giáo dục, hành chính công, cổng thông tin điện tử, văn bản điện tử, tài nguyên và môi trường, du lịch, kinh tế - xã hội, phản ánh hiện trường, camera giám sát, bản đồ nền.

"Riêng hệ thống giám sát đã tích hợp gần 700 camera, hầu hết là camera của người dân, được lưu trữ lại trên trung tâm tích hợp dữ liệu để phục vụ cho công tác điều tra xử lý các vụ việc về an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, giúp cảnh báo, phòng ngừa tội phạm", ông Hạnh nói.

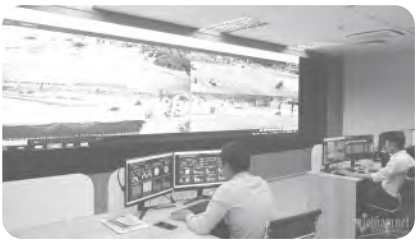

Cán bộ Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông (Sở TT&TT) điều hành IOC tỉnh Sóc Trăng

Đặc biệt, lĩnh vực phản ánh hiện trường là cầu nối trực tiếp giữa chính quyền các cấp với người dân thông qua nền tảng số "Công dân Sóc Trăng". Thông qua ứng dụng này, người dân có thể phản ánh trực tuyến những vấn đề bất cập, bức xúc với các cơ quan chức năng và theo dõi kết quả xử lý để đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Theo Giám đốc Sở TT&TT, ứng dụng đã có khoảng 35.000 lượt tải, hiện đã được nâng cấp lên phiên bản mới và được bổ sung các thông tin và cải thiện nhiều chức năng.

Sau gần 2 năm biệt phái về công tác tại địa phương, ông Nguyễn Hữu Hạnh trân trọng cảm ơn Ban Cán sự Đảng, lãnh đạo Bộ TT&TT và Tỉnh ủy, UBND tỉnh Sóc Trăng luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt để thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn.

"Có thể nói, chỉ với thời gian 2 năm làm việc tại địa phương, nhưng tôi đã thu được khối lượng kiến thức rất lớn, rất thực tế. Đây sẽ là hành trang rất quý giá trên con đường quay lại làm việc tại Bộ TT&TT", ông Hạnh tâm sự.

03 CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở CÁC ĐỊA PHƯƠNG TÍCH CỰC

7 TP. HỒ CHÍ MINH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ, TIẾN TỚI NỀN CÔNG VỤ KIẾN TẠO

Tác giả: Hồ Văn

Để tiến tới nền công vụ hiệu lực, hiệu quả, TP. Hồ Chí Minh triển khai mô hình đưa quản trị hành chính lên nền tảng số, thí điểm mô hình cán bộ làm việc tại nhà và thuê nhân sự quản lý trên một số lĩnh vực.

Những bước đi trên nhằm mục đích đảm đương khối công việc của đô thị hơn 10 triệu dân và hơn 300.0 00 doanh nghiệp; cải thiện môi trường công vụ đủ hấp dẫn và giữ chân nhân lực chất lượng cao.

Vận hành quản trị hành chính trên nền tảng số

Theo Bí thư Thành uỷ TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Nên[1], để tiến tới nền công vụ hiệu lực, hiệu quả, cần phải có một hệ thống theo dõi, giám sát các hoạt động hành chính của thành phố theo hướng hiện đại, kịp thời, tiết kiệm để lãnh đạo thành phố chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, hiệu quả.

Trước chỉ đạo đó, mới đây, UBND TP. Hồ Chí Minh đã chính thức ra mắt Hệ thống quản trị thực thi TP. Hồ Chí Minh trên nền tảng số (giai đoạn 1).

Theo Giám đốc Sở TT&TT TP. Hồ Chí Minh Lâm Đình Thắng, hệ thống này bước đầu sẽ làm thay đổi cách chỉ đạo, điều hành và kiểm tra hoạt động của thành phố từ thủ tục, báo cáo văn bản giấy tờ sang điều hành hệ thống thông tin, tương tác theo thời gian thực.

[1] Hiện là Ủy viên Thường trực Tiểu ban văn kiện Đại hội XIV của Đảng

Lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh trong ngày ra mắt Hệ thống quản trị thực thi TP. Hồ Chí Minh trên nền tảng số (28/9/2023)

Hệ thống sẽ theo dõi, ghi nhận sáng kiến, phản ánh, tương tác theo thời gian thực, giúp giải quyết kiến nghị của người dân, doanh nghiệp kịp thời.

Với chức năng điều hành quản trị của hệ thống, lãnh đạo thành phố có thể nắm thông tin tức thời và đưa ra quyết định thực thi ngay trên các thông số chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên bộ chỉ số điều hành của thành phố, các chỉ tiêu giao cho các đơn vị triển khai.

Qua đó, sẽ giúp lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh nhìn thấy được thời gian thực sự tương tác của người dân với chính quyền, giám sát được kết quả xử lý việc tiếp nhận, ý kiến của từng đơn vị.

"Đơn vị nào xử lý đúng hạn, đơn vị nào xử lý trễ hạn khi giải quyết công việc sẽ được hệ thống ghi nhận, lãnh đạo thành phố cũng thấy và xử lý ngay", ông Lâm Đình Thắng cho biết.

Thí điểm cho cán bộ làm việc tại nhà

UBND TP. Hồ Chí Minh giao Viện Nghiên cứu phát triển chủ trì nghiên cứu dự thảo "Đề án xây dựng nền công vụ TP. Hồ Chí Minh hoạt động hiệu lực, hiệu quả giai đoạn 2024 - 2030".

Một trong những nội dung được quan tâm là việc nghiên cứu thí điểm cho phép cán bộ, công chức, viên chức công tác ở các vị trí việc làm không tiếp xúc với công dân có thể đăng ký làm việc tại nhà (với tỷ lệ phù hợp) nếu đảm bảo các điều kiện vật chất đáp ứng yêu cầu công tác của đơn vị (có điện thoại liên lạc, máy vi tính, máy in, kết nối Internet...).

Việc thí điểm này, theo lãnh đạo thành phố sẽ hạn chế cơ chế quản lý theo kiểu hành chính "sáng đi, chiều về" mà đôi khi không hiệu quả.

Tuy nhiên, theo một số chuyên gia, cái khó của ý tưởng này chính là xây dựng được cơ chế cụ thể để phân loại các loại việc hành chính một cách chi tiết, cơ chế giao việc, đánh giá tính hiệu quả khi được thực hiện ở nhà. Nếu không có quy định cụ thể, minh bạch thì nội dung này không những không hiệu quả mà còn dẫn đến lạm quyền, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ cơ quan.

Bên cạnh đó, TP. Hồ Chí Minh cũng sẽ thí điểm mô hình thuê nhân sự quản lý nhằm giảm áp lực cho cán bộ làm những nhiệm vụ chuyên môn chính được giao.

Thành phố tiếp tục xây dựng chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học, người tài năng đặc biệt, sinh viên tốt nghiệp xuất sắc... làm việc trong bộ máy nhà nước.

Ba trụ cột hiện đại hóa nền công vụ

Theo Chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi[1], để hiện đại hóa nền công vụ hoạt động hiệu lực, hiệu quả thì phải triển khai ba trụ cột đi kèm.

Đó là thu nhập tăng thêm, là chính sách nhà ở và tạo cơ hội thăng tiến trong vị trí làm việc.

[1] Nay là Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội

Ông Mãi khẳng định, làm tốt ba trụ cột đó sẽ xây dựng được một nền hành chính, nền công vụ hiệu lực hiệu quả, với mục tiêu kiến tạo - phục vụ.

Theo đó, thành phố sẽ vận dụng Nghị quyết 98 của Quốc hội để tiếp tục thực hiện chính sách chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở kết quả đánh giá, phân loại hằng quý đảm bảo công khai, minh bạch, đảm bảo tính khách quan, công bằng.

Thành phố sẽ áp dụng cơ chế khoán kinh phí theo biên chế, số lượng người làm việc theo từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc các sở, ngành, quận, huyện.

Theo đó, các cơ quan, đơn vị sử dụng biên chế, số lượng người làm việc thực tế ít hơn cấp có thẩm quyền giao (mà vẫn đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ) thì được hưởng phần kinh phí khoán quỹ tiền lương và chi thường xuyên của biên chế, số lượng người làm việc chưa sử dụng.

Nghiên cứu xây dựng một số mô hình thí điểm về mở rộng nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập nhằm tạo nguồn thu nhập bổ sung và sử dụng hiệu quả, đồng thời thu hút, "giữ chân" nhân lực trình độ cao cho các cơ quan, đơn vị ở cơ sở.

Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ về vốn để tạo lập, thuê, mua nhà ở xã hội theo quy định hiện hành. Ưu tiên các đối tượng có nhu cầu cấp thiết về nơi ở, các trường hợp có nhiều đóng góp, thành tích nổi bật trong hoạt động công vụ.

Về cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, theo Chủ tịch Phan Văn Mãi, bên cạnh quy định chung, thành phố sẽ có cơ chế tuyển dụng người có năng lực, ví dụ như thi tuyển chức danh chuyên môn, chức danh lãnh đạo.

Thời gian qua, thành phố đã tổ chức thi tuyển trưởng, phó phòng, chức danh lãnh đạo sở, quận. Sau tuyển dụng sẽ bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu theo chức danh.

Theo ông Phan Văn Mãi, việc đào tạo theo chuyên môn nhằm mục đích chuyên nghiệp hóa từng vị trí làm việc. "Nghĩa là, anh làm công chức xã, phường phải biết cần làm gì. Làm chủ tịch, phó chủ tịch xã, phường phải biết cần làm gì. Chuyên viên cấp phòng của quận, huyện và thành phố thì phải biết làm gì".

Cũng theo người đứng đầu chính quyền thành phố, việc bồi dưỡng, đào tạo cán bộ chuyên sâu là để giúp cán bộ ứng dụng công nghệ nhiều hơn vào việc làm, hướng tới mục tiêu hiện đại hóa, tức số hóa chính quyền.

8 CHÌA KHÓA GIÚP ĐOÀN THANH NIÊN 'PHỦ SÓNG' CHUYỂN ĐỔI SỐ KHẮP TỈNH ĐỒNG THÁP

Tác giả: Hoài Thanh

Với lửa nhiệt huyết, lợi thế về sự nhanh nhạy công nghệ, lực lượng đoàn viên, thanh niên tỉnh Đồng Tháp có nhiều sáng tạo để "phủ sóng" chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin đến từng ngõ, từng nhà.

Ngày 10/10 hằng năm đã được Thủ tướng Chính phủ chọn là Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Đây là dịp khơi dậy và lan tỏa niềm tự hào dân tộc, thổi bùng lên nhiệt huyết và tinh thần đóng góp cho dân tộc, đất nước bằng sự đổi mới, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả những chương trình, nhiệm vụ để chuyển đổi số thành công. Báo VietNamNet thực hiện tuyến bài về Ngày Chuyển đổi số quốc gia để phần nào phản ánh, ghi nhận những nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương trên cả nước cho tầm nhìn đến năm 2030 Việt Nam trở thành quốc gia số.

Tới tận nhà giúp người dân chuyển đổi số

Năm 2023 đã 69 tuổi, bà Đặng Thị Thu Loan (ở Ấp 3, xã An Phong, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp)[1] gặp khó khăn trong tiếp cận công nghệ thông tin.

Bà Loan loay hoay không biết nên bắt đầu từ đâu để kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Tuy nhiên, những lo lắng, khó khăn của bà Loan được đoàn viên, thanh niên tại địa phương tới tận nhà hỗ trợ bà cùng các thành viên trong gia đình.

[1] Nay là xã An Long, tỉnh Đồng Tháp

"Các cháu đoàn viên, thanh niên rất tận tình hỗ trợ tôi kích hoạt tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VssID - đi khám bệnh mà không cần mang theo thẻ bảo hiểm. Các cháu còn giải thích thêm với việc kích hoạt số định danh cá nhân. Tôi có thể thực hiện các giao dịch hay làm thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận lợi mà không cần tới các giấy tờ như trước kia", bà Loan nói.

Đoàn viên, thanh niên tỉnh Đồng Tháp đến tận nhà người dân hướng dẫn cài đặt các ứng dụng tiện ích

Bà Trần Thị Niêu chia sẻ, được con trai mua cho chiếc điện thoại thông minh nhưng bà chỉ sử dụng vào việc nghe, gọi. Sau khi được các thành viên của Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng đến tận nhà hướng dẫn, chỉ sau 10 phút bà đã có thể sử dụng được ứng dụng thanh toán trên điện thoại.

"Trước đây, cần chuyển tiền hay đóng tiền điện, nước tôi phải đích thân ra ngân hàng. Bây giờ sau khi được hướng dẫn, tôi đã cài app ngân hàng trên điện thoại, chỉ cần thực hiện vài thao tác là đã chuyển được rồi, rất thuận tiện, không còn mất thời gian như lúc trước", bà Trần Thị Niêu chia sẻ.

Thời gian qua, Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng đã tình nguyện "đến từng ngõ, gõ từng nhà" để tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia vào quá trình công nghệ hóa đời sống hằng ngày.

Tại các chợ, từ hộ bán rau củ, thịt cá, tạp hóa đến kinh doanh đồ ăn sáng, nước giải khát đều được nghe các thành viên Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng tư vấn, hướng dẫn cách quét mã QR, lập tài khoản trên điện thoại thông minh để chuyển sang hình thức thanh

toán trực tuyến thay vì nhận tiền mặt như trước kia.

Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng với hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt

Trao đổi với PV *VietNamNet*, Bí thư Tỉnh đoàn Đồng Tháp Huỳnh Minh Thức cho biết, thời gian qua Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Tháp đã tích cực phối hợp với Sở TT&TT tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân với chuyển đổi số, triển khai các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số; phát triển các đội hình tình nguyện tham gia chuyển đổi số, các hoạt động nâng cao năng lực số cho đoàn viên, thanh niên và người dân…

Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số rộng rãi, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã ký kết phối hợp, và lồng ghép các nội dung về chuyển đổi số trong từng lĩnh vực với các ngành chuyên môn như: Công an tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh… Phối hợp với các đơn vị doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng trong triển khai các giải pháp chuyển đổi số đến người dân, thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.

"Bằng sự linh hoạt trong chỉ đạo của các cơ sở Đoàn, sự nhạy bén của lực lượng đoàn viên thanh niên, các hoạt động của Đoàn cũng đang từng bước đổi mới về nội dung và phương thức truyền tải để phù hợp với thời đại công nghệ 4.0. Đặc biệt, trong năm 2023, với chủ đề "Năm chuyển đổi số các hoạt động Đoàn", tuổi trẻ Đồng Tháp quyết tâm phát huy hết khả năng, linh động và sáng tạo trong nhiệm vụ được giao, thực sự là những người đi đầu, giữ vai trò nòng cốt trong thực hiện chuyển đổi số", Bí thư Tỉnh đoàn Đồng Tháp nói.

Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng - mắt xích thúc đẩy chuyển đổi số

Các đoàn thanh niên hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Chia sẻ về Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng, ông Huỳnh Minh Thức cho biết, tổ có nhiệm vụ tuyên truyền viên tích cực các chủ trương, chính sách, kế hoạch, định hướng của tỉnh trong triển khai thực hiện chuyển đổi số. Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Tháp. Hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng các nền tảng số cốt lõi, quan trọng trong quá trình chuyển đổi số của tỉnh như: e-Đồng Tháp, Y tế Đồng Tháp, VssID,…

Đồng thời, tổ còn phối hợp với lực lượng Công an triển khai thực hiện Đề án 06 như hỗ trợ người dân định danh điện tử, hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID.

Nổi bật nhất là các tổ đóng vai trò quan trọng tham gia thực hiện "Chiến dịch 50 ngày đêm, tuyên truyền cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử" cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các công ty viễn thông, ngân hàng triển khai các hoạt động thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, trọng tâm ở khu vực dân cư, chợ, cũng như trực tiếp tận nhà dân.

Từ đầu năm 2023 đến đầu năm 2024, các Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng Đồng Tháp đã tham gia vào việc tổ chức hơn 3.300 hoạt động chuyển đổi số do các cấp bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh tổ chức, với hơn 232.000 lượt đoàn viên, thanh niên, người dân được hỗ trợ.

"Qua đó đã phát huy rõ nét hình ảnh của thanh niên tình nguyện trong tham gia chuyển đổi số cộng đồng một cách có hiệu quả, thiết thực và đi vào chiều sâu. Nổi bật, trong 3 tuần triển khai "Ngày thứ Bảy tình nguyện giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân"..., các cấp bộ Đoàn trên toàn tỉnh đã tăng cường công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, thanh niên và công dân cài đặt, đăng ký, kích hoạt tài khoản VNeID. Triển khai ra quân hơn 250 lượt hoạt động các Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng, Tổ Công nghệ số cộng đồng,… trong việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến", ông Huỳnh Minh Thức chia sẻ.

Tổ thành viên công nghệ số cộng đồng tại Đồng Tháp

Theo Bí thư Tỉnh đoàn Đồng Tháp, Đồng Tháp là 1 trong 5 địa phương có mô hình, cách làm tiêu biểu về "*sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền các cấp với các tổ chức đoàn thể và lựa chọn đúng đối tượng nhiệt huyết, đam mê để tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng*", đã nêu bật được vai trò của Đoàn Thanh niên làm lực lượng nòng cốt trong công tác phối hợp và triển khai hoạt động.

Bí thư Tỉnh đoàn Đồng Tháp cho biết, các yếu tố thuận lợi trong việc chuyển đổi số do có sức trẻ, năng động, sáng tạo, tiếp cận nhanh với sự thay đổi của thời đại là những ưu điểm của thanh niên với vai trò tiên phong thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, là điều kiện cần. Tinh thần tình nguyện, sẵn sàng vượt khó là điều kiện đủ để các Tổ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ.

Theo ông Huỳnh Minh Thức "Công tác triển khai của Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ đặc

biệt của các cấp ủy, chính quyền địa phương, có sự phối hợp nhịp nhàng với các ngành chuyên môn.

Các hoạt động tuyên truyền, vận động tham gia các mô hình chuyển đổi số được triển khai rộng khắp, sáng tạo và đều tay ở các địa phương, ngày càng đi vào chiều sâu, đã mang lại nhiều hiệu ứng tích cực, cơ bản đoàn viên thanh niên và người dân trên địa bàn đã nắm rõ được vai trò, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong xã hội, từng bước thay đổi được nhận thức của đoàn viên, thanh niên.

Các cấp bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh đã lập nhiều trang fanpage về chuyển đổi số trên mạng xã hội, qua đó, đoàn viên, thanh niên được cập nhật kịp thời các thông tin về chuyển đổi số".

Ông Thức chia sẻ thêm, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Đồng Tháp đặt mục tiêu, kỳ vọng các Tổ tiếp tục phát huy vai trò, sứ mệnh của đoàn viên, thanh niên tiên phong trong công cuộc chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, tham gia vào việc thực hiện Nghị quyết số 04 về chuyển đổi số tỉnh.

9 CHIẾN DỊCH 92 NGÀY ĐÊM CỦA TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG BÌNH PHƯỚC[1]

Tác giả: Trần Tuyết Minh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước[1]

Chiến dịch 92 ngày đêm của Tổ Công nghệ số cộng đồng Bình Phước đã kết thúc thắng lợi, để lại nhiều bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh liên quan đến chuyển đổi số.

Bà Trần Tuyết Minh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước

Tại phiên họp chuyên đề của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số ngày 05/6 về "Thay đổi căn bản cung cấp dịch vụ công trực tuyến" do Bộ TT&TT tổ chức, bà Trần Tuyết Minh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước đã trình bày tham luận,"Chiến dịch 92 ngày đêm, Tổ Công nghệ số cộng đồng đi từng ngõ, gõ từng nhà hướng dẫn từng người sử dụng dịch vụ công trực tuyến", với những bài học kinh nghiệm trong

[1] Nay là tỉnh Đồng Nai

chỉ đạo, điều hành liên quan đến chuyển đổi số. Nội dung toàn văn bài phát biểu như sau:

Năm 2022 vừa qua, UBND tỉnh Bình Phước đã phát động chiến dịch 92 ngày đêm tăng cường cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Chiến dịch đã kết thúc rất thắng lợi, để lại nhiều bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh liên quan đến chuyển đổi số.

Trong phiên họp hôm nay, tôi xin báo cáo 4 vấn đề: Lý do vì sao chúng tôi mở chiến dịch và mục tiêu đề ra, cách làm, kết quả, một số bài học kinh nghiệm.

Về lý do, trong tháng 5/2022, Bình Phước xét thấy rất nhiều nội dung liên quan đến chuyển đổi số, đặc biệt là một số nội dung về dịch vụ công trực tuyến đang ở mức thấp so với toàn quốc cũng như kế hoạch đề ra. Cụ thể, tỷ lệ dịch vụ công phát sinh hồ sơ trực tuyến toàn tỉnh là 27,2%; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 21,62%; tỷ lệ hồ sơ quá hạn còn cao là 3,78; tỷ lệ số hóa hồ sơ mới chỉ đạt khoảng 20%; còn báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước trực tuyến còn thấp. Vì vậy, chúng tôi quyết định tổ chức 1 chiến dịch 92 ngày đêm nhằm tập trung nguồn lực, sức mạnh, thời gian giải quyết những công việc đang còn khó ở Bình Phước.

UBND tỉnh Bình Phước đã phát động chiến dịch 92 ngày đêm tăng cường cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Chiến dịch đã kết thúc rất thắng lợi, để lại nhiều bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh liên quan đến chuyển đổi số.

Chiến dịch bắt đầu từ ngày 01/6/2022 và kết thúc vào ngày 31/8/2022, với 5 mục tiêu chính cần đạt của toàn tỉnh đến ngày 02/9/2022 gồm: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ phải đạt 80%; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến đạt 50%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

đạt 100% tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và bộ phận một cửa cấp huyện; 100% hồ sơ, thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn, không để hồ sơ chuyển qua trạng thái "Quá hạn"; tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 50%.

Xử lý dịch vụ công trực tuyến tại Bình Phước

Về cách làm, để triển khai kế hoạch đạt được 5 mục tiêu trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt nhiều giải pháp, trong đó một giải pháp quan trọng là phát huy vai trò của các Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các thôn, ấp, khu phố.

Cụ thể, đã chỉ đạo thành lập và giao nhiệm vụ cho từng thành viên trong Tổ Công nghệ số cộng đồng, với 111 tổ cấp xã và 843 tổ cấp thôn ấp. Trong đó, tăng cường lực lượng đoàn viên thanh niên, giáo viên, học sinh trung học phổ thông tham gia các Tổ Công nghệ số cộng đồng, bởi chúng tôi xác định đây là lực lượng có kiến thức, tiếp thu nhanh CNTT, sử dụng phần mềm thành thạo, có sức khỏe và có tinh thần xung kích, tình nguyện.

Thông qua các lớp tập huấn UBND tỉnh đã giao cho Sở TT&TT trực tiếp triển khai, 100% các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng đã được hướng dẫn về kỹ năng số, sử dụng các nền tảng số, thương mại điện tử… Đặc biệt, nền tảng học trực tuyến mở đại trà MOOC đã được sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng thời gian vừa qua.

Các thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng đã thực hiện đúng phương châm "Đi từng ngõ, gõ từng nhà", để hướng dẫn cho các hộ dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Chúng tôi cũng đã vận động một

số doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tặng smartphone cho các thanh niên tình nguyện để hỗ trợ thêm công cụ cho lực lượng này tham gia tuyên truyền, hướng dẫn người dân dùng dịch vụ công trực tuyến. Số smartphone vận động được là 900 chiếc với tổng giá trị hơn 2 tỷ đồng.

Trong quản lý điều hành, Bình Phước đã thành lập nhóm Zalo "Chiến dịch 92 ngày đêm" các cấp tỉnh, huyện, xã nhằm đảm bảo rằng thông tin, số liệu về tiến độ triển khai luôn được cập nhật cũng như những vướng mắc, khó khăn đều được xử lý, tháo gỡ hàng ngày.

Với tinh thần cá nhân hóa trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, thời gian tổ chức chiến dịch, tỉnh Bình Phước thường xuyên có đánh giá để biểu dương hoặc nhắc nhở lãnh đạo các Sở, ngành, địa phương trong việc triển khai. Ngoài ra, hàng tháng chúng tôi còn tổ chức hội nghị trực tuyến từ tỉnh đến cấp cơ sở để sơ kết và kịp thời có những biện pháp thúc đẩy tiến độ thực hiện các nhiệm vụ.

Sự đồng thuận, vào cuộc từ tỉnh đến cơ sở, trong đó có vai trò gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, làm nên thành công của chiến dịch 92 ngày đêm của Bình Phước

Bằng cách làm kể trên, sau 92 ngày đêm, có tới 4/5 mục tiêu của chiến dịch hoàn thành vượt kế hoạch đề ra. Trong đó, về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ, riêng cấp tỉnh đạt 99,52%, vượt 19,52% so với mục tiêu; bộ phận một cửa cấp huyện đạt 96,39%, vượt 16,39%; văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện đạt 87,97%, vượt 7,97%; và bộ phận một cửa cấp xã đạt 98,86%, vượt 18,86%.

Đối với tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến, ở cấp tỉnh trước chiến dịch là 82,89% và sau là 99,94%; bộ phận một cửa cấp huyện nâng từ 49,94% lên 99,85%; văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện từ 15,13% lên 95,68% và bộ phận một cửa cấp xã cũng nâng từ 87% lên đạt 97,26%.

Cùng với đó, tỷ lệ hồ sơ được số hóa tăng từ 20% lên đạt 100% ở các cấp tỉnh. Tỷ lệ báo cáo trực tuyến của các cơ quan hành chính nhà nước cũng đã đạt trên 50%.

Duy nhất 1 mục tiêu của chiến dịch chỉ xấp xỉ đạt, đó là tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến giải quyết đúng hạn. Yêu cầu đặt ra là phải đúng hạn 100% nhưng kết thúc chiến dịch vẫn còn 0,5% hồ sơ chưa được giải quyết đúng hạn. Dù vậy, chúng tôi cho rằng đây vẫn là một nỗ lực lớn, bởi vì trước khi Bình Phước tổ chức chiến dịch này, tỷ lệ hồ sơ quá hạn là 3,78%, sau 92 ngày đêm đã giảm xuống còn 0,5%.

Kết quả đạt được theo 5 mục tiêu đề ra của chiến dịch 92 ngày đêm vẫn được tỉnh Bình Phước duy trì. Không những thế, có những kết quả đã đạt cao hơn trong thời gian tổ chức chiến dịch.

Từ quá trình triển khai chiến dịch, chúng tôi đã rút ra được 4 bài học kinh nghiệm, đó là:

Thứ nhất, việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến nói riêng cần có sự đồng thuận, vào cuộc từ tỉnh đến cơ sở, trong đó có vai trò gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu các

cấp và phát huy sự hỗ trợ tích cực của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Chúng tôi nhận thấy, chỉ đạo của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số, Bộ TT&TT liên quan đến việc yêu cầu các tỉnh thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng là hết sức phù hợp và phát huy hiệu quả.

Việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến nói riêng cần có sự đồng thuận, vào cuộc từ tỉnh đến cơ sở, trong đó có vai trò gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp và phát huy sự hỗ trợ tích cực của các Tổ Công nghệ số cộng đồng

Thứ hai, cần huy động các nguồn lực xã hội hóa như hỗ trợ smartphone, biểu dương khen thưởng kịp thời các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng, để họ có thêm công cụ hỗ trợ tuyên truyền và yên tâm cống hiến cho các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng.

Thứ ba, các lớp tập huấn phải được tổ chức thường xuyên, giúp cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nắm vững và nâng cao kiến thức, kĩ năng nghiệp vụ trong hướng dẫn, tuyên truyền người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Cuối cùng là công tác truyền thông. Sự vào cuộc tích cực của các cơ quan báo chí cũng như đài truyền thanh cơ sở đã hỗ trợ hiệu quả cho chiến dịch của Bình Phước.

10 TÂY NINH DÙNG MINI APP CỦA ZALO ĐỂ THÚC ĐẨY SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG

Tác giả: Nguyễn Tấn Đức, Giám đốc Sở TT&TT Tây Ninh[1]

Qua khoảng 3 tháng triển khai, số lượng người sử dụng mini app Tây Ninh Smart đạt hơn 108.000 người trong đó số lượng người sử dụng trên 45 tuổi là trên 28.000.

Tại phiên họp chuyên đề của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số ngày 05/6/2023 về "Thay đổi căn bản cung cấp dịch vụ công trực tuyến" do Bộ TT&TT tổ chức, ông Nguyễn Tấn Đức, Giám đốc Sở TT&TT tỉnh Tây Ninh, tham luận chủ đề "Mang dịch vụ công trực tuyến đến gần người dân hơn thông qua ứng dụng di động và mạng xã hội Việt Nam", trong đó đáng chú ý là việc Tây Ninh xây dựng ứng dụng Tây Ninh Smart là ứng dụng duy nhất, dùng chung cho toàn bộ hệ thống chính trị và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và Sở TT&TT đã nghiên cứu phát triển phiên bản ứng dụng Tây Ninh Smart chạy trực tiếp trên nền tảng mini app của Zalo. Nội dung toàn văn bài tham luận này như sau:

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết 02 của Tỉnh ủy Tây Ninh về Chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và từ thực tiễn triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, thực tiễn xây dựng chính quyền điện tử ở địa phương và cả nước thời gian qua, UBND tỉnh Tây Ninh đã chỉ đạo Sở TT&TT tham mưu xây dựng ứng dụng Tây Ninh Smart là ứng dụng duy nhất, dùng chung cho toàn bộ hệ thống chính

[1] Nay là Bí thư Đảng ủy phường Ninh Thạnh, Tây Ninh

trị và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ảnh: website Bkav

Ông Nguyễn Tấn Đức,
Giám đốc Sở TT&TT tỉnh Tây Ninh

Tuy nhiên, trong quá trình đưa vào sử dụng, tỉnh Tây Ninh đã nhận ra các vấn đề mà người dân hay gặp khó khi lần đầu sử dụng app như quá trình tải về và cài đặt ứng dụng từ các kho ứng dụng, đăng ký tài khoản người dùng chưa thực sự thuận tiện đặc biệt là với người lớn tuổi, làm hạn chế số người tiếp cận ứng dụng và sử dụng ứng dụng, nhất là việc lập hồ sơ trực tuyến trên app di động.

Sở TT&TT tham mưu xây dựng ứng dụng Tây Ninh Smart là ứng dụng duy nhất, dùng chung cho toàn bộ hệ thống chính trị và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Cùng với đó, dung lượng app ngày càng lớn khi tăng số lượng tiện ích số cũng đã khiến cho việc sử dụng và trải nghiệm không được thuận tiện. App thường xuyên cập nhật phiên bản mới nên chạy chậm, đặc biệt đối với các thiết bị smartphone giá rẻ nhanh chóng đầy bộ nhớ và không thể cài đặt được thêm app khác hoặc thường xuyên bị treo khi sử dụng.

Vì thế, với mong muốn không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số ở địa phương, trên cơ sở định hướng và chỉ đạo của Bộ TT&TT về việc phát triển các ứng dụng và dịch vụ số phải đảm bảo thuận tiện, cá nhân hóa giao diện, nâng cao trải nghiệm người dùng dịch vụ công cũng như tiếp thu ý kiến người dân và doanh nghiệp, tỉnh

Tây Ninh nhận thấy cần phải khắc phục những hạn chế của app Tây Ninh Smart, đơn giản hơn nữa quá trình cài đặt, đăng ký sử dụng ứng dụng. Vấn đề đặt ra là cần nghiên cứu và phát triển phiên bản mới để app Tây Ninh Smart khắc phục những hạn chế nêu trên.

Quá trình nghiên cứu, lựa chọn công nghệ: Sở TT&TT Tây Ninh thấy rằng nhiều người dân đã cài đặt và sử dụng thành thạo ứng dụng Zalo, trong đó bao gồm cả những người dân lớn tuổi. Nền tảng Zalo đang dần trở thành một trong những ứng dụng thiết yếu trên điện thoại thông minh với hơn 70 triệu người dùng. Bên cạnh đó, mini app trên nền tảng Zalo có nhiều ưu điểm nổi bật hơn ứng dụng di động thông thường.

Nhận thấy được tiềm năng phát triển app trên nền tảng Zalo có thể giải quyết những khó khăn trong quá trình sử dụng của phiên bản ứng dụng Tây Ninh Smart, Sở TT&TT đã nghiên cứu phát triển phiên bản ứng dụng Tây Ninh Smart chạy trực tiếp trên nền tảng mini app của Zalo.

Sở TT&TT đã nghiên cứu phát triển phiên bản ứng dụng Tây Ninh Smart chạy trực tiếp trên nền tảng mini app của Zalo. Qua khoảng 3 tháng triển khai, số lượng người sử dụng mini app đạt hơn 108.000 người trong đó số lượng người sử dụng trên 45 tuổi là trên 28.000. Số lượt truy cập sử dụng trung bình hàng tuần đạt 40.000 lượt. Tỷ lệ người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua mini app cũng tăng gần 30% so với trước đây.

Phiên bản này cung cấp các tiện ích như nộp hồ sơ trực tuyến, phản ánh hiện trường, hỏi đáp trực tuyến, đăng ký cửa hàng 4.0, thanh toán học phí trực tuyến, cập nhật các tin tức tuyên truyền từ chính quyền cho người dân và doanh nghiệp.

Đặc biệt, để bắt đầu sử dụng mini app, người dân không cần phải tải về cài đặt và đăng ký tài khoản ứng dụng như thông thường. Thay vào đó, người dùng chỉ cần quét mã QR hoặc tìm kiếm tên ứng dụng

Tây Ninh Smart trên Zalo là có thể bắt đầu sử dụng các tiện ích. Ngoài ra, dung lượng lưu trữ của mini app nhỏ hơn khoảng 10 lần so với các ứng dụng thông thường chạy trên nền tảng Android và iOS. Thời gian trung bình duyệt bản cập nhật mini app chỉ khoảng vài giờ, trong khi thời gian duyệt bản cập nhật trên Android từ 1,5 - 2 ngày, trên iOS từ 1,5 - 3 ngày.

Về kết quả triển khai: Qua khoảng 3 tháng triển khai, số lượng người sử dụng mini app đạt hơn 108.000 người trong đó số lượng người sử dụng trên 45 tuổi là trên 28.000. Số lượt truy cập sử dụng trung bình hàng tuần đạt 40.000 lượt. Tỷ lệ người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua mini app cũng tăng gần 30% so với trước đây.

Ảnh: Sở TT&TT Tây Ninh

Người dân Tây Ninh được hướng dẫn sử dụng ứng dụng Tây Ninh Smart

Qua việc triển khai mini app, tỉnh Tây Ninh rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất, việc triển khai ứng dụng phải tập trung vào nhu cầu của người dùng. Thành công của một ứng dụng phụ thuộc rất nhiều vào việc có thể đáp ứng nhu cầu của người sử dụng. Tỉnh Tây Ninh đã tập

trung vào các nhu cầu thực tế của người dân để xây dựng các ứng dụng, tiện ích số, nhất là trong giai đoạn phòng chống dịch Covid-19 và nay là mini app Tây Ninh Smart.

Tỉnh Tây Ninh đã tập trung vào các nhu cầu thực tế của người dân để xây dựng các ứng dụng, tiện ích số, nhất là trong giai đoạn phòng chống dịch Covid-19 và nay là mini app Tây Ninh Smart.

Thứ hai, cần phát triển ứng dụng trên nền tảng phổ biến. Với các tiện ích số không đòi hỏi yêu cầu cao về xác thực người dùng, thì nên theo hướng tiện lợi, dễ sử dụng, dễ tiếp cận. Phát triển phiên bản mini app Tây Ninh Smart là sự lựa chọn phù hợp vì đa số người dân và doanh nghiệp đang sử dụng Zalo nên sẽ không mất nhiều thời gian hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng và không cần phải cài đặt hay tải về bất kỳ ứng dụng gì.

Về hướng phát triển trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tiếp tục phát triển phiên bản mini app trên nền tảng Zalo, yêu cầu người dùng ở mức tối thiểu và đơn giản hơn để tạo điều kiện thuận lợi cho việc nộp hồ sơ trực tuyến, tiếp cận thông tin của chính quyền, minh bạch thông tin với người dân và doanh nghiệp, đồng thời sẽ tích hợp thêm một số tiện ích số phục vụ người dân, doanh nghiệp như xem camera giao thông, tra cứu vi phạm giao thông, tra cứu thời gian hết hạn của các loại giấy phép như giấy phép lái xe…

11 NAM ĐỊNH[1] PHÁT TRIỂN ĐỒNG ĐỀU CHUYỂN ĐỔI SỐ, DỊCH VỤ CÔNG

Tác giả: Vũ Trọng Quế, Giám đốc Sở TT&TT Nam Định

Nếu dịch vụ công phát triển mà các công việc khác của chuyển đổi số không phát triển thì đó là phát triển "nóng" chỉ về dịch vụ công, không phải phát triển đồng đều và bền vững về chuyển đổi số.

Tại phiên họp chuyên đề của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ngày 5/6 về "Thay đổi căn bản cung cấp dịch vụ công trực tuyến" do Bộ TT&TT tổ chức, ông Vũ Trọng Quế, Giám đốc Sở TT&TT Nam Định đã trình bày tham luận: "Chia sẻ kinh nghiệm về triển khai dịch vụ công trực tuyến có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao". Trong đó, đáng chú ý là việc tỉnh này phát triển đồng đều về chuyển đổi số cũng như dịch vụ công. Nội dung toàn văn bài tham luận này như sau:

Chuyển đổi số có phát triển thì dịch vụ công mới phát triển. Nếu dịch vụ công phát triển mà các công việc khác của chuyển đổi số không phát triển thì đó là phát triển nóng chỉ về dịch vụ công, không phải phát triển đồng đều và bền vững về chuyển đổi số. Do đó, Nam Định phát triển đồng đều các lĩnh vực của chuyển đổi số cũng như dịch vụ công. Do vậy, tôi xin trình bày kinh nghiệm thúc đẩy chuyển đổi số Nam Định, trong đó có một số kinh nghiệm riêng về dịch vụ công.

Trước hết, tôi báo cáo vắn tắt vài công việc nổi trội của Nam Định về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phần việc quan trọng nhất của chuyển đổi số là đưa được các dịch vụ công trở thành thói quen thường xuyên của người dân.

[1] Nay là tỉnh Ninh Bình

Nếu dịch vụ công phát triển mà các công việc khác của chuyển đổi số không phát triển thì đó là phát triển nóng chỉ về dịch vụ công, không phải phát triển đồng đều và bền vững về chuyển đổi số.

Ảnh: Cổng thông tin TP. Nam Định

Ông Vũ Trọng Quế, Giám đốc Sở TT&TT Nam Định

Đối chiếu 20 nhiệm vụ Bộ TT&TT giao, vừa được đại diện Cục Chuyển đổi số quốc gia trình bày tại phiên họp, tỉnh Nam Định đã, đang triển khai và sẽ tiếp tục thực hiện thời gian tới.

Trong đó, việc hợp nhất bộ phận một cửa với cổng dịch vụ công đã được Nam Định thực hiện ngay từ khi bắt đầu triển khai vào năm 2018.

Nam Định là một trong 7 tỉnh đầu tiên của cả nước hoàn thành chỉ tiêu cung cấp 40% thủ tục hành chính trực tuyến mức 4 (nay là dịch vụ công trực tuyến toàn trình) vào tháng 7/2020 và là 1 trong 3 tỉnh cùng với Bình Phước[1], Tây Ninh hoàn thành việc cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia. 1.286 trong tổng số 1.705 dịch vụ công của tỉnh (tương đương 75%) đủ điều kiện đã được cung cấp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Từ cuối năm 2022 - khi Chính phủ triển khai Bộ chỉ số đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Nam Định luôn nằm trong top đầu về xếp hạng của cổng dịch vụ công quốc gia. Vị trí xếp hạng của Nam Định trong quý 1/2023 là thứ 7 và tháng 5 là thứ 2.

[1] Nay là tỉnh Đồng Nai

Quá trình chuyển đổi số của Nam Định

Trong tháng 5/2023, số hồ sơ dịch vụ công trực tuyến được tiếp nhận là 54.786, đạt 85,4%; số hóa 39.347 hồ sơ, đạt 61,3%; Thanh toán trực tuyến: 30.031 hồ sơ, tương đương với số tiền 603.212.000 đồng. Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên lĩnh vực liên thông Thuế, Tài nguyên môi trường là: 323 hồ sơ, tương đương 1,7 tỷ đồng.

Trung tâm hành chính của tỉnh và Bộ phận một cửa các cấp đã phát huy hiệu quả trong thời gian qua. Tuy nhiên, với sự phát triển của dịch vụ công trực tuyến, người dân có thể sử dụng dịch vụ ngay tại nhà, vì thế số lượng người dân đến Trung tâm hành chính của tỉnh và Bộ phận một cửa các cấp đang giảm dần. Trước đây, bình quân phục vụ từ 400 - 500 người/ngày nay giảm xuống còn 150 - 200 người. Trong thời gian tới, các Trung tâm hành chính của tỉnh và Bộ phận một cửa các cấp của tỉnh Nam Định sẽ ngày càng co gọn.

Để đạt được các kết quả trên, Nam Định có một số kinh nghiệm đã và đang giúp chúng tôi làm tốt công việc của tỉnh mình:

Thứ nhất, có sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo tỉnh

Từ năm 2018, 2019 tại báo cáo hàng tháng của UBND tỉnh đã dành riêng mục số 8: Xây dựng chính quyền điện tử, cải cách hành chính, sau này là mục "Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số và cải cách hành chính" trong báo cáo hàng tháng và trong các báo cáo chuyên đề khác của UBND tỉnh.

Hàng tháng, hàng quý, tại các cuộc họp của UBND tỉnh, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh đều khen ngợi, phê bình các Sở, các huyện về chuyển đổi số nói chung đặc biệt là 3 nền tảng chính là: Dịch vụ công, Quản lý văn bản, Hệ thống báo cáo kinh tế xã hội.

Năm 2021, tỉnh Nam Định có 1 huyện và năm 2022 có 2 huyện bị Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu kiểm điểm về công tác Cải cách hành chính, mời Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở TT&TT dự cùng buổi kiểm điểm của Ban thường vụ các huyện.

Sự đồng thuận, quan tâm phối hợp của các cấp, các ngành, các địa phương vì Nam Định luôn quán triệt và xác định: Chuyển đổi số là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị.

Thứ hai, đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền

Nam Định xác định Chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức, hàm lượng tuyên truyền đóng vai trò quan trọng, chiếm tới 50% thành quả chuyển đổi số. Năm 2022, chúng tôi tổ chức 9 hội nghị và dự kiến năm 2023 tổ chức 12 hội nghị (do Sở TT&TT hoặc các sở, ngành khác chủ trì). Đến hết năm 2023, 100% các Sở, ngành, Tổ chức chính trị, đoàn thể của Nam Định đều có hội nghị chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực mình.

Ngoài ra, từ nhiều năm trước đây, tôi thường trực tiếp tham gia đào tạo, nói chuyện về CMCN 4.0, về chuyển đổi số, về chính quyền điện tử tại các lớp đào tạo hàng năm do Sở Nội Vụ, Trường Đảng tỉnh mời. Đối tượng tham gia các lớp này thường là lãnh đạo Sở, phòng, lãnh đạo các xã… Đây là những người rất quan trọng đối với tiến trình chuyển đổi số. Tôi cũng thường trực tiếp đến tận các huyện, các xã nói về chuyển đổi số. Ngoài ra, cũng thường xuyên mời các chuyên gia của Bộ TT&TT, các Bộ, ngành Trung ương và phân công lãnh đạo cấp phòng tham gia phổ biến chuyên đề về chuyển đổi số tại các hội nghị, lớp học của các ngành, các huyện.

Nam Định xác định Chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức, hàm lượng tuyên truyền đóng vai trò quan trọng, chiếm tới 50% thành quả chuyển đổi số.

Một số ứng dụng chuyển đổi số của Nam Định

Nam Định cũng tận dụng hết sức hiệu quả vai trò của các nền tảng số và mạng xã hội như: Nền tảng số Cốc Cốc, Zalo, Facebook, Youtube... để tuyên truyền về chuyển đổi số, trong đó năm 2022 thông qua các nền tảng này đã có gần 50.000 lượt người tham gia các hội nghị chuyển đổi số qua hình thức trực tuyến livestream.

Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số thực sự có hiệu quả khi các huyện, các xã thấy rằng thành phố, huyện, xã khác làm được thì tại sao mình không làm được. Tại một số hội nghị, tôi mời đồng chí Cao Hải Thụy - Cán bộ phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số của UBND thành phố Nam Định đến dự, chia sẻ kinh nghiệm cho các huyện, đồng thời Sở cũng nhận được nhiều trải nghiệm thực tế, những kinh nghiệm từ cán bộ trực tiếp triển khai ở cơ sở.

Như vậy, tuyên truyền chỉ đạt hiệu quả cao nhất khi nó tạo sức ép cho xã hội, cho các cơ quan và cho chính mình phải tổ chức thực hiện chuyển đổi số.

Thứ ba, "cầm tay chỉ việc" đến tận cấp cơ sở

Một trong những kết quả đáng nhớ nhất, tự hào nhất của Nam Định là ngay từ năm 2017 chúng tôi hoàn thành lưu chuyển văn bản điện tử trong toàn hệ thống chính quyền và trong 2019 là trong toàn bộ hệ thống chính trị.

Sở TT&TT Nam Định đã phối hợp với VNPT Nam Định "cầm tay chỉ việc" đến tận từng cán bộ xã để triển khai việc lưu chuyển văn bản điện tử.

Sở TT&TT Nam Định đã phối hợp với VNPT Nam Định "cầm tay chỉ việc" đến tận từng cán bộ xã để triển khai việc lưu chuyển văn bản điện tử. Có thể nói, đây là điển hình cho sự phối hợp thành công nhất, đáng tự hào nhất, là thành quả đẹp nhất, đánh dấu bước khởi đầu cho công tác chuyển đổi số của Nam Định. Thực hiện tốt nhiệm vụ này, Lãnh đạo tỉnh đã tin tưởng vào công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của Sở TT&TT, từ đó vị trí vai trò của ngành TT&TT được nâng lên và được đánh giá cao từ thời điểm đó.

Ngoài ra, chúng tôi rất chú trọng vào công tác đào tạo, liên quan đến dịch vụ công trực tuyến, chúng tôi đã đào tạo, đào tạo đi, đào tạo lại cho nhiều dịch vụ, đặc biệt là nhân lực làm chuyển đổi số tại các xã, phường. Chúng tôi đào tạo, tập huấn nhiều đến mức các đơn vị khác họ nể mà làm. Và tất cả những nỗ lực ấy đã đơm hoa kết trái, đem lại quả ngọt như như ngày hôm nay.

Thứ tư, không để các đơn vị khác có điều kiện kêu khó

Sở TT&TT Nam Định thời gian qua không để Sở, ngành nào kêu khó trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số. Từ năm 2015, tôi luôn khẳng định tại các hội nghị là Sở TT&TT sẵn sàng phục vụ 24/7 tất cả các đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức về mặt kỹ thuật. Và đến bây giờ vẫn là như vậy

Nếu có đơn vị nào kêu nhiệm vụ khó lắm, tại các Hội nghị tôi nêu đích danh các đơn vị triển khai tốt, đạt được kết quả cao. Và có so sánh tại sao đơn vị khác, tỉnh khác họ làm được mà mình lại không làm được? Đã làm được một nghĩa là làm được tất cả. Một cán bộ làm hết công suất mà chỉ làm được 30%, nghĩa là có giải pháp tăng nhân lực lên gấp 3 sẽ làm được 90%.

Tôi cũng thường nói, cán bộ nên hướng dẫn người dân nhiệt tình để thể hiện tình cảm của mình với người dân, chứ với tốc độ này vài ba năm nữa người dân tự làm trực tuyến hết, cán bộ muốn thể hiện tình cảm giúp đỡ họ cũng không có cơ hội.

Thứ năm, lợi ích của 3 tin nhắn

Trước đây, một số cơ quan trong tỉnh làm xong dịch vụ công, tích vào mục trả kết quả là đã xong (để báo cáo). Tuy nhiên, trên thực tế, khi người dân đến hỏi, họ bảo chưa xong. Năm 2021, chúng tôi có giải pháp cho thực trạng này thông qua việc gửi 03 tin nhắn SMS đến điện thoại di động cho người dân. Tin nhắn 1: Thông báo đã tiếp nhận đủ hồ sơ; Tin nhắn 2: Thông báo đã thanh toán phí, lệ phí; Tin nhắn 3: Thông báo đã có kết quả. Trong 2 năm qua, Nam Định không còn cấp biên lai nhận trả kết quả bằng tay.

Vừa qua, đồng chí Ngô Quang Phát, Phó Vụ trưởng Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ về thăm, kiểm tra huyện và một số xã của huyện Xuân Trường. Xuân Trường là huyện xếp thứ 10/10 năm 2022 về Cải cách hành chính và chuyển đổi số. Đồng chí nhận định: "Tôi đã đi 10 tỉnh, 5 tỉnh phía Bắc, 5 tỉnh phía Nam nhưng chưa tỉnh nào làm được như Nam Định". Tôi tin tưởng Nam Định rất xứng đáng với nhận định đó.

Thứ sáu, không nặng nề chỉ đạo bằng văn bản

Một ý kiến chỉ đạo, phê bình của lãnh đạo tỉnh tại Hội nghị có giá trị gấp nhiều lần các loại văn bản phê bình bằng văn bản. Do đó, rất nhiều việc chúng tôi làm mà không cần ban hành văn bản chỉ đạo.

Hầu hết các Sở, huyện của Nam Định đều hăng hái trong công tác chuyển đổi số, đặc biệt là thành phố Nam Định luôn đi đầu trong tất cả các mục của chuyển đổi số.

Thành phố Nam Định phấn đấu sẽ sớm hoàn thành chỉ tiêu mà Nam Định đã được Bộ TT&TT giao tiên phong, đó là 60% dịch vụ công trực tuyến toàn trình do người dân tự làm tại nhà. Tiên phong chuyển đổi số trường học trên địa bàn toàn thành phố. Hiện đã có 1 trường chuyển đổi số thành công, 12 trường đang thực hiện thí điểm và phấn đấu đến đầu năm học 2024 là tất cả 89 trường trên địa bàn thành phố Nam Định.

Thứ bảy, hợp tác cùng phát triển

Hợp tác với doanh nghiệp thì huy động được nhân lực của doanh nghiệp cho nên công việc sẽ nhanh hơn, tốt hơn. Đây là cuộc chơi mà mọi người cùng thắng. Cán bộ nhà nước thực hiện được chức trách nhiệm vụ của mình. Doanh nghiệp thì phát triển được dịch vụ. Người dân được hưởng dịch vụ cao cấp hơn và thậm chí phải chi ít tiền hơn.

Thứ tám, đoàn kết, phát huy lòng tự trọng của cán bộ, công chức

Cán bộ Sở TT&TT nói riêng, cán bộ làm chuyển đổi số Nam Định nói chung đều thấu hiểu và nhận thấy: Phải làm việc mới tạo ra giá trị cho bản thân, nếu không làm việc thì bản thân không có giá trị, không được mọi người coi trọng, đến một thời điểm nào đó tự nhiên trở thành người đứng ngoài cuộc.

12 ĐÀ NẴNG CÓ GÌ KHI 3 NĂM LIÊN TIẾP DẪN ĐẦU CÁC ĐỊA PHƯƠNG VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ?

Tác giả: Hồ Giáp

Đề án Chuyển đổi số Đà Nẵng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, xác định chuyển đổi số là "chìa khóa" tạo bước đột phá trên các lĩnh vực, hướng tới xây dựng Đà Nẵng thành đô thị sinh thái hiện đại, thông minh. Trong đó, xác định thực hiện chuyển đổi số với 3 trụ cột chính gồm chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Với việc chuyển đổi số được thực hiện quyết liệt ở các cấp, mọi lĩnh vực, đã trở thành động lực để đưa Đà Nẵng phát triển.

Bức tranh tươi sáng được thể hiện khi thành phố này xếp vị trí thứ nhất về chuyển đổi số cấp tỉnh lần thứ 3 liên tiếp (2020-2022), theo Báo cáo chỉ số đánh giá chuyển đổi số - DTI 2022 được Bộ TT&TT công bố ngày 12/7.

Những con số ấn tượng

Theo số liệu thống kê, tính đến tháng 6/2023, Đà Nẵng đã triển khai 100% dịch vụ công đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức 4. Trong đó 96% dịch vụ phát sinh hồ sơ trực tuyến (gấp 1,7 lần so với trung bình toàn quốc); tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 80% (gấp 1,3 lần so với trung bình toàn quốc; vượt chỉ tiêu tại Kế hoạch hành động năm 2022 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số là 50%).

Ngoài các dịch vụ hành chính công, thành phố đã bắt đầu đưa thủ tục ngoài một cửa và dịch vụ sự nghiệp công lên cung cấp trực tuyến mức 4 trên cổng dịch vụ công. Đưa vào sử dụng kho dữ liệu kết quả

giải quyết thủ tục hành chính số… để phục vụ cung cấp dịch vụ số cho người dân, doanh nghiệp sử dụng lại trong giao dịch.

Đà Nẵng đã triển khai 100% dịch vụ công đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4

Kinh tế số cũng đóng góp gần 20% GRDP thành phố. Tại Đà Nẵng hiện có 2-3 doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân (gấp 3 lần tỷ lệ trung bình cả nước).

100% phường, xã đã thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng với 14.000 thành viên. Đà Nẵng có 20 trường đại học, cao đẳng có đào tạo về chuyển đổi số. Cơ bản mỗi người dân có 1 hồ sơ sức khoẻ điện tử kết hợp với mã ID duy nhất; mỗi học sinh có 1 mã ID gắn với học bạ điện tử; số tài khoản giao dịch đang còn hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác của người từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn thành phố hơn 3,55 triệu tài khoản, gấp 6 lần số người dân từ 15 tuổi trở lên.

Bên cạnh đó, Đà Nẵng đang triển khai hạ tầng mạng 5G tại các tuyến đường, khu vực công cộng. Hạ tầng IoT bước đầu hình thành và phát triển. Mạng đô thị thành phố (Mạng MAN); mở rộng kết nối hệ thống Wifi thành phố. Hình thành Trung tâm Giám sát thông minh

Mini IOC với 6 dịch vụ thông minh cơ bản theo hướng dẫn của Bộ TT&TT…

Toàn thành phố có 3 khu công nghệ thông tin tập trung và đã đầu tư xây dựng khu công viên phần mềm số 2, đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đưa vào hoạt động, khai thác.

Đà Nẵng đã xây dựng sàn thương mại điện tử và ứng dụng di động nhằm giúp cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và kinh doanh trên mỗi trường trực tuyến; đã có hơn 1.770 doanh nghiệp và 2.582 sản phẩm tham gia trên sàn.

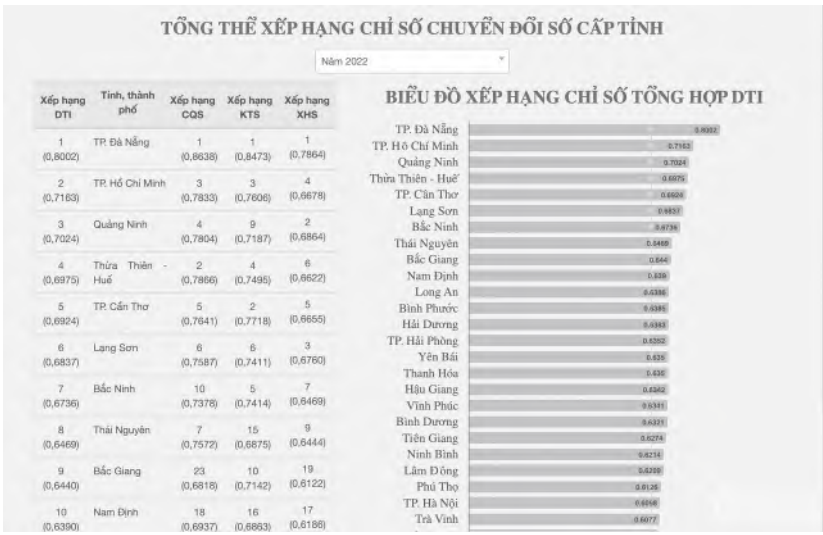

Xếp hạng DTI	Tỉnh, thành phố	Xếp hạng CQS	Xếp hạng KTS	Xếp hạng XHS
1 (0,8002)	TP. Đà Nẵng	1 (0,8638)	1 (0,8473)	1 (0,7864)
2 (0,7163)	TP. Hồ Chí Minh	3 (0,7833)	3 (0,7606)	4 (0,6678)
3 (0,7024)	Quảng Ninh	4 (0,7804)	9 (0,7187)	2 (0,6864)
4 (0,6975)	Thừa Thiên - Huế	2 (0,7866)	4 (0,7495)	6 (0,6622)
5 (0,6924)	TP. Cần Thơ	5 (0,7641)	2 (0,7718)	5 (0,6655)
6 (0,6837)	Lạng Sơn	6 (0,7587)	6 (0,7411)	3 (0,6760)
7 (0,6736)	Bắc Ninh	10 (0,7378)	5 (0,7414)	7 (0,6469)
8 (0,6469)	Thái Nguyên	7 (0,7572)	15 (0,6875)	9 (0,6444)
9 (0,6440)	Bắc Giang	23 (0,6818)	10 (0,7142)	19 (0,6122)
10 (0,6390)	Nam Định	18 (0,6937)	16 (0,6863)	17 (0,6186)

Ba năm liên tiếp Đà Nẵng dẫn đầu các địa phương về chuyển đổi số

Chuyển đổi số để phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp

TS Nguyễn Quân, nguyên Bộ Trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chia sẻ, Đà Nẵng là địa phương đi đầu trong việc chuyển đổi số. Những năm qua thành phố đứng đầu nhiều tiêu chí về chuyển đổi số, đã thể hiện sự tích cực vào cuộc của các ban, ngành trên địa bàn.

Điều đó được thể hiện khi Đà Nẵng triển khai nhiều ứng dụng, tiện ích và nhiều kênh để người dân, doanh nghiệp sử dụng trên môi trường số.

Cụ thể, Đà Nẵng đã hình thành các cơ sở dữ liệu nền và 560 cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Từ cơ sở đó, các cơ quan đã bắt đầu khai thác, sử dụng một số dữ liệu số trong cung cấp dịch vụ số, thay thành phần hồ sơ giấy như: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giấy đăng ký kinh doanh…

Người dân Đà Nẵng làm thủ tục cấp đổi hồ sơ trực tuyến

Đồng thời hình thành kho dữ liệu dùng chung toàn thành phố phục vụ thu thập, tích hợp, làm sạch, chuẩn hóa và chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan khai thác, sử dụng. Kho dữ liệu Đà Nẵng được Bộ TT&TT đánh giá cao và giới thiệu cho các tỉnh thành thực hiện.

Cổng Dịch vụ công Đà Nẵng đã kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thủ tục hành chính với nhiều đối tác và phương thức thanh toán. Với Nền tảng Cổng Dịch vụ công, thành phố triển khai thêm các thủ tục hành chính ngoài một cửa, các dịch vụ sự nghiệp công.

Cùng với đó, đưa vào sử dụng nền tảng Da Nang Smart City để người dân, doanh nghiệp tra cứu hồ sơ một cửa, xe buýt, vi phạm giao

thông, giá đất, tiền điện, nước, bãi đỗ xe.... Ứng dụng đã có gần 1,2 triệu lượt tải, sử dụng.

Phát triển nền tảng công dân số MyPortal cho phép định danh, xác thực, mỗi người dân có 1 hồ sơ số và được gắn mã QR cá nhân duy nhất để phục vụ thực hiện các giao dịch hành chính với cơ quan nhà nước hoặc sử dụng các dịch vụ của các tổ chức, doanh nghiệp như điện, nước, y tế... Thành phố đã có khoảng 45% dân số trưởng thành có tài khoản công dân số, góp phần đẩy mạnh tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến.

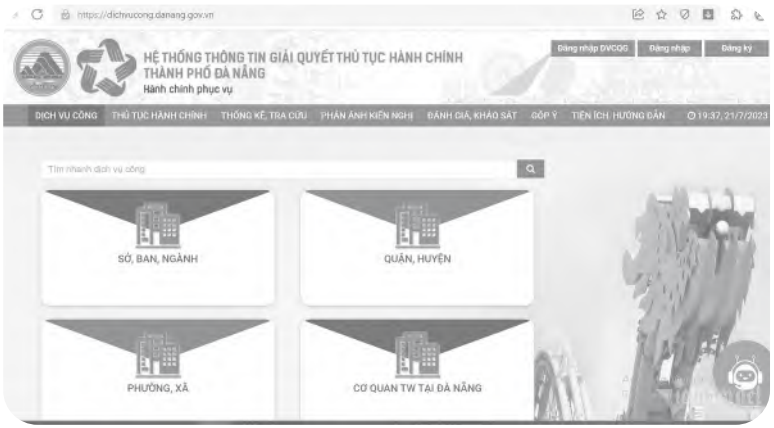

Cổng Dịch vụ công Đà Nẵng đã kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia

Ngoài ra, Đà Nẵng còn triển khai nhiều ứng dụng nổi bật khác để phục vụ người dân như: Cổng Góp ý Đà Nẵng và Cứu hộ (hơn 1.000 lượt/tháng); ứng dụng Cho và Nhận và Tổng đài 1022 (10.000 lượt/tháng); ứng dụng Chatbot tự động tư vấn hướng dẫn thủ tục hành chính, dịch vụ công (hơn 4.000 lượt tư vấn/tháng)…

Hướng đến thành phố thông minh

Theo UBND thành phố Đà Nẵng, thời gian tới thành phố sẽ tiếp tục phát triển các nền tảng dữ liệu; tạo lập số hóa và hoàn thiện các

cơ sở dữ liệu dùng chung, phát triển nguồn nhân lực CNTT và kế hoạch phát triển công nghiệp CNTT gắn với kinh tế số, phấn đấu đến năm 2025 có tối thiểu 3 doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân và 75.000 lao động chất lượng cao.

Đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ và thu hút, trọng dụng người có tài năng phát triển nhân lực khu vực công; xây dựng chính sách đặc thù ưu đãi cho các chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực chuyển đổi số đến làm việc.

Đồng thời, xây dựng chính sách hỗ trợ phổ cập điện thoại thông minh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đặc biệt khó khăn (theo chuẩn của thành phố), để người dân có thể tiếp cận các ứng dụng chuyển đổi số.

Ông Lương Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch HĐND thành phố Đà Nẵng[1] cho biết, Ủy ban Quốc gia Chuyển đổi số giao nhiệm vụ trọng tâm cho thành phố tổ chức triển khai mô hình chuyển đổi số điển hình trong năm 2023.

Theo ông Triết, chuyển đổi số là điểm rất sáng của Đà Nẵng, khi 3 năm liên tiếp dẫn đầu các tỉnh về chuyển đổi số và 14 năm liên tiếp về chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin. Đây là kết quả nỗ lực của cả hệ thống chính trị thành phố.

"Để có được chính quyền số, kinh tế số, xã hội số thì phải đòi hỏi công dân số, chính vì thế sự tham gia của người dân vào công cuộc chuyển đổi số rất quan trọng. Bên cạnh đó là việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ dữ liệu và tổ chức ứng dụng trong thực tiễn nhằm đơn giản hóa thủ tục, mang lại tiện lợi cho người dân", ông Triết nhấn mạnh.

[1] Nay là Bí thư Thành ủy Đà Nẵng

13 ĐỒNG BỘ HẠ TẦNG SỐ GIÚP QUẢNG NINH VƯỢT LÊN TRONG XẾP HẠNG CHUYỂN ĐỔI SỐ?

Tác giả: Phạm Công

Quảng Ninh là một trong những địa phương được đánh giá cao trong chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh, bộ ngành năm 2022 khi xếp thứ 3 cả nước.

Đồng bộ hạ tầng số giúp "chốt" dự án nghìn tỷ trong 12 giờ

Ông Cao Tường Huy, Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh[1] cho biết, hạ tầng số đồng bộ, hiện đại đã góp phần quyết định chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xử lý thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, cho thấy hiệu quả hoạt động của nền hành chính của tỉnh. Quảng Ninh quyết tâm trong năm 2023, 100% thủ tục hành chính đều được rút ngắn từ 30% - 70% thời gian giải quyết so với quy định của cơ quan Trung ương, hơn 60% hồ sơ được giải quyết trước hạn.

Quảng Ninh là một trong những địa phương đi đầu về chỉ số cơ sở hạ tầng tại Việt Nam. Cụ thể, tỉnh đã rất chú trọng đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng số để thúc đẩy nền sản xuất thông minh, phát triển kinh tế số, xã hội số. Trong đó, tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang đạt 89,13% (trung bình cả nước đạt 75,39%). 100% xã, phường, thị trấn được triển khai Internet băng rộng. Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế Tier-3, hiện được phát triển theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây. Chỉ số hạ tầng số, hiện tỷ lệ dùng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của Quảng Ninh đạt khoảng 30%, cao hơn tỷ lệ trung bình của cả nước (20%).

[1] Nay là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND đặc khu Vân Đồn

Bên cạnh đó, Quảng Ninh là một trong số ít địa phương hoàn thành kết nối cổng dịch vụ công của tỉnh với cổng dịch vụ công quốc gia và 6 hệ thống giải quyết thủ tục hành chính khác của các bộ, ngành. Hoàn thành kết nối hệ thống chính quyền điện tử tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối chính thức với trên 10 hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia quan trọng thuộc các lĩnh vực trọng điểm, như doanh nghiệp, tài nguyên môi trường, xây dựng, tư pháp, bảo hiểm, bưu chính viễn thông...

Những phát triển hạ tầng số đó đã giúp tỉnh có nhiều bước tiến mới trong việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Sở dĩ, khi một doanh nghiệp đăng ký kinh doanh tại Quảng Ninh sẽ được hỗ trợ tối đa về thủ tục hành chính như được được rút gọn thời gian, hồ sơ điện tử thay vì hồ sơ bản cứng gây mất thời gian di chuyển đi nộp. Hơn nữa, cơ quan chính quyền của tỉnh luôn hỗ trợ doanh nghiệp 24/24, bất kể là ngày nghỉ hay không.

Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh - ông Cao Tường Huy trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho đại diện tập đoàn Foxconn

Đơn cử, ngày 29/6, tỉnh Quảng Ninh tổ chức lễ trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với 2 dự án là: Nhà máy FECV Foxconn Quảng Ninh và Nhà máy FMMV Foxconn Quảng Ninh của Công ty Foxconn Singapore PTE LTD tại KCN Sông Khoai (thị xã Quảng Yên). Cả 2 dự án đều được cấp giấy chứng nhận đầu tư chỉ trong 12 giờ làm việc, kể từ thời điểm nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh Quảng Ninh (rút ngắn thời gian giải quyết 14 ngày làm việc so với quy định).

Dự án nhà máy FECV Foxconn Quảng Ninh có diện tích 6,3ha, tổng vốn đầu tư đăng ký trên 4.755 tỷ đồng (tương đương 200,24 triệu USD) với mục tiêu hình thành một dự án sản xuất, lắp ráp linh kiện điện tử, sạc điện, bộ điều khiển sạc điện xe điện. Dự kiến tháng 1/2025, dự án sẽ hoàn thành, đi vào sản xuất chính thức và sẽ mang lại việc làm thường xuyên cho khoảng gần 1.200 lao động.

Dự án Nhà máy FMMV Foxconn Quảng Ninh có diện tích 4,1ha, tổng vốn đầu tư gần 1.100 tỷ đồng (tương đương 46 triệu USD Mỹ) với mục tiêu sản xuất, gia công linh kiện, khuôn mẫu linh kiện của sản phẩm công nghệ thông tin và sản phẩm truyền thông. Dự kiến tháng 10/2024, dự án sẽ hoàn thành, đi vào hoạt động và sử dụng trên 700 lao động.

Phát triển với 3 trụ cột chính

Với sự nỗ lực không ngừng của cả hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp, Quảng Ninh đã thực hiện công tác chuyển đổi số toàn diện với quyết tâm cao, lộ trình cụ thể, mục tiêu rõ ràng, đạt được nhiều thành tựu nổi bật.

Điều này được thể hiện rõ qua xếp hạng đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2022 các tỉnh, thành phố. Theo đó, với điểm số DTI đạt 0,7024 (tăng 0,2052 điểm so với năm 2021), Quảng Ninh đã vươn lên đứng thứ 3 trong bảng xếp hạng chuyển đổi số năm 2022 ở

nhóm các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tăng 4 hạng so với năm 2021.

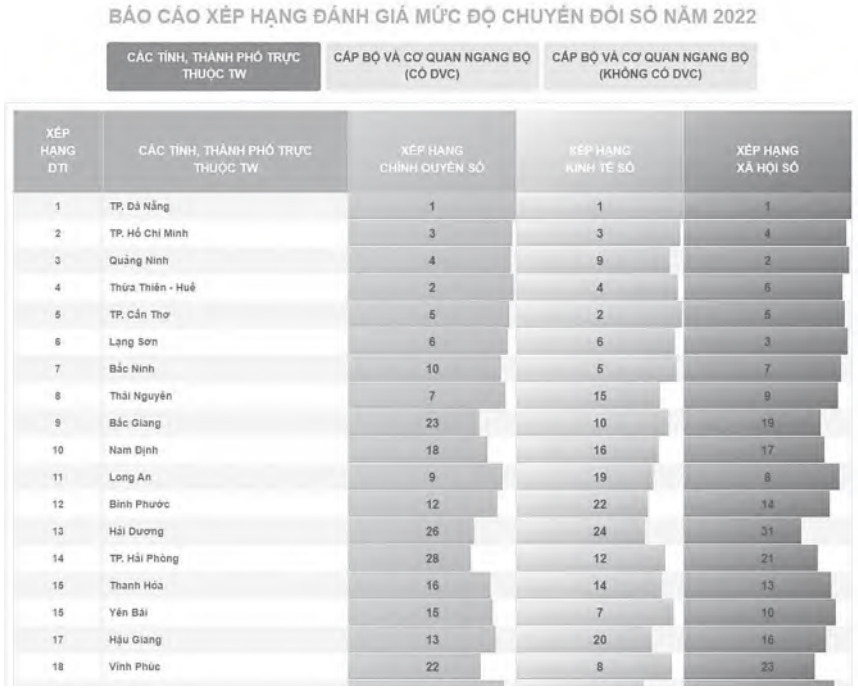

BÁO CÁO XẾP HẠNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022

CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW | CẤP BỘ VÀ CƠ QUAN NGANG BỘ (CÓ DVC) | CẤP BỘ VÀ CƠ QUAN NGANG BỘ (KHÔNG CÓ DVC)

XẾP HẠNG ĐTI	CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW	XẾP HẠNG CHÍNH QUYỀN SỐ	XẾP HẠNG KINH TẾ SỐ	XẾP HẠNG XÃ HỘI SỐ
1	TP. Đà Nẵng	1	1	1
2	TP. Hồ Chí Minh	3	3	4
3	Quảng Ninh	4	9	2
4	Thừa Thiên - Huế	2	4	6
5	TP. Cần Thơ	5	2	5
6	Lạng Sơn	6	6	3
7	Bắc Ninh	10	5	7
8	Thái Nguyên	7	15	9
9	Bắc Giang	23	10	19
10	Nam Định	18	16	17
11	Long An	9	19	8
12	Bình Phước	12	22	14
13	Hải Dương	26	24	31
14	TP. Hải Phòng	28	12	21
15	Thanh Hóa	16	14	13
15	Yên Bái	15	7	10
17	Hậu Giang	13	20	16
18	Vĩnh Phúc	22	8	23

Quảng Ninh vươn lên vị trí thứ 3
trong bảng xếp hạng chuyển đổi số (DTI) năm 2022

Đây là minh chứng rõ nét nhất cho việc triển khai thực hiện của Ban thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về chuyển đổi số toàn diện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 từ tỉnh đến cơ sở, trong tất cả các ngành, lĩnh vực.

Để có được kết quả này, ngày 05/02/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh đã ban hành nghị quyết xác định triển khai chuyển đổi số ở cả ba trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số với 27 mục tiêu và 51 nhiệm vụ cụ thể.

Nghị quyết xác định lấy người dân là trung tâm, là con đường ngắn nhất để tạo đột phá phát triển, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức cạnh tranh của nền kinh tế, giữ vững và phát huy vai trò của một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện của phía Bắc.

Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn người dân giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia

Đây chính là động lực, nền tảng để tạo ra các giá trị tăng trưởng mới cho kinh tế xã hội, từng bước đưa kinh tế số giữ vai trò chủ đạo trong tăng trưởng GRDP và phù hợp với yêu cầu phát triển trong thời đại 4.0.

Việc triển khai chuyển đổi số toàn diện trên cả 3 trụ cột của tỉnh đã đạt nhiều kết quả tích cực. Ở trụ cột chính quyền số, có gần 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Quảng Ninh được tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia. 99% hồ sơ thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên cổng dịch vụ công quốc gia.

Ngày 24/8/2022, UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số phản ánh trung thực kết quả đánh giá của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước thông qua việc cung cấp các dịch vụ hành chính công (SIPAS) năm 2022. Trong đó xác định rõ nội dung xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số, nâng cao chỉ số SIPAS...

Ở trụ cột kinh tế số, Quảng Ninh là một trong số ít địa phương có 100% doanh nghiệp sử dụng, khai thác hóa đơn điện tử. Quảng Ninh cũng có gần 99% hộ kinh doanh cá thể đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử, 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh được phổ cập chữ ký số.

Nhân viên y tế BV Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí làm hồ sơ thủ tục khám chữa bệnh cho người dân bằng hệ thống phần mềm có kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển với trên 70% sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên đã lên các sàn thương mại điện tử. Cấp gần 600 bộ mã truy xuất sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn và gần 100 tài khoản vận hành cho các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Ở trụ cột xã hội số, Quảng Ninh đã triển khai rộng rãi việc thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ truyền thống, trung tâm thương mại. Chấp nhận các hình thức thanh toán trực tuyến trong tất cả các loại hình dịch vụ công thiết yếu, như điện, nước, học phí, viện phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính…

Toàn tỉnh hiện có hơn 400 máy ATM, gần 2.400 máy POS với hơn 2.100 điểm chấp nhận thanh toán thẻ tại hầu hết các cơ sở bán lẻ, chuỗi phân phối, khách sạn, đang tiếp tục mở rộng ra các cơ sở y tế, trung tâm phục vụ hành chính công, trường học...

Có 2,8 triệu tài khoản cá nhân, trong đó có trên 2 triệu tài khoản đang hoạt động, có chức năng thanh toán không dùng tiền mặt và có phát sinh giao dịch.

14 QUYẾT TÂM CỦA LÃNH ĐẠO TẠO NÊN THÀNH CÔNG CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở CẦN THƠ

Tác giả: Hoài Thanh

Để lần đầu tiên lọt vào Top 5/63 tỉnh, thành về chỉ số chuyển đổi số, Cần Thơ đã rất nỗ lực về mọi mặt, trong đó đặc biệt là quyết tâm của lãnh đạo.

Quyết tâm chuyển đổi số của lãnh đạo thành phố

Bộ TT&TT công bố đánh giá, xếp hạng về chỉ số chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh - DTI năm 2022, trong đó thành phố Cần Thơ lần đầu tiên lọt vào Top 5/63 tỉnh, thành, tăng 10 bậc so với năm trước.

Chia sẻ với về kết quả chuyển đổi số của thành phố đạt được trong thời gian qua, Giám đốc Sở TT&TT thành phố Cần Thơ Huỳnh Hoàng Mến cho biết, để được kết quả xếp hạng 5/63 tỉnh thành về chỉ số chuyển đổi số năm 2022, địa phương đã nỗ lực rất nhiều ở mọi mặt.

Theo ông Huỳnh Hoàng Mến, trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, Bộ TT&TT đánh giá cao nhất là *"quyết tâm của lãnh đạo có làm được hay không"*.

Lãnh đạo thành phố Cần Thơ rất quan tâm đến chuyển đổi số nên đã chỉ đạo, ban hành các thể chế, chính sách quyết tâm chuyển đổi số. Cụ thể như, Thành ủy ban hành Nghị quyết, UBND thành phố có kế hoạch, quyết định giao chỉ tiêu cụ thể thực hiện các nhiệm vụ trong chuyển đổi số. Lãnh đạo thành phố trong thời gian qua cũng đã tạo điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất trong việc phát triển và đạt được các tiêu chí trong chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để phục vụ người dân một cách tốt nhất.

Giám đốc Sở TT&TT thành phố Cần Thơ Huỳnh Hoàng Mến

Ông Huỳnh Hoàng Mến dẫn chứng về chính quyền số của thành phố Cần Thơ là các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã gom lại từ "cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử" thành "hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính", tạo thuận lợi cho người dân thực hiện các thủ tục hành chính.

Đối với yếu tố kỹ thuật thực hiện, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố Cần Thơ được Bộ TT&TT đánh giá đứng đầu cả nước, cụ thể là về mức độ thuận tiện, truy cập… Thành phố đang tập trung chương trình vận động, tuyên truyền người dân tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến này.

Còn đối với chính quyền, các cán bộ công chức, viên chức có trách nhiệm hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên "hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính" để tạo thuận lợi, rút ngắn thời gian cho người dân trong giải quyết công việc, việc này cũng giải quyết được tình trạng tránh tiếp xúc giữa người dân và cán bộ cơ quan Nhà nước.

Ông Huỳnh Hoàng Mến cho biết thêm, thành phố Cần Thơ đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, chợ 4.0, liên thông gửi,

nhận văn bản điện tử tới các đơn vị hành chính các cấp, đưa các sản phẩm của người dân, nhất là các sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử, có gần 100 sản phẩm của người dân đã được lên sàn thương mại điện tử.

Chuyển đổi số giáo dục "thanh toán không dùng tiền mặt" ở thành phố Cần Thơ

Đồng thời, thành phố Cần Thơ cũng xây dựng ứng dụng Can Tho Smart có nhiều ứng dụng, tính năng hữu ích, cung cấp dịch vụ số thiết yếu tạo thuận tiện cho người dân trong quá trình thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, tra cứu hồ sơ thủ tục hành chính, thanh toán dịch vụ công. Cũng như người dân có thể theo dõi, giám sát trực tuyến tình hình tham gia giao thông trên các tuyến đường địa bàn thành phố, dễ dàng thanh toán trực tuyến các dịch vụ như: thanh toán phí, lệ phí thủ tục hành chính; Khai và nộp thuế cá nhân hoặc doanh nghiệp, giúp tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại. Trên Can Tho Smart, khách du lịch có thể dễ dàng tìm kiếm các thông tin cần thiết như các điểm đến du lịch nổi tiếng trên địa bàn, các địa điểm ăn uống, khách sạn, các dịch vụ vui chơi, giải trí tại Cần Thơ.

Trong thời gian tới, Sở TT&TT thành phố sẽ tiếp tục phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hơn nữa đối với ứng dụng Can Tho Smart để phục vụ người dân tốt hơn.

Chuyển đổi số lan tỏa tới từng ngõ ngách

Thành phố Cần Thơ hiện có 607 tổ công nghệ số cộng đồng với 2.417 thành viên tham gia. Trong 6 tháng đầu năm 2023, các địa phương, đơn vị trên địa bàn thành phố đồng loạt ra quân tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận với các ứng dụng như cài đặt tài khoản

định danh điện tử (VneID), Can Tho Smart, thanh toán không dùng tiền mặt… với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà".

Người dân ở huyện Vĩnh Thạnh (địa phương xa nhất của thành phố Cần Thơ) hào hứng tham gia thanh toán không dùng tiền mặt

Cách làm này của thành phố Cần Thơ đã dần lan tỏa chuyển đổi số đến mọi người dân trong đời sống xã hội.

Chị Trần Thị Thúy Vy, phường An Khánh, quận Ninh Kiều chia sẻ: "Chuyển đổi số đã lan tỏa đến khắp nơi. Vừa qua, tôi đi khám bệnh nhưng quên mang theo giấy tờ tùy thân nhưng chỉ cần mở App lên đưa cho nhân viên y tế là được giải quyết, rất thuận tiện, không cần quay về nhà lấy giấy tờ".

Đối với mô hình chợ 4.0 thanh toán không dùng tiền mặt, thành phố Cần Thơ đã được triển khai tại 18 chợ truyền thống, tạo điều kiện người tiêu dùng tiếp cận các phương thức điện tử. Đồng thời, thành phố cũng đã đẩy mạnh triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt như thanh toán tiền điện, tiền nước, học phí, viện phí.

"Thanh toán không dùng tiền mặt rất thuận tiện. Ở nhà, bất cứ lúc nào mình cũng có thể đóng tiền điện, tiền nước… Khi thanh toán xong thì tôi cũng nhận được hóa đơn đã thanh toán", anh Nguyễn Văn Nhân, quận Bình Thủy chia sẻ.

04 CHUYỂN ĐỔI SỐ: KHAI THÁC DỮ LIỆU ĐỂ TẠO LẬP GIÁ TRỊ

15 DOANH NGHIỆP NỘP THUẾ THOÁT NỖI ÁM ẢNH XẾP HÀNG CHỜ ĐẾN LƯỢT

Tác giả: Lương Bằng

Ngành thuế đang trong cuộc chuyển đổi số lớn chưa từng có ở hầu hết các thủ tục, góp phần tiết kiệm thời gian và công sức cho người dân, doanh nghiệp.

Ngày 10/10 hằng năm đã được Thủ tướng Chính phủ chọn là Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Đây là dịp khơi dậy và lan tỏa niềm tự hào dân tộc, thổi bùng lên nhiệt huyết và tinh thần đóng góp cho dân tộc, đất nước bằng sự đổi mới, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả những chương trình, nhiệm vụ để chuyển đổi số thành công.

Nhàn nhã nhờ thủ tục online

Sáng đầu tuần, chị Vũ Thị Uyên, kế toán một doanh nghiệp ở Hà Nội thoăn thoắt thao tác trên máy tính để làm thủ tục thuế cho doanh nghiệp và các nhân viên công ty.

"Giờ làm nhàn, ngồi một chỗ làm được gần hết các thủ tục thuế như nộp tờ khai thuế, tiền thuế... Tờ khai thuế nộp hàng tháng, với doanh nghiệp nhỏ nộp hàng quý, còn thủ tục hoàn thuế làm theo năm", chị Uyên hào hứng.

Những kế toán có hàng chục năm kinh nghiệm như chị Uyên đến giờ vẫn không quên nỗi ám ảnh về những ngày tháng xếp hàng dài ở trụ sở cơ quan thuế. "Ngày xưa xếp hàng đông lắm. Đến kỳ quyết toán thuế thu nhập cá nhân thì trụ sở đông nghịt, cơ quan thuế phải xếp rất

nhiều bàn để làm thủ tục. Bây giờ nộp thuế online, tôi chỉ cần ngồi một chỗ làm, có chữ ký điện tử, rất thuận tiện".

"Thao tác trên phần mềm cũng đơn giản, không khó gì", chị Uyên cho biết. "Thi thoảng còn một số văn bản, giấy tờ phải ra nộp bản giấy, nhưng hầu như không phải chờ lâu".

Theo số liệu của Tổng cục Thuế, tính đến ngày 17/8, có 907.521 doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử trên tổng số 908.061 doanh nghiệp đang hoạt động, đạt tỷ lệ 99,94%. Số lượng hồ sơ khai thuế điện tử đã tiếp nhận từ ngày 01/01-17/8 là 12.137.504 hồ sơ.

Nộp thuế trên ứng dụng VNeID

Cùng với việc đẩy mạnh chuyển đổi số, ngành Thuế cũng triển khai các giải pháp kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư, hướng tới sử dụng mã định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

Đối với nhiệm vụ kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực thông tin người nộp thuế trên các nền tảng của ngành thuế, hải quan, Bộ Công an (C06) đã phối hợp Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) kết nối, triển khai sử dụng tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng eTax Mobile để sử dụng các dịch vụ về thuế điện tử dành cho cá nhân từ ngày 5/8.

Đã có 79.198 lượt truy cập vào hệ thống thuế điện tử bằng tài khoản định danh điện tử (VNeID).

Chia sẻ về vấn đề này, bà Lý Thị Hoài Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý Thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân (Tổng cục Thuế), cho biết, để chuẩn bị cho việc chuyển đổi sử dụng mã số định danh cá nhân thay cho mã số thuế, Tổng cục Thuế đã chủ động làm việc với Bộ Công an nhằm trao đổi thông tin giữa CSDL thuế với CSDL quốc gia dân cư, từ đó truy vấn thông tin về mã số định danh tương ứng với các mã số thuế.

Theo đó, tính đến ngày 17/8, ngành Thuế đã tiếp nhận 9.713 hồ sơ đăng ký thuế lần đầu và 4.730 hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế của cá nhân không kinh doanh qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tuy nhiên, do tính chất của mã số thuế cá nhân là khối lượng lớn, có tính chất lịch sử, được cấp và sử dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật có thay đổi qua các thời kỳ, nên vẫn còn một số lượng mã số thuế cá nhân chưa truy vấn được mã số định danh cá nhân từ CSDL quốc gia về dân cư.

"Đối với nhóm mã số thuế này, cơ quan thuế đã triển khai các giải pháp tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế thay đổi thông tin đăng ký thuế, đảm bảo truy vấn được với Bộ Công an để thu thập thông tin về mã số định danh công dân", bà Hương chia sẻ.

Các doanh nghiệp sẽ thu được lợi ích tối đa trong quá trình sử dụng hóa đơn điện tử

Khi sử dụng thống nhất mã số định danh công dân làm mã số thuế nói riêng để giải quyết thủ tục hành chính với cơ quan thuế và với các cơ quan nhà nước khác, người dân chỉ cần kê khai thông tin số định danh của mình. Các cơ quan quản lý nhà nước có thể trao đổi thông tin về quản lý theo ngành, lĩnh vực đối với công dân để tăng cường hiệu quả quản lý thuế nói riêng và quản lý nhà nước nói chung.

Lợi ích từ hóa đơn điện tử

Ngoài việc tạo thuận lợi cho người nộp thuế bằng các dịch vụ trực tuyến, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính, Chính phủ cũng quyết liệt đẩy mạnh thực hiện hóa đơn điện tử (HĐĐT). Việc sử dụng HĐĐT được các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng từ 01/7/2022.

Theo dõi hơn 1 năm triển khai, ông Lê Hồng Quang, Phó Tổng giám đốc thường trực Công ty cổ phần MISA, nhận xét rằng quá nhiều lợi ích mang lại.

Thứ nhất là tiết kiệm chi phí, như chi phí in ấn, vận chuyển hóa đơn qua lại giữa các bên.

Thứ hai là rút ngắn hoạt động giao dịch kinh doanh. "Để thanh toán được, thường chúng ta phải xuất các hóa đơn tài chính và phải chờ đợi chuyển phát hóa đơn giữa các đơn vị. Nếu không có hóa đơn thì rất khó để thanh toán hay thu hồi công nợ và hoàn tất giao dịch kinh doanh. Khi áp dụng HĐĐT, các giao dịch kinh doanh được thực hiện nhanh hơn thì vòng quay về vốn của doanh nghiệp, vòng quay về công nợ sẽ nhanh hơn, từ đó làm tăng hiệu quả hoạt động", ông Quang cho biết.

Thứ ba là giúp số hóa chứng từ, từ đó áp dụng nhiều công nghệ mới. Có thể sử dụng chứng từ này để tự động cập nhật, hạch toán vào các hệ thống khác liên quan.

Là người đang "hưởng lợi" từ HĐĐT, chị Nguyễn Thu Vân, giám đốc một doanh nghiệp nhỏ mới thành lập 6 tháng, chia sẻ: "Bây giờ khi chi tiêu bất cứ gì trên 200.000 đồng, tôi chỉ cần để lại thông tin về mã số thuế và email, người bán sẽ gửi hóa đơn vào mail. Tôi không mất công lưu trữ hóa đơn giấy như trước.

"Trước đây, khi tôi làm việc ở công ty cũ, có trường hợp một nhân viên vứt nhầm hộp tài liệu đựng hóa đơn đỏ vào thùng rác. Cả công ty nháo nhào đi tìm, rất may là thấy", chị Vân kể lại sự cố nhớ đời.

Theo Tổng cục Thuế, đã có 100% doanh nghiệp, tổ chức (851.372 đơn vị) và 100% hộ, cá nhân kinh doanh (65.576 hộ, cá nhân kinh doanh) theo phương pháp kê khai tại 63 tỉnh, thành phố đã chuyển đổi sang sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Lũy kế đến ngày 30/9, trên cả nước đã có tổng số hơn 5,3 tỷ HĐĐT đã được tiếp nhận và xử lý.

"Tổng cục Thuế sẽ luôn đồng hành cùng các doanh nghiệp trong quá trình triển khai áp dụng HĐĐT, đảm bảo các doanh nghiệp thu được lợi ích tối đa, hạn chế các gian lận về hóa đơn để cùng chung tay xây dựng Chính phủ điện tử, góp phần phát triển kinh tế - xã hội", ông Đặng Ngọc Minh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, nhấn mạnh.

16 5 PHÚT THAO TÁC ONLINE, CHỜ CẤP HỘ CHIẾU CHUYỂN VỀ TẬN NHÀ

Tác giả: Đoàn Bổng - Đàm Đệ

Dịch vụ công trực tuyến trong việc cấp hộ chiếu phổ thông từ khi được triển khai đã giúp hàng vạn người dân tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí.

5 phút nhập dữ liệu, một tuần sau nhận hộ chiếu

Tháng 10/2023, anh Nguyễn Quốc Toản (Hà Nội) thực hiện các bước để làm thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông. Với một chiếc điện thoại thông minh, sau khi đọc kỹ các hướng dẫn, anh Toản nhanh chóng hoàn thiện các bước và chỉ một tuần sau đó, đơn vị chuyển phát nhanh đã mang hộ chiếu đến tận nhà. Mức phí mà anh Toản phải thanh toán (bằng hình thức chuyển khoản) là 200.000 đồng.

Theo chia sẻ của anh Toản, việc cấp hộ chiếu qua cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công an diễn ra trôi chảy, các bước tiếp nhận hồ sơ đến việc trả kết quả anh đều được nắm bắt.

Anh Toản là một trong hàng vạn công dân đã thao tác thành công việc cấp hộ chiếu phổ thông qua dịch vụ công trực tuyến. Dịch vụ này ra đời đã giúp giảm tải thời gian, công sức, chi phí cho công dân. Đặc biệt, với việc xác thực dữ liệu đầu vào chính xác đã giúp việc trả kết quả thực hiện trôi chảy.

Được triển khai từ tháng 7/2022, sau hơn một năm triển khai, thống kê của Bộ Công an cho thấy dịch vụ công cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chíp điện tử đã tiếp nhận hơn 1,7 triệu hồ sơ .

Quy trình cấp hộ chiếu trực tuyến được Cục Quản lý xuất nhập cảnh (A08-Bộ Công an) hướng dẫn chi tiết thông qua video hướng dẫn trực quan. Giúp người dân có thể dễ dàng thao tác khi có nhu cầu cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chíp điện tử.

Ảnh: Cục A08

Cán bộ Cục quản lý xuất nhập cảnh hỗ trợ người dân làm thủ tục cấp hộ chiếu qua cổng dịch vụ công trực tuyến

TP. Hồ Chí Minh được xem là một trong những địa phương tiên phong chuyển đổi số trong các thủ tục hành chính công. Thứ hạng chuyển đổi số cấp tỉnh, thành trong cả nước của TP. Hồ Chí Minh vào năm 2022 xếp thứ 2, chỉ sau TP. Đà Nẵng.

Tròn một năm trước, UBND TP. Hồ Chí Minh đã chính thức ra mắt hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố tại địa chỉ: https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn, trên cơ sở hợp nhất hơn 40 cổng dịch vụ trực tuyến và các phần mềm điện tử một cửa có tính chất rời rạc của các cơ quan chức năng khác trên địa bàn thành phố.

Cổng dịch vụ công trực tuyến này đã vận hành được một năm, đã phát huy được những tiện lợi, hiệu quả…

Với cổng dịch vụ công của TP. Hồ Chí Minh như trên, người dân, tổ chức, doanh nghiệp sẽ được xác minh, cấp một tài khoản duy nhất để thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với tất cả các dịch vụ hành chính công các cấp trên một cổng duy nhất. Cổng dịch vụ công này được liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính quốc gia.

Người thực hiện các thủ tục hành chính có thể thao tác toàn bộ trên nền tảng trực tuyến, dõi hồ sơ trực tuyến, thanh toán, nhận kết quả điện tử trực tuyến…

Cán bộ Quản lý xuất nhập cảnh hướng dẫn trực tiếp người dân trên điện thoại

Một thủ tục hành chính được đánh giá vận hành khá tốt trong thủ tục hành chính trực tuyến tại TP. Hồ Chí Minh là thủ tục cấp mới, đổi hộ chiếu thực hiện tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh – Công an TP. Hồ Chí Minh, theo quy trình chuẩn Bộ Công an triển khai.

Thuận tiện của thủ tục này là người dân thao tác toàn bộ dễ dàng trên điện thoại, máy tính thông qua cổng dịch vụ công Bộ Công an, đăng nhập bằng các tài khoản đăng ký của cổng dịch vụ công quốc gia, hay tài khoản định doanh điện tự VNeID do Bộ Công an cấp.

Tại quy trình thao tác, người dân được yêu cầu khai báo các trường thông tin điện tử, hướng dẫn chụp ảnh đúng chuẩn, cung cấp các bản

chụp giấy tờ liên quan chuẩn… Rất thuận tiện khi với thủ tục này, người dân theo dõi quy trình giải quyết hồ sơ bằng cách đăng nhập vào tài khoản của mình, thanh toán lệ phí cũng trực tuyến và đăng ký địa chỉ để khi hộ chiếu hoàn tất sẽ chuyển về tận nhà.

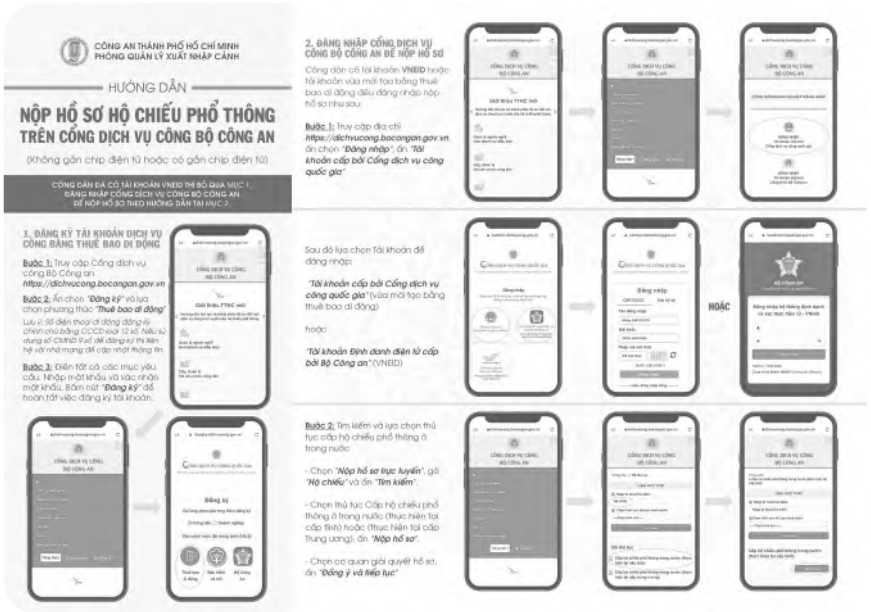

Theo ghi nhận, tại trụ sở của Phòng quản lý xuất nhập cảnh đã thông thoáng, không còn quá tải, đông đúc như xưa vì hầu hết người dân được hướng dẫn cụ thể để thực hiện trực tuyến. Đại diện phòng Quản lý xuất nhập cảnh cho hay, lượng người dân nộp hồ sơ cấp, đổi hộ chiếu trên cổng dịch vụ là rất lớn, chỉ có số ít đến trực tiếp; đơn vị đã tổ chức cán bộ tăng ca giải quyết và hệ thống vận hành rất tốt, khiến người dân thuận lợi, hài lòng.

Anh Dũng (40 tuổi, ngụ TP. Hồ Chí Minh) cho biết "giờ làm hộ chiếu rất dễ dàng, vô cùng tiện lợi bằng các thao tác online trên máy tính tại nhà và chờ đợi hộ chiếu chuyển về tận tay".

Anh cho biết, trước đây đã có hộ chiếu nhưng không may để mất. Và anh làm theo những hướng dẫn của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, cụ thể về khai báo các thông tin liên quan, khai báo mất hộ chiếu cũ (không cần xác thực của đơn vị công an tại nơi cư trú), chụp ảnh chân dung, ảnh 2 mặt căn cước công dân…

"Vì không gấp, tôi chọn làm hộ chiếu gắn chíp. Những ngày sau đó, tôi nhận thông báo qua tin nhắn về việc đóng lệ phí cũng thông qua hình thức thanh toán trực tuyến. Thi thoảng tôi đăng nhập vào cổng dịch vụ công xem tình trạng giải quyết hồ sơ và bất ngờ chỉ hơn 10 ngày là hộ chiếu được chuyển phát đến tận nhà…

Với các thủ tục online đơn giản như thế này thì rất tiện cho người dân. Không cần phải chen chúc xếp hàng, chờ đợi như trước, tất cả có thể thực hiện trên điện thoại, máy tính. Những hướng dẫn bằng hình ảnh rất chi tiết, cụ thể của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh mà tôi đã thực hiện thì tôi nghĩ bất kỳ người dân nào, dù trình độ hạn chế cũng có thể thao tác dễ dàng", anh Dũng cho hay.

Xác thực ICAO, dân được giám sát quy trình

Thay vì phải trực tiếp đến cơ quan xuất nhập cảnh để xác thực dấu vân tay, trình căn cước công dân và chụp ảnh, hiện nay các thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông được thực hiện qua môi trường mạng Internet. Với việc thao tác này, các thao tác và diễn biến hồ sơ công dân đều có thể nắm bắt được.

Các quy trình mà công dân nắm bắt được công khai, minh bạch từ đăng nhập tài khoản, chọn dịch vụ công, nộp hồ sơ trực tuyến rồi theo dõi kết quả và nhận kết quả. Người dân có thể nắm bắt được hồ sơ của mình đã được xử lý đến đâu và nắm bắt được thời gian nhận được kết quả. Điều này có vai trò quan trọng trong việc tiết kiệm thời gian, công sức và minh bạch.

Ngoài ra, việc thực hiện thủ tục làm hộ chiếu qua dịch vụ công trực tuyến còn được áp dụng các ứng dụng công nghệ mới, hiện đại và bảo mật, đáp ứng các yêu cầu riêng biệt theo quy chuẩn quốc tế. Đó là việc xác thực ảnh chân dung theo tiêu chuẩn ICAO.

ICAO là tiêu chuẩn ảnh thẻ của các hãng hàng không và hầu hết các quốc gia trên thế giới. Được áp dụng phổ biến và rộng rãi để quy định về hình thẻ trên hộ chiếu, visa hay các loại giấy phép xuất nhập cảnh khác.

ICAO quy định nhiều yếu tố về hình ảnh thẻ trên hộ chiếu gồm: Ảnh chụp trong 6 tháng gần đây nhất, mặc thường phục, cỡ 4x6 cm, bề ngang của ảnh là 35-40mm, đầu và vai thẳng để khuôn mặt chiếm 70-80% ảnh, chất lượng ảnh sắc nét và rõ ràng, không có vết mực và nếp gấp, chụp trên nền trắng, có độ sáng và độ tương phản thích hợp, ảnh được in trên giấy có chất lượng tốt và độ phân giải cao, không nộp ảnh scan.

Tiêu chuẩn ICAO còn quy định ảnh có màu sắc trung tính, mắt mở, không bị đỏ, không để tóc xõa trước mặt, ảnh nhìn thẳng, không nhìn nghiêng sang hai bên, không cười khi chụp ảnh. Người đeo kính khi chụp ảnh không để ánh đèn phản chiếu lên mắt kính, không đeo kính màu, gọng của kính không quá dày. Đáng chú ý, anh chụp có mũ và khăn sẽ không được chấp nhận (ngoại trừ là người dân tộc thiểu số), đối với trẻ em thì ảnh chụp một mình, không có ghế sau lưng.

Với những tiêu chuẩn khắt khe, hệ thống xác thực trên cổng dịch vụ công đã đáp ứng và đưa ra bộ tiêu chí riêng biệt. Nhiều công dân cho biết, quá trình nhập hồ sơ họ gặp khó khăn khi tải ảnh thẻ lên không đáp ứng tiêu chuẩn ICAO. Tuy nhiên, với những người đọc kỹ yêu cầu về ảnh thẻ, việc chụp và nhập ảnh lên hệ thống diễn ra rất nhanh chóng và thuận lợi.

Cùng với thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông (không gắn chíp điện tử) qua dịch vụ công trực tuyến, từ tháng 5/2022, Cục Quản lý xuất nhập cảnh đã và đang hoàn thiện triển khai thực hiện 8 thủ tục ở mức độ 4.

Ảnh: Cục A08

Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc[1], Thứ trưởng Bộ Công an trao đổi với cán bộ Cục Quản lý xuất nhập cảnh về việc cấp hộ chiếu phổ thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến, tháng 7/2022

8 thủ tục gồm: Khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam qua trang thông tin điện tử thực hiện tại Công an cấp tỉnh; kiểm tra, xét duyệt nhân sự, cấp phép nhập cảnh cho người nước ngoài vào Việt Nam qua giao dịch điện tử tại Cổng thông tin điện tử về xuất nhập cảnh Việt Nam;

Xét duyệt nhân sự, cấp phép cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên chưa có hiện diện thương mại hoặc đối tác tại Việt Nam đăng ký tài khoản điện tử; cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chíp điện tử.

Việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý xuất nhập cảnh được Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an quan tâm, chỉ đạo sát sao. Để phục vụ người dân tốt hơn bằng việc đẩy mạnh chuyển đổi số, nhiều cán bộ Cục quản lý xuất nhập cảnh đã làm việc tăng ca, sáng tạo trong công việc nhằm hỗ trợ người dân tốt nhất.

[1] Nay Bí thư Thành ủy Hà Nội

17 CHUYỂN ĐỔI SỐ THI TỐT NGHIỆP VÀ TUYỂN SINH: LỢI ÍCH TỪ VIỆC KHÔNG THỂ KHÔNG LÀM

Tác giả: Ngân Anh

Khi áp dụng công nghệ trong các khâu của thi cử là việc không thể không làm trong bối cảnh chuyển đổi số, điều mà ngành giáo dục nhận lại là "rất nhiều lợi ích cho cả thí sinh, nhà trường và toàn xã hội".

Ngày 10/10 hằng năm đã được Thủ tướng Chính phủ chọn là Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Đây là dịp khơi dậy và lan tỏa niềm tự hào dân tộc, thổi bùng lên nhiệt huyết và tinh thần đóng góp cho dân tộc, đất nước bằng sự đổi mới, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả những chương trình, nhiệm vụ để chuyển đổi số thành công.

Ngay đầu năm nay, khi chia sẻ với báo chí nhằm thông tin về những sự chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT 2023, ông Huỳnh Văn Chương - Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT, đã nhấn mạnh sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tổ chức thi.

Sở dĩ ông Chương sớm có khẳng định này bởi ở kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, trên cả nước có gần 1 triệu thí sinh (chiếm 93,1%) thực hiện đăng ký dự thi trực tuyến. Điều này đã giúp công tác tổ chức kỳ thi không chỉ tiết kiệm được hàng trăm tỉ đồng chi phí cho người dân mà còn là sự hiệu quả trong quá trình thực hiện.

Trước kỳ thi tốt nghiệp năm 2022, Bộ GD&ĐT không xác thực được thông tin cá nhân của hơn 1 triệu thí sinh dự thi. Để chuẩn bị

triển khai đăng ký dự thi trực tuyến, Bộ GD&ĐT đã phối hợp với Bộ Công an hoàn thành bước đầu về kết nối hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, trong đó có kết nối, trao đổi và đồng bộ dữ liệu về đội ngũ giáo viên với 1,3 triệu hồ sơ và khoảng 24 triệu học sinh.

Ảnh: Tuấn Anh

Thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023

Gần 1 triệu hồ sơ học sinh đang học lớp 12 được đồng bộ để đưa vào sử dụng các dịch vụ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia cho Kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học. Các trường thông tin của thí sinh dự thi, gồm: Họ và tên, ngày/tháng/năm sinh, số căn cước công dân và giới tính, đã được xác thực.

"Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc tổ chức thi, đặc biệt là việc đăng ký dự thi trực tuyến đã mang lại rất nhiều lợi thế cho cả thí sinh, nhà trường và toàn xã hội" - ông Huỳnh Văn Chương khẳng định.

Cụ thể hơn, trước đây, hơn 1 triệu học sinh dự thi THPT và hơn 660.000 thí sinh đăng ký xét tuyển đại học, cao đẳng hằng năm phải nhập tay các thông tin cá nhân, học bạ học sinh, điểm xét tuyển, ngành... thông qua phiếu xét tuyển. Việc này mất nhiều thời gian nhập liệu, nhân lực thực hiện, dễ sai sót thông tin, tốn kém chi phí. Nhưng 2 năm qua, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đã khiến quá trình này có rất nhiều thay đổi.

"Đối với thí sinh có thể giúp tra cứu chính xác thông tin cá nhân. Học sinh có thể tự hỗ trợ, hướng dẫn lẫn nhau trong việc kê khai thông tin. Kết quả kê khai của học sinh được lưu bằng bản điện tử với ngày giờ để làm căn cứ đối chiếu khi cần và có thể truy xuất mọi lúc, mọi nơi.

Đối với giáo viên được giao nhiệm vụ hỗ trợ và xác thực thông tin không phải nhập lại trên phần mềm dữ liệu, thuận lợi trong việc kiểm tra thông tin, xác thực, tìm kiếm thông tin mọi lúc, mọi nơi.

Đối với nhà trường, thời gian cho việc đăng ký rà soát được diễn ra nhanh chóng, hiệu quả. Có thể tận dụng máy tính, đường truyền hỗ trợ xử lý việc đăng ký dự thi. Đây cũng là cơ hội để nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc duy trì cơ sở dữ liệu ngành gắn kết với thí sinh.

Đối với xã hội, việc tổ chức đăng ký dự thi trực tuyến phù hợp với xu hướng chuyển đổi số, tiết kiệm, tận dụng được hạ tầng công nghệ thông tin, tiết kiệm chi phí cho xã hội cả về mặt thời gian và nguồn lực" - ông Chương phân tích.

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, có tổng số 1.025.166 thí sinh đăng ký dự thi, trong đó số thí sinh đăng ký dự thi trực tuyến chiếm 94,51%. Có lẽ đến thời điểm này, thành công trong việc ứng dụng công nghệ vào đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT đã khắc thêm một dấu ấn quan trọng trong hành trình chuyển đổi số của ngành giáo dục.

Hướng tới hiệu quả và minh bạch

Đồng thời với những thay đổi ở kỳ thi tốt nghiệp là công tác xét tuyển đại học. Việc xác nhận nhập học tuyển sinh đại học, cao đẳng đợt 1 năm 2023 đã kết thúc vào ngày 17h ngày 8/9. Đây là năm thứ hai, tất cả quy trình của công việc này được thực hiện trên môi trường số (có kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia).

Có thể thấy, qua 2 kỳ tuyển sinh năm 2022 và 2023, việc áp dụng công nghệ trong các khâu tuyển sinh đã khiến cho công việc này "đơn

giản" và hiệu quả hơn rất nhiều, và đặc biệt mang lại sự công bằng, minh bạch.

Nếu như từ năm 2021 trở về trước, các cơ sở giáo dục đại học tổ chức xét tuyển và thông báo kết quả trúng tuyển tới thí sinh, thí sinh phải nộp các hồ sơ cần thiết để xác định nhập học tại cơ sở giáo dục đại học. Hệ thống Hỗ trợ tuyển sinh của Bộ thực hiện xét tuyển tự động (lọc ảo), kết quả được thông báo đến thí sinh trúng tuyển qua hệ thống. Sau đó, theo lịch, thí sinh xác nhận nhập học thông qua dịch vụ công trực tuyến và được thực hiện mọi nơi có kết nối Internet.

Đồng thời, từ năm 2022, Bộ GD&ĐT đã có cơ sở dữ liệu đầy đủ, chính xác và minh bạch về tuyển sinh, nhập học của cả hệ thống.

Ví dụ như theo thống kê, kết thúc thời gian đăng ký nhập học đợt 1 trên Hệ thống chung (17h ngày 8/9), 494.488 thí sinh đã xác nhận nhập học, chiếm 80,8% tổng số thí sinh trúng tuyển đợt 1 (có 612.283 thí sinh). Con số này đạt 74,9% so với số thí sinh đăng ký xét tuyển và 49,3% so với tổng số thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT năm 2023. Như vậy, 117.795 thí sinh trúng tuyển nhưng không xác nhận nhập học đợt 1.

Trước đó, năm 2022, số thí sinh xác nhận nhập học đợt 1 trên Hệ thống là 463.025/567.419 thí sinh trúng tuyển (chiếm 81,6%).

Tỷ lệ nhập học là chỉ số thật nhất ghi nhận số lượng sinh viên chọn theo học ở các trường đại học. Nhìn từ số liệu tuyển sinh hai năm qua cho thấy mỗi năm có trên 100 nghìn thí sinh không xác nhận nhập học đợt 1. Những con số thống kê này sẽ giúp Bộ GD&ĐT có thể phân tích phục vụ xây dựng, điều chỉnh chính sách, kiểm tra và giám sát tốt hơn.

Thay đổi quan trọng tiếp theo là việc thanh toán lệ phí xét tuyển trực tuyến. Từ năm 2021 về trước, thí sinh thực hiện thanh toán lệ phí xét tuyển theo phiếu đăng ký xét tuyển tại các điểm tiếp nhận hồ sơ (trường THPT) hoặc các cơ sở giáo dục đại học.

Thí sinh thực hiện thanh toán lệ phí xét tuyển qua tài khoản được cấp thông qua các Nền tảng thanh toán cung cấp trên Cổng DVCQG được tích hợp vào Hệ thống Hỗ trợ tuyển sinh của Bộ.

Như trong kỳ tuyển sinh năm 2023, thời gian nộp lệ phí xét tuyển đại học được chia thành 6 đợt, tùy từng tỉnh, thành phố. Có tới 17 kênh thanh toán (cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia) mà thí sinh có thể lựa chọn để đóng lệ phí xét tuyển.

Sau 2 năm triển khai thực hiện thanh toán số, với số lượng thí sinh đông (gần 500.000 em) trong đó, không ít thí sinh chưa được làm quen với phương thức thanh toán trực tuyến, các nhà trường, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT và các cơ quan, đơn vị liên quan đã có nhiều cố gắng, khắc phục mọi khó khăn để tạo thuận lợi tốt nhất cho các em thực hiện quy định này.

Những kết quả thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục

- Thu thập được thông tin của 100% trường học (khoảng 53.000 trường) ở bậc mầm non và phổ thông: với 1,6 triệu hồ sơ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; 2,4 triệu hồ sơ, kết quả học tập của học sinh, thông tin về thể chất của học sinh; Kết nối (API) với hơn 17.083 trường học...

- Xây dựng dữ liệu quản lý thừa, thiếu giáo viên; quản lý sức khoẻ học sinh; quản lý triển khai chương trình Sóng và máy tính cho em; quản lý tiêm vắc xin Covid-19; quản lý, theo dõi giáo viên học sinh F0, F1 giai đoạn dịch Covid-19.

- Triển khai cơ sở dữ liệu giáo dục đại học (HEMIS): Thu thập, số hoá dữ liệu của 442 cơ sở đào tạo, 152.470 giảng viên, 2.102.165 người học. Đồng thời, thu thập dữ liệu về nghiên cứu khoa học, cơ sở vật chất, tài chính, hợp tác với doanh nghiệp, hợp tác quốc tế...

- Thí điểm triển khai học bạ điện tử, sổ điểm điện tử giúp giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách cho giáo viên và nhà trường...

- Thực hiện hơn 7000 bài giảng E-learning và video bài giảng, thực hiện bản điện tử toàn bộ các bộ sách giáo khoa phổ thông.

- Giai đoạn dịch Covid-19, có gần 80% học sinh Việt Nam tiếp cận các hình thức dạy học trực tuyến.

Về triển khai Đề án 06:

+ Kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư (từ năm 2022): đã đồng bộ, xác thực định danh hơn 24 triệu hồ sơ học sinh, giáo viên (đạt tỷ lệ gần 98%), đã làm giàu dữ liệu của gần 23 triệu hồ sơ học sinh và giáo viên về giáo dục cho cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư. Bộ GD&ĐT là một trong những cơ quan hoàn thành sớm nhất kết nối, đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư.

+ Thực hiện nghiêm, kịp thời chủ trương không dùng sổ hộ khẩu, không dùng Giấy chứng nhận thường trú trong thực hiện các thủ tục hành chính (Nghị định 104/2022): Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đã kết nối, khai thác dữ liệu lịch sử thường trú của công dân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Năm 2023, ngành giáo dục không sử dụng giấy chứng nhận thường trú mà khai thác hoàn toàn trực tuyến trên môi trường số cho hàng triệu thí sinh tham gia các kỳ tuyển sinh đầu cấp và tuyển sinh vào đại học.

+ Thực hiện các thủ tục hành chính thiết yếu bằng hình thức trực tuyến: Thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (đạt 93% mỗi năm); Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển đại học trực tuyến (hơn 600.000 thí sinh với hơn 3 triệu nguyện vọng được đăng ký trực tuyến mỗi năm); Thí sinh thanh toán lệ phí xét tuyển đại học trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (đạt tỷ lệ 97%); Thí sinh xác nhận nhập học đại học trực tuyến trên Cổng tuyển sinh (đạt 81%)...

05 CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở CÁC BỘ NGÀNH, DOANH NGHIỆP

18 GIÁM ĐỐC LANG THANG KHẮP CÁC BỆNH VIỆN TÌM CÁCH "XÓA SỔ" CẢNH XẾP HÀNG, BỆNH ÁN GIẤY

Tác giả: Võ Thu

Trong 4 bệnh viện công lập ở Hà Nội chính thức triển khai bệnh án điện tử thay thế bệnh án giấy, hai cơ sở y tế hạng II là Bệnh viện Mỹ Đức và Vân Đình. Chuyển đổi số của hai đơn vị này ghi dấu ấn rất lớn của giám đốc, bác sĩ Nguyễn Khuyến.

Hà Nội có hơn 40 bệnh viện công lập, nhưng mới có 4 cơ sở chính thức công bố triển khai bệnh án điện tử, trong đó có 2 bệnh viện hạng I là Xanh Pôn và Phụ Sản, 2 bệnh viện hạng II là Mỹ Đức và Vân Đình.

Cuối tháng 5/2021, Tiến sĩ Nguyễn Khuyến, Giám đốc Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức (Hà Nội), ký quyết định chính thức triển khai bệnh án điện tử, đưa đơn vị này trở thành cơ sở y tế công lập đầu tiên của Hà Nội chính thức xóa sổ bệnh án giấy. Hơn nửa năm được điều động làm Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Vân Đình, tháng 8, Tiến sĩ Khuyến một lần nữa đưa bệnh viện của Ứng Hòa triển khai bệnh án điện tử.

VietNamNet có cuộc trò chuyện với Tiến sĩ Nguyễn Khuyến, người dành nhiều tâm huyết với công cuộc chuyển đổi số y tế.

Không còn cảnh cầm tập phiếu chỉ định xét nghiệm đi khắp viện

Bệnh án điện tử được coi là cốt lõi của chuyển đổi số y tế. Ông có thể chia sẻ những lợi ích thiết thực nhất mà bệnh án điện tử mang lại cho bệnh nhân?

Trước kia, lịch sử khám bệnh của bệnh nhân (tức là bệnh án giấy) được lưu trữ trong kho nên khi tìm lại rất khó và mất nhiều thời gian. Nhưng với bệnh án điện tử, chỉ cần mở máy tính, tất cả thông tin cần biết về bệnh nhân từ trước đến nay, kể cả tiền sử dị ứng được tích hợp vào tính năng của bệnh án, tiền sử bệnh tật… đều được cung cấp đầy đủ.

Ảnh: K. Ánh

Hướng dẫn người dân sử dụng ki-ốt tiếp đón

Tiền sử dị ứng của bệnh nhân rất quan trọng. Trước đây, nếu không có tính năng cảnh báo về tiền sử dị ứng trên bệnh án điện tử, việc bác sĩ có biết về tiền sử này hay không phụ thuộc vào chia sẻ của bệnh nhân và người nhà.

Nếu trong tình huống cấp cứu, bệnh nhân không tỉnh táo, người nhà thì luống cuống, việc khai thác rất khó khăn, nếu không khai thác được thì có thể ảnh hưởng đến quá trình điều trị và kết quả điều trị của người bệnh.

Bệnh án điện tử cũng giúp dự đoán gần như chính xác thời gian có kết quả xét nghiệm, tránh người bệnh phải chờ đợi lâu.

Với quy trình cũ, không thiếu cảnh nhiều bệnh nhân đi khám từ sáng sớm nhưng phải nửa buổi chiều mới hoàn tất quá trình khám. Với bệnh án điện tử, bệnh nhân đặt lịch khám từ nhà, theo hẹn đúng giờ sẽ đến khám với số thứ tự, phòng khám, giờ khám đã biết trước. Bác sĩ khám theo quy trình cũ phải in nhiều phiếu chỉ định xét nghiệm, bệnh nhân cầm tệp giấy đó tất tả chạy khắp viện, tới từng nơi để kịp xếp giấy lấy số.

Nay có bệnh án điện tử, bác sĩ chỉ cần in một tờ duy nhất, dù bệnh nhân cần làm đến 10 xét nghiệm cận lâm sàng như xét nghiệm sinh hóa máu, chụp X-quang, điện tim, siêu âm… Phần mềm quản lý cận lâm sàng (HIS-LIS) tự động tính toán trình tự cho từng bệnh nhân, tiết kiệm thời gian cho bệnh nhân.

Ảnh: K. Ánh

Bác sĩ Nguyễn Khuyến cùng đọc một phim chụp của bệnh nhân trên hệ thống phần mềm PACS

Sau khi thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm, hệ thống tự động dự báo thời gian trả kết quả chính xác tới từng phút, trên phiếu cũng in mã QR để bệnh nhân chủ động quét, theo dõi thời gian trả kết quả. Từ đó, cảnh bệnh nhân phải "canh giờ" để đến tận từng nơi lấy kết quả sẽ không còn. Họ chỉ cần ngồi chờ tại phòng khám ban đầu, kết quả xét nghiệm, chụp chiếu, siêu âm… sẽ được trả về cho bác sĩ khám qua HIS-LIS và phần mềm lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS). Bệnh nhân muốn lưu lại kết quả đó, bác sĩ sẽ gửi cho bệnh nhân qua ứng dụng để theo dõi.

Tại Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức, nơi đã có hơn 2 năm triển khai bệnh án điện tử, thời gian trả kết quả xét nghiệm được cam kết tối đa là 55 phút kể từ khi lấy mẫu. Tất nhiên, bệnh viện tuyến huyện sẽ không thực hiện được các xét nghiệm đặc thù chuyên sâu như nuôi cấy định danh vi khuẩn phải 24 tiếng mới có kết quả. Với Bệnh viện Đa khoa Vân Đình, chúng tôi sẽ triển khai khảo sát nghiên cứu đánh giá hiệu quả. 100% bệnh nhân đến khám từ sáng đều có thể hoàn tất trước 11 giờ trưa.

Không còn đơn thuốc giấy, nhân viên thoát cảnh ôm chồng bệnh án đưa vào kho

Nhiều bệnh viện lớn tiếp nhận hàng nghìn bệnh nhân nội trú mỗi ngày, bệnh án giấy rất nhiều, tốn nhiều không gian lưu trữ, khó khăn trong tìm kiếm hồ sơ. Bệnh án điện tử giúp cải tiến việc đó ra sao, thưa ông?

Với nhiều bệnh viện lớn, cảnh nhân viên y tế khệ nệ bê tay hoặc đẩy xe chở từng chồng bệnh án giấy vào kho lưu trữ rất quen thuộc. Đặc biệt, mỗi lần tìm kiếm hồ sơ bệnh án của bệnh nhân rất vất vả, bụi mù mịt. Có nơi bệnh án nặng hàng cân còn rơi xuống người vì xếp chồng quá cao.

Với bệnh án điện tử, lệnh duy nhất bác sĩ cần làm khi tìm kiếm hồ sơ là cltr+F.

Đặc biệt, bệnh án điện tử tiết kiệm rất nhiều về nhân lực. Trước kia, mỗi khoa lâm sàng cần phải có một điều dưỡng hành chính để cập nhật thông tin. Nhưng nay không cần nhân lực làm việc này mà thông tin vẫn được cập nhật hằng ngày.

Một số bệnh viện lớn mỗi năm dành khoảng 2 tỷ đồng chi phí in ấn hồ sơ bệnh án giấy, bệnh án điện tử tất nhiên sẽ tiết kiệm được khoản này. Bệnh án điện tử cũng nói không với đơn thuốc in giấy, hoặc viết tay, không còn cảnh bệnh nhân dịch không ra chữ bác sĩ. Bác sĩ cũng không cần bút, sổ giấy nữa.

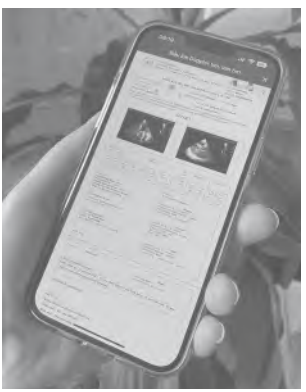

Ảnh: K. Ánh

Nhờ bệnh án điện tử, bác sĩ có thể tra cứu kết quả xét nghiệm của bệnh nhân nhanh chóng

Với phim nhựa, nếu được bảo hiểm y tế thanh toán, các bệnh viện

hạng II như Mỹ Đức, Vân Đình có thể tiết kiệm từ 1-2 tỷ đồng chi phí in phim hàng năm, chưa kể hạn chế rác thải nhựa, bảo vệ môi trường.

Chi phí lưu trữ cũng được tiết kiệm tối đa, chúng tôi chỉ mất vài chục triệu đồng mỗi năm thuê kho lưu trữ điện tử theo quy định tại Thông tư 46/2018 của Bộ Y tế. Với kho lưu trữ bệnh án giấy, khi triển khai bệnh án điện tử sẽ không cần nữa, có thể "khóa" lại.

Lang thang từng bệnh viện để trải nghiệm

Nhiều bệnh viện muốn số hóa, chuyển đổi số nhưng sự quyết tâm, đồng thuận lại không hoàn toàn, đơn giản như chưa quyết tâm 100% xóa bỏ bệnh án giấy, vẫn để tình trạng nửa giấy nửa điện tử. Việc thuyết phục tạo sự đồng thuận ở các bệnh viện Mỹ Đức hay Vân Đình có khó khăn không, thưa ông?

Ý chí quyết tâm của lãnh đạo bệnh viện đóng vai trò quan trọng trong chuyển đổi số y tế. Theo tôi cần thể hiện hết bản miêu tả demo so sánh sự khác biệt khi triển khai bệnh án điện tử, chuyển đổi số, từ quy trình tiếp đón, quản lý vận hành, chặt chẽ, minh bạch ra sao, so với quy trình cũ để xem lợi ích chung tối ưu cho bệnh viện, bệnh nhân, thầy thuốc là gì. Những tình huống có thể sẽ phải gặp thường xuyên là gì, thay vì chỉ "chăm chăm" giải quyết những tình huống phát sinh chỉ 1-2 lần một năm, điều đó sẽ khiến ý chí chuyển đổi số chùn bước.

Bản thân tôi và các lãnh đạo viện cũng nhiều lần trả lời phản biện mọi vấn đề, mọi câu hỏi "Tại sao", "Để làm gì"... mà nhân viên đơn vị quan tâm.

Nhiều bệnh viện đã ứng dụng nhiều phần mềm khám chữa bệnh, quản lý bệnh viện,

Ảnh: K. Ánh

Khám chữa bệnh bằng thẻ thông minh tại Bệnh viện Vân Đình

nhưng hoạt động đơn lẻ. Khó nhất là khi tập huấn sử dụng, liên kết các phần mềm, nhiều người sẽ thấy "quen quen", nghĩ là dễ. Đến khi trực tiếp triển khai độc lập lại dễ vấp lỗi, nhân viên y tế sẽ có phản xạ là đổ lỗi ngay cho phần mềm khó dùng, phức tạp. Vì thế, việc tập huấn kỹ lưỡng cần được triển khai rất thuần thục.

Chuyển đổi số, bệnh án điện tử là bước tiến lớn với nhiều viện, đòi hỏi sự chuyển đổi tư duy đến hành động của từng nhân viên. Tôi từng "lang thang" quan sát, tìm hiểu cách vận hành, phản ứng của bệnh nhân, thầy thuốc tại nhiều bệnh viện lớn để học hỏi, trước khi đưa ra ý tưởng cho bệnh viện mình quản lý. Có những bệnh viện tôi đi một mình tới 3-4 lần, nhặt nhạnh, nghiên cứu...

Nhân viên y tế của tôi cũng chịu khó đến học hỏi các cơ sở khác để tự mình tham quan thực tế, trải nghiệm điều hay của đơn vị bạn. Cùng tiếp nhận 1.000 bệnh nhân khám ngoại trú mỗi ngày, tại sao viện bạn không ùn tắc chờ đợi, nhân viên y tế không mướt mồ hôi, nhưng viện mình lại bị? Đó là do hiệu quả của quy trình quản lý bằng công nghệ.

Theo ông có nên triển khai thí điểm bệnh án điện tử tại một số khoa, phòng trước khi áp dụng toàn viện?

Triển khai bệnh án điện tử phải kết nối liên kết đồng bộ phần mềm quản lý bệnh viện (HIS), HIS-LIS, PACS...

Tôi nghĩ không nên triển khai thí điểm từng khoa, phòng trước khi triển khai toàn viện mà nên làm đồng bộ vì tất cả các khoa, phòng đều liên quan đến nhau, rất nhiều bệnh nhân khám và điều trị nhiều khoa, không thể chỗ này giấy, chỗ kia điện tử.

Kể cả đầu tư công nghệ thông tin theo tôi cũng nên đầu tư ở mức độ tốt nhất nếu có thể, và nên đồng bộ, đó là cách tiết kiệm nhất và hiệu quả nhất. Thay vì tư duy đầu tư ở mức thấp, chờ đợi có tiền mới nâng cấp dần, cách làm này có thể sẽ lãng phí…

19 "BỐN KHÔNG, MỘT CÓ" KHI KHÁM BỆNH Ở TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TẠI QUẢNG NINH

Tác giả: Võ Thu

Tại Trung tâm Y tế huyện Hải Hà[1] (Quảng Ninh), bệnh nhân đi khám chỉ cần có điện thoại thông minh, không phải mang thẻ BHYT, hồ sơ lưu trữ bằng giấy, phim chụp của những lần đi viện trước và tiền mặt.

Ông H.V.V, 60 tuổi, ở thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà[2], Quảng Ninh, mắc tăng huyết áp, đái tháo đường từ 10 năm nay. Trung tâm Y tế huyện Hải Hà, nơi ông V. đến khám và lĩnh thuốc hàng tháng, mỗi ngày khám ngoại trú và điều trị nội trú cho khoảng 600 bệnh nhân, khá đông cho lượng nhân lực chỉ có 42 bác sĩ.

Nhiều năm trước, cơ sở y tế này đã bố trí nhiều nhân lực hướng dẫn người bệnh từ cửa khu khám bệnh, nhưng rất nhiều thời gian trong ngày xảy ra quá tải cục bộ tại khu vực này do các thủ tục hành chính nhiều giấy tờ. Dù đã "quen mặt" với các thầy thuốc tại đây nhưng ông V. cũng có lúc phải chờ rất lâu mới được khám, trong khi trên tay cầm rất nhiều hồ sơ cũ.

Hiện nay, ông đi viện không cần tìm thẻ BHYT, không phải mang theo hồ sơ lưu trữ bằng giấy, hay phim chụp cồng kềnh của những lần đi viện trước, thậm chí không cần mang tiền mặt. Đến viện, ông cũng không phải chờ đợi lâu như trước.

---

[1] Nay là Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái

[2] Nay là xã Quảng Hà

Bệnh viện không sử dụng giấy

Ảnh: Trung tâm Y tế

Hình ảnh chụp CT này sẽ được trả về và lưu trữ trong tài khoản điện tử với mã số và mật khẩu riêng của từng bệnh nhân

Bác sĩ chuyên khoa II Bùi Mạnh Hùng, Giám đốc Trung tâm chia sẻ, các hoạt động khám chữa bệnh của cơ sở đều không sử dụng giấy. Chỉ với điện thoại thông minh, người dân có thể đăng ký và nhận kết quả khám, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh. Khi đến khám chỉ cần mang căn cước công dân có gắn chíp, thanh toán viện phí bằng mã QR tĩnh hoặc động.

"Kết quả xét nghiệm của người dân được lưu trữ suốt đời trên tài khoản có mã số, mật khẩu riêng. Những người mắc bệnh mạn tính như ông V. có thể theo dõi tình hình sức khỏe của cá nhân liên tục, suốt đời", bác sĩ Hùng cho biết.

Đặc biệt, với các bệnh nhân cấp cứu, nếu phải chuyển tuyến, bệnh nhân cũng có thể "đi tay không" lên tuyến trên. Do phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) và hệ thống lưu trữ hình ảnh (PACS) của Trung tâm Y tế Hải Hà "tương thích" với các bệnh viện tuyến tỉnh trên địa bàn (như Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Bãi Cháy, hay Bệnh viện Sản Nhi tỉnh), bác sĩ tuyến trên không cần chỉ định bệnh nhân làm lại các kết quả xét nghiệm, chụp chiếu cận lâm sàng. Tiền sử bệnh tật và quá trình điều trị cũng được cung cấp ngay qua bệnh án điện tử trong quá trình bệnh nhân chuyển tuyến.

Một trường hợp khác, bệnh nhân nam, 39 tuổi, sau khi chụp CT tại Trung tâm Y tế huyện Hải Hà cách đây vài tháng, thầy thuốc nghi ngờ có nang màng nhện ở não. Sáng 3/8, bệnh nhân Bệnh viện Bãi

Cháy khám, không cần mang theo hồ sơ, phim chụp, giấy tờ từ lần khám trước ở gần nhà.

Thầy thuốc tại Bệnh viện Bãi Cháy liên hệ về Trung tâm Y tế Hải Hà và được cung cấp toàn bộ hồ sơ, bệnh án, lịch sử các kết quả cận lâm sàng liên quan của nam bệnh nhân, chỉ thông qua một địa chỉ đường dẫn hoặc mã QR.

"Hiện Trung tâm Y tế Hải Hà không in bất kỳ loại phim nào, tất cả đều lưu trữ trên hệ thống. Nhờ vậy, chúng tôi ước tính tiết kiệm khoảng 1 tỷ đồng/năm" - Bác sĩ Bùi Mạnh Hùng, Giám đốc Trung tâm cho biết.

Tháng 3 năm nay, Trung tâm Y tế Hải Hà trở thành là cơ sở y tế tuyến huyện đầu tiên của Quảng Ninh công bố triển khai bệnh án điện tử thay thế hoàn toàn bệnh án giấy. Ba tháng sau, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên[1] "gia nhập" đường đua chuyển đổi số y tế, trở thành cơ sở y tế thứ 5 của tỉnh Quảng Ninh sử dụng bệnh án điện tử.

"Hiện Trung tâm Y tế Hải Hà không in bất kỳ loại phim nào, tất cả đều lưu trữ trên hệ thống. Nhờ vậy, chúng tôi ước tính tiết kiệm khoảng 1 tỷ đồng/năm", bác sĩ Hùng cho hay. Ngoài ra, mỗi năm, hơn 100 triệu đồng lưu trữ giấy tờ liên quan cũng được tiết kiệm.

Gần một nửa số bệnh viện đã chuyển sang bệnh án điện tử thuộc tuyến huyện[2]

Theo dữ liệu cải cách hành chính từ website Bộ Y tế, đến đầu tháng 8, cả nước mới có khoảng 50 cơ sở y tế (gồm cả công lập và tư nhân) chính thức công bố chuyển từ bệnh án giấy sang bệnh án điện tử. Quảng Ninh thuộc top 2 địa phương có số cơ sở công lập dùng bệnh án điện tử nhiều nhất cả nước, chỉ sau Phú Thọ (17 cơ sở).

---

[1] Nay là Bệnh viện Đa khoa khu vực Tiên Yên

[2] Nay là các Bệnh viện Đa khoa khu vực

Trong số gần 50 cơ sở y tế này, khoảng một nửa là cơ sở tuyến huyện, riêng tỉnh Phú Thọ "đóng góp" 11 trung tâm y tế huyện. Một số trung tâm y tế tuyến huyện khác đã hoàn tất quá trình nghiệm thu, xác định đủ điều kiện triển khai bệnh án điện tử, chờ ngày công bố.

Ảnh: Trung tâm Y tế

Hướng dẫn người dân sử dụng ki-ốt tra cứu thông tin và đánh giá sự hài lòng đối với hoạt động khám chữa bệnh

Tại Phú Thọ, nhiều trung tâm y tế đã chính thức sử dụng hệ thống truyền tải hình ảnh PACS; kết nối phần mềm quản lý nhà thuốc bệnh viện, quầy thuốc trạm y tế với phần mềm quản lý nhà thuốc của Bộ Y tế; sử dụng căn cước công dân trong đăng ký khám, chữa bệnh BHYT; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt...

Bác sĩ Nguyễn Thế Đoàn, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Thanh Thủy[1], Phú Thọ cho hay cơ sở này đã chuyển sang dùng bệnh án điện tử từ cuối năm 2021. Với khoảng 1.000 bệnh nhân ngoại trú và nội trú khám và điều trị mỗi ngày, trong khi có chưa đến 100 bác sĩ, chuyển đổi số là yêu cầu cần thiết để đảm đương việc chăm sóc sức khỏe cho người dân.

"Thuận tiện, chính xác, rõ ràng minh bạch" là hiệu quả lớn nhất với người dân và thầy thuốc mà bác sĩ Đoàn nhắc đến khi đề cập hiệu quả của bệnh án điện tử. Bệnh nhân không phải mang nhiều giấy tờ, tất cả đều được xử lý qua điện thoại.

[1] Nay là xã Thanh Thủy

Bệnh viện huyện gặp khó gì với bệnh án điện tử?

Theo bác sĩ Bùi Mạnh Hùng, khi thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử cũng gặp nhiều khó khăn. Trong đó, việc nhân viên y tế, đặc biệt là với đối tượng "có tuổi", việc thay đổi lề lối làm việc, việc ứng dụng CNTT tương đối khó khăn. Thậm chí, có ý kiến lo lắng vì trước đây hồ sơ giấy có thể "tẩy, viết, tẩy, viết", nhưng nay, các hoạt động trên nền tảng hồ sơ được thể hiện theo thời gian thực, lưu trữ "dấu vết", nên nhân viên y tế phải thực sự nghiêm túc, kịp thời, chính xác.

Với người dân, đặc biệt tại các cơ sở y tế tuyến huyện vùng xa, người dân cao tuổi, dân tộc thiểu số, thậm chí không dám mạnh dạn dùng điện thoại nên không ít người ban đầu khá bỡ ngỡ, với việc ứng dụng việc khám chữa bệnh không giấy tờ.

Liên quan đến chuyển đổi số y tế, nhiều cơ sở y tế phàn nàn khó khăn trong nhân lực công nghệ thông tin, vừa khó tuyển dụng lại khó "giữ chân". Theo bác sĩ Hùng, khó khăn này xuất hiện từ khi cơ sở này thực hiện phần mềm quản lý bệnh viện. Hiện cơ sở này có 2 kỹ sư CNTT, 1 trình độ thạc sỹ, 1 trình độ cao đẳng, thường xuyên đào tạo, tập huấn để đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ. Để "níu chân" lực lượng này, đơn vị có cơ chế hỗ trợ hàng tháng, bình xét nguồn nhân lực chất lượng cao để bổ sung thu nhập cho kỹ sư CNTT làm việc hiệu quả.

Ngoài nhân lực, hạ tầng CNTT, điều kiện cần thiết đầu tiên khi muốn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, cũng là khó khăn. Việc mua sắm tốn kém kinh phí và thời gian do hình thức mua sắm tập trung, thủ tục phê duyệt qua nhiều bước, trong khi CNTT chưa được cơ cấu vào giá dịch vụ y tế.

CHUYỂN ĐỔI SỐ LÀ XU THẾ TẤT YẾU ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC

Tác giả: Vũ Hải Quân,
Giám đốc ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

Sẽ là phiến diện nếu chúng ta chỉ xem chuyển đổi số đơn thuần là giảng dạy từ xa thông qua webcam, cần phải hiểu chuyển đổi số là cả hệ sinh thái đào tạo hiện đại với nhiều thách thức và cơ hội mới.

Xây dựng đại học số là xu thế tất yếu của các trường đại học hàng đầu Việt Nam. Đại học số cũng là bước chuyển mình để đại học Việt Nam tiệm cận với giáo dục đại học trên thế giới. Tuy nhiên nhiều chuyên gia thừa nhận xây dựng đại học số tại nước ta còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở hạ tầng, kinh phí, hay chưa có nguyên mẫu...

Chuyển đổi số - sự giao thoa giữa công nghệ và đào tạo

Theo cách nói đơn giản, chuyển đổi số là "sự thay đổi về cách thức hoạt động của một tổ chức nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ bằng cách khai thác ứng dụng công nghệ và dữ liệu".

Đối với giáo dục đại học, mục tiêu chính là nâng cao hiệu quả quản trị, chất lượng đào tạo, phục vụ cho sự phát triển của đất nước. Về bản chất, chuyển đổi số không thay đổi giá trị cốt lõi hay mô hình của một tổ chức giáo dục đại học mà là sự chuyển đổi hoạt động cốt lõi thông qua công nghệ và nền tảng số, đồng thời nắm bắt các cơ hội. Nói cách khác, chuyển đổi số là sự giao thoa giữa công nghệ và chiến lược đào tạo.

Ba tác nhân thúc đẩy quá trình chuyển đổi số ở một trường đại học là ngân sách nhà nước ngày càng giảm, kỳ vọng ngày càng cao của người học và công nghệ ngày càng phát triển.

Ba thành phần cơ bản của quá trình chuyển đổi số gồm con người, chiến lược, công nghệ. Bốn hiệu quả được kỳ vọng khi thực hiện chuyển đổi số là nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao hiệu quả nghiên cứu, xuất hiện những phương thức/mô hình đào tạo mới và gia tăng nguồn lực tài chính.

Sẽ là phiến diện nếu chúng ta chỉ xem chuyển đổi số đơn thuần là giảng dạy từ xa thông qua webcam, cần phải hiểu chuyển đổi số là hệ sinh thái đào tạo hiện đại với nhiều thách thức mới, cơ hội mới.

Các nghiên cứu gần đây đã chỉ ra một số xu hướng chuyển đổi số ở các trường đại học lớn trên thế giới cũng như những hiệu quả chuyển đổi số có thể mang lại. Đó là mở rộng đối tượng người học, gia tăng chỉ tiêu tuyển sinh bằng cách kết hợp giữa đào tạo trực tuyến và trực tiếp; giảm chi phí nhưng tăng chất lượng đào tạo.

Việc thu thập và phân tích dữ liệu lớn của người học tìm ra những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập, từ đó, các đại trường học có những điều chỉnh về chính sách, phương pháp giảng dạy, đánh giá

nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người học cũng như xã hội.

Ngoài ra, sử dụng mạng lưới kết nối trực tiếp/trực tuyến với doanh nghiệp/nhà tuyển dụng để đào tạo các kỹ năng, kiến thức cần thiết sẽ giúp người học có thể làm việc được ngay sau khi tốt nghiệp.

Không chỉ vậy, việc ứng dụng thực tế ảo tăng cường có thể tạo môi trường học có tương tác, nâng cao trải nghiệm học tập cho người học. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo giúp cá nhân hóa quá trình học, hỗ trợ nâng cao hiệu quả của công tác giảng dạy, công tác quản lý, giáo vụ…

Yêu cầu của chuyển đổi số là phải có tư duy thích ứng với các thay đổi nhanh và chấp nhận thay đổi, từ thói quen đến các quy trình nghiệp vụ. Phải có kiến thức cơ bản về sử dụng công nghệ ở cả cán bộ quản lý, giảng viên và người học. Chúng ta phải cải thiện hạ tầng công nghệ tức hệ thống mạng và hệ thống tính toán, thiết bị, phần mềm giảng dạy và học tập.

Đi kèm với yêu cầu là các thách thức như khả năng và mức độ sẵn sàng cho quá trình chuyển đổi số, hiểu được ý nghĩa và giá trị cốt lõi của chuyển đổi số của lãnh đạo, giảng viên và người học và các bên có liên quan.

Một thách thức không thể không nhắc đến là chi phí đầu tư khởi điểm cho chuyển đổi số cao so với hiệu quả ban đầu và việc hạn chế về đường truyền, băng thông và các phần mềm, thiết bị hỗ trợ giảng dạy và học tập.

Hạ tầng số - yếu tố quyết định thành công của chuyển đổi số

Khả năng thành công của chuyển đổi số trong giáo dục đại học cần có hạ tầng số. Hạ tầng số bao gồm hạ tầng logic và hạ tầng vật lý. Trong đó, hạ tầng logic chính là dữ liệu, hạ tầng vật lý bao gồm mạng lưới kết nối, băng thông mạnh, phương thức sư phạm hiện đại, nghiên cứu khoa

học, trải nghiệm người học và quan trọng hơn hết là các công cụ/nền tảng hỗ trợ triển khai.

Những công cụ này, dưới dạng hạ tầng kỹ thuật, phải đủ ổn định và tin cậy để vận hành được các yêu cầu, tính năng của giáo dục đào tạo thế hệ mới. Vì vậy, thực hiện chuyển đổi cần có chính sách cụ thể, rõ ràng cho thành phần tiên quyết này.

Hạ tầng dữ liệu hay còn gọi là trung tâm dữ liệu là thành phần quan trọng trong quá trình chuyển đổi số. Đối với giáo dục đại học, cần hình thành một số trung tâm dữ liệu như: Trung tâm dữ liệu người học, trung tâm dữ liệu giảng viên. Các dữ liệu này cần được cập nhật, lưu trữ đồng bộ, được phân quyền quản lý và truy cập theo từng nhóm đối tượng.

Hạ tầng vật lý, cụm từ "chuyển đổi" mang nghĩa đen là thay đổi, trước tiên là thay đổi trong hạ tầng công nghệ thông tin của tổ chức như năng lực phần cứng, năng lực tính toán và mức độ làm chủ công nghệ.

Băng thông mạnh là một yêu cầu then chốt của hạ tầng số, tuy nhiên, không phải bất cứ ai hoặc từ vị trí nào cũng có được kết nối. Ngoài ra, các đối tượng đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa hoặc người học khiếm thị/khiếm thính cũng rất cần được lưu tâm.

Một trong những trở ngại lớn nhất của tiến trình chuyển đổi là sự chậm trễ hoặc không thích ứng kịp thời với các thay đổi. Ví dụ, giảng viên không sẵn sàng thay đổi phương pháp sư phạm, cán bộ không thích ứng với quy trình làm việc số… Huấn luyện cách vận hành, sử dụng và tiếp cận công nghệ là chìa khóa tối quan trọng để vượt qua nỗi sợ đó.

Trong giai đoạn đại dịch Covid-19 các thầy giáo, cô giáo ít nhiều đã trải qua việc sử dụng các phần mềm Zoom, Google Meet, Microsoft Team, Powerpoint hay email/web để dạy học trực tuyến. Tuy nhiên, chuyển đổi số ở giáo dục đại học không đơn giản chỉ là dạy học trực

tuyến mà là công nghệ hóa toàn bộ tiến trình dạy và học, tự động hóa quy trình nghiệp vụ và quản lý, mở rộng đối tượng, năng lực, phạm vi giảng dạy, là nâng cao chất lượng đào tạo và khả năng đáp ứng công nghiệp…

Kỹ năng quan trọng nhất đối với người học là "học cách để học". Chúng ta đã đi từ giai đoạn thiếu thốn thông tin đến thời đại bùng nổ kỹ thuật số, đi từ việc ngồi thâu đêm hàng tuần trong thư viện sang việc phân loại các kết quả tra cứu của google.

Trong bối cảnh đó, thực hiện chuyển đổi số được xem là một hoạt động tất yếu để đáp ứng sự thay đổi, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản trị, nâng cao chất lượng đào tạo.

Chuyển đổi số ở Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh như thế nào?

Hơn 10 năm qua, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh và các trường đại học thành viên đã từng bước đầu tư, phát triển các nền tảng hỗ trợ cho hoạt động chuyên môn, học thuật trong hệ thống như: thư viện số, hệ thống quản lý học vụ…

Tuy nhiên, các nền tảng này còn rời rạc, chưa liên thông trong toàn hệ thống, chưa khai thác hết những tiến bộ của công nghệ để phục vụ đào tạo, chưa thực sự hỗ trợ được cho công tác quản trị, quản lý và chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của người học, nhất là trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

Đại dịch Covid-19 đã phá vỡ mô hình lớp học truyền thống, tất cả mọi hoạt động đào tạo đều phải đưa lên mạng. Thực hiện chuyển đổi số là để duy trì tính liên tục và thích ứng của hoạt động đào tạo.

Một thành phần quan trọng của quá trình chuyển đổi số ở các trường đại học là mô hình dạy học hỗn hợp (blended learning). Mô hình này lấy người học làm trung tâm, đề cao khả năng tự học, tự

nghiên cứu, khả năng đặt câu hỏi thảo luận, giúp người học phát triển được những kỹ năng cần thiết, đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng, thiết thực với công nghiệp.

Tuy nhiên, để triển khai được mô hình dạy học hỗn hợp cần phải có một kho học liệu mở đồ sộ (MOOC) với hệ thống bài giảng, bài tập, tài liệu có tính tương tác cao, được biên soạn sẵn. Đây là một thách thức không nhỏ trong bước đầu thực hiện chuyển đổi số vì bên cạnh chi phí đầu tư để thực hiện còn cần sự kiên trì của giảng viên.

Đội ngũ giảng viên cần được trang bị kỹ năng về công nghệ và phương pháp sư phạm để thực hiện chuyển đổi số bao gồm phương pháp giảng dạy theo tiếp cận mới, phương thức vận hành các công cụ/môi trường số, cách thức biên soạn tài liệu số, xây dựng bài giảng tương tác...

Hiện nay, các hoạt động nghiên cứu khoa học ở trường đại học đang chuyển dịch trọng tâm vào dữ liệu. Thực hiện chuyển đổi số trong nghiên cứu khoa học cần tập trung xây dựng các trung tâm dữ liệu, các nền tảng kết nối để hình thành mạng lưới các nhà khoa học trong nước và quốc tế cùng giải quyết các vấn đề lớn.

Với sự sẵn sàng của lớp học số, tài liệu số, kho học liệu mở, đối tượng người học của trường đại học sẽ không còn bị bó buộc bởi độ tuổi. Bất kỳ ai, ở đâu, làm gì đều có thể tham gia học và nhận bằng tốt nghiệp. Các giới hạn về diện tích của trường hay khoảng cách địa lý sẽ không còn.

Một hoạt động hiệu quả trong quá trình thực hiện chuyển đổi số là khả năng phân tích dữ liệu người học. Cụ thể, từ lộ trình, tiến độ, cũng như sự tiến bộ trong quá trình học tập của người học được theo dõi và phân tích tự động. Đây là nền tảng cho việc học tập cá nhân hóa.

Từ kết quả phân loại này, người học có thể điều chỉnh nhịp độ, cường độ học tập hoặc thay đổi môn/ngành/định hướng cho phù hợp với bản thân. Người học trong nhóm nguy cơ sẽ được tư vấn, hỗ trợ trực tiếp từ nhà trường. Hệ thống cũng phân tích được các yếu tố tác động tạo ra sự khác biệt trong kết quả học tập, làm cơ sở điều chỉnh hoạt động đào tạo về sau.

Trên nền tảng dữ liệu chung là các hệ thống các ứng dụng hỗ trợ phục vụ công tác điều hành quản trị. Các hệ thống này bao gồm ứng dụng quản trị số - chữ ký số, văn phòng điện tử, thống kê dữ liệu phục vụ xếp hạng đại học, phục vụ xây dựng báo cáo, phục vụ công tác quản lý như khen thưởng, phân tích xếp loại… Các ứng dụng này cần đảm bảo tính nhất quán và liên thông trong toàn hệ thống.

Khi đã hoàn thành thực hiện chuyển đổi số, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh có thể nhân rộng mô hình mẫu và hỗ trợ chuyển đổi số cho các trường đại học, cao đẳng và các tổ chức có liên quan trong lĩnh vực giáo dục.

21 NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT ĐẰNG SAU HÀNH TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ CẢNG BIỂN VIỆT NAM

Tác giả: Bình Minh

Bắt đầu việc nhỏ bằng khát khao lớn, ông Tạ Minh Vang cùng đội ngũ CEH đang tự tin đưa sản phẩm "Make in Vietnam" ra thị trường quốc tế sau khi đã chung tay giải quyết "bài toán" cảng biển số của quốc gia.

Vượt qua lực cản, cạnh tranh với sản phẩm "ngoại"

Ông Tạ Minh Vang, Giám đốc Công ty Giải pháp công nghệ CEH

Kể về cái duyên khiến mình gắn bó với lĩnh vực chuyển đổi số cảng biển, ông Tạ Minh Vang, Giám đốc Công ty Giải pháp công nghệ CEH quay ngược dòng thời gian về thời điểm năm 2009, khi ông còn tham gia điều hành Diễn đàn bảo mật CEH.vn: "Nhóm chúng tôi có cơ hội tiếp cận một phần mềm điều hành quản lý cảng (Terminal Operation System - TOS) có giá hàng triệu đô-la, đã triển khai tại nhiều cảng biển trên khắp thế giới. Ban đầu chỉ đơn thuần là sự tò mò vì giá trị bản quyền quá lớn, sau một quá trình tìm hiểu kỹ hơn thì bắt đầu xuất hiện câu hỏi: Tại sao dân công nghệ Việt Nam mình không làm được?".

Xuất phát điểm là dân công nghệ thông tin, chưa hiểu biết nhiều về hoạt động nghiệp vụ khai thác cảng biển, năm 2015, ông Vang cùng một số anh em xin vào làm nhân viên IT tại một cảng biển mới ở TP. Hồ Chí Minh để tích lũy dần kiến thức, kinh nghiệm thực tế.

Với sự hỗ trợ nhiệt tình từ các anh chị em làm việc tại cảng, ông Vang cùng các cộng sự có khá nhiều điều kiện thuận lợi để nghiên cứu chuyên sâu về giải pháp TOS, và tiếp đó là các tính năng mở rộng hỗ trợ khai thác cảng, ứng dụng công nghệ cao vào tự động hóa giám sát quản lý như trí tuệ nhân tạo (AI), nhận dạng ký tự quang học (OCR), phát triển nền tảng giao dịch trực tuyến… Mọi việc cứ tiếp diễn từng ngày trong mối quan hệ gắn bó một cách tự nhiên của những người "cùng hội cùng thuyền".

Suốt một thời gian dài, tại Việt Nam, logistics bị coi là một trong những lĩnh vực "đi chậm" nhất trên hành trình chuyển đổi số vì có rất nhiều lực cản. Với ngành cảng biển, những lực cản lớn nhất chính là các cấp quản lý ngại thay đổi, luôn lo lắng một cách mơ hồ về những rủi ro khi vận hành hệ thống, trong khi đơn vị/tổ chức không đủ nhân sự có kỹ năng cần thiết về công nghệ.

Hầu hết các cảng biển ở Việt Nam mua sản phẩm/giải pháp của nước ngoài như Catos (Hàn Quốc), Navis (Mỹ), TOPS (Úc)… với chi phí cao, quy trình nâng cấp, bảo trì, vận hành phức tạp, đòi hỏi nhiều nhân lực công nghệ cao, lại khó tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Đôi khi hoạt động đầu tư không mang lại hiệu quả tốt như mong muốn. Thậm chí có những đơn vị phải quay lại quy trình giấy tờ thủ công truyền thống khi hệ thống giải pháp công nghệ bị trục trặc.

Với tầm nhìn "Khẳng định trí tuệ Việt Nam, đưa công nghệ vào hoạt động khai thác, nâng tầm thương hiệu cảng", đội ngũ CEH nhanh chóng bắt tay vào hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) với kỳ vọng sẽ tạo ra được một sản phẩm lớn có thể cạnh tranh với sản phẩm nước ngoài.

Giám đốc CEH may mắn có những người bạn, anh chị trong ngành logistics, ngân hàng… sẵn sàng hỗ trợ nhiệt tình về kiến thức, thời gian, thậm chí cả kinh phí. Đôi khi cũng có khó khăn về tài chính, nhân sự, nhưng rồi mỗi anh em hy sinh một chút, và đã cùng nhau vượt qua.

"Thách thức lớn xuất hiện khi ra đời phiên bản đầu tiên của Giải pháp chuyên biệt về khai thác cảng VTOS. Với vốn liếng kiến thức kinh doanh ít ỏi, chúng tôi mày mò làm tài liệu, giới thiệu sản phẩm, và liên hệ vài nơi để chào hàng. Đáp lại là lời từ chối thẳng thừng từ các doanh nghiệp cảng biển, vì trong mắt họ, dù giá rất rẻ, nhưng với kinh nghiệm bằng 0, VTOS tiềm ẩn quá nhiều rủi ro khi áp dụng cho hoạt động khai thác, điều hành cảng. Gần 1 năm ngược xuôi chào hàng, tài chính cũng cạn, vài người vì mưu sinh phải đi tìm công việc mới. Còn lại 4 anh em, ngồi cà phê góc đường, chúng tôi nhìn nhau phân vân: Rồi làm sao bán, bán cho ai? Có nên tiếp tục hay không?", ông Vang trầm ngâm hồi tưởng.

Suốt một thời gian dài, hầu hết cảng biển ở Việt Nam sử dụng sản phẩm phần mềm và giải pháp công nghệ số của nước ngoài.

"Khách hàng đầu tiên là một điều bất ngờ lớn của CEH", ông Vang kể tiếp: "Hồi ấy, Hệ thống TOS của Cảng Container quốc tế SP-ITC (ở TP. Hồ Chí Minh) thường phải ngưng hoạt động khi đón 2 tàu hoặc lúc các phương tiện, thiết bị vận hành tối đa. Thực tế này không đáp ứng các tiêu chí của hãng tàu quốc tế cũng như quy trình tích hợp Hải quan điện tử của Tổng cục Hải quan. Nhận thấy đây là cơ hội cho VTOS, chúng tôi liên hệ Ban Giám đốc Cảng xin được thuyết trình và triển khai thử nghiệm. Trên cơ sở kết quả đạt được, tháng 9/2019, Container quốc tế SP-ITC đã chính thức vận hành VTOS".

Sau khoảng 4 năm, tới giờ, sản phẩm VTOS với thiết kế theo tiêu chuẩn quốc tế đã vươn lên dẫn đầu thị trường trong nước, dần thay thế các TOS do nước ngoài cung cấp, chung tay giải "bài toán" khó về chuyển đổi số cảng biển của quốc gia.

Ứng dụng những công nghệ mới nhất cho sản phẩm "Make in Vietnam"

Theo Giám đốc Tạ Minh Vang, ngay từ những ngày đầu tiên, CEH đã kiên định theo hướng sản phẩm "Make in Vietnam", dù từng bị khách hàng phũ phàng từ chối chỉ vì họ thích hàng "ngoại" hơn hàng Việt.

"Sẵn sàng bỏ qua không ít cơ hội mở doanh nghiệp tại Mỹ, chúng tôi luôn có niềm tin về trí tuệ Việt, về một ngày mai công nghệ Việt khẳng định thương hiệu, lá cờ Tổ quốc sẽ hiện diện khắp nơi trên thế giới", ông Vang nhấn mạnh.

Dám nghĩ, dám làm với trí tuệ và khát vọng lớn, CEH đầu tư khá mạnh cho hoạt động R&D, trong đó tập trung vào nguồn nhân lực R&D; thiện chí lắng nghe yêu cầu từ người dùng, phát triển những sản phẩm phù hợp với con người và văn hóa Việt.

Các sản phẩm, giải pháp "Make in Vietnam" của CEH đều liên tục được nghiên cứu, phát triển và ứng dụng những công nghệ mới nhất.

CEH là đơn vị tiên phong ứng dụng AI vào tự động hóa xác thực giao nhận cảng. Sau khi hệ thống OCR nhận diện số xe, số rơ-mooc, số niêm chì hải quan, căn cước công dân, giấy phép lái xe, đăng kiểm, giấy đăng ký xe, rồi đối chiếu lệnh giao hàng điện tử (EDO), lệnh nâng hạ, thông tin hàng hóa, tích hợp dữ liệu thông quan hải quan, thì hệ thống ứng dụng AI sẽ ra quyết định cho hàng hóa ra/vào cảng.

CEH là đơn vị tiên phong ứng dụng AI vào tự động hóa xác thực giao nhận cảng

Các giải pháp như Kho CFS, Bãi container, Giám sát Salan, Sửa chữa container rỗng, EDI System... đều dùng IoT để quản lý và tối ưu hoạt động khai thác. Dữ liệu được tích hợp trên nền tảng điện toán đám mây (cloud) theo kiến trúc dữ liệu lớn (big data).

Quá trình nghiên cứu và triển khai công nghệ mới của CEH có nhiều thuận lợi khi nhận được sự ủng hộ từ các đối tác như Gemadept, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng cục Hải quan... Các kỹ sư trẻ của Việt Nam nắm rất vững công nghệ, thành thạo trong quá trình huấn luyện (training), tích hợp AI vào phần mềm một cách nhanh chóng.

Hiện danh mục sản phẩm chủ lực của CEH khá đa dạng, với: Phần mềm điều hành quản lý khai thác cảng VTOS; Phần mềm hải quan điện tử CAS; Phần mềm quản lý kho CFS, kho ngoại quan; Phần mềm quản lý tài sản và phương tiện cảng; Ứng dụng trực tuyến Eport/Smartport; Ứng dụng gọi xe (tương tự mô hình Grab, Uber)…

Sản phẩm, giải pháp "Make in Vietnam" của CEH có nhiều ưu điểm hơn hàng ngoại

Sản phẩm, giải pháp "Make in Vietnam" của CEH được đánh giá cao bởi loạt ưu thế nổi trội: Phát triển dựa theo yêu cầu và vận hành thực tế, trên nền tảng công nghệ mới, hiện đại; Dễ sử dụng, thân thiện với người dùng; Đội ngũ nhân sự hiểu nghiệp vụ chuyên sâu; Thời gian triển khai trong vòng 2 - 5 tuần (nhanh hơn rất nhiều so với mức trung bình 16 - 18 tháng của sản phẩm nước ngoài); Khả năng nâng cấp, tùy biến cao, có chuẩn API để dễ dàng tích hợp và mở rộng với ứng dụng thứ ba; Chi phí triển khai chỉ bằng 10 - 20% sản phẩm nước ngoài…

Dù có nhiều ưu điểm nổi trội như thế, song cũng như nhiều doanh nghiệp công nghệ Việt khác, CEH vẫn phải đối mặt với sự thiếu lòng tin của người Việt vào sản phẩm, giải pháp Việt.

"Niềm tin vào sản phẩm "Make in Vietnam" có lẽ là lực cản lớn nhất trong quá trình đàm phán với các khách hàng của chúng tôi. Có thể bởi vì trong quá khứ, nhắc tới các sản phẩm cơ khí, điện máy, điện tử… thì thương hiệu của các doanh nghiệp từ các nước phát triển đã được mặc định tồn tại trong tâm trí của nhiều người dùng Việt. Tận dụng cơ hội khách hàng đầu tiên, CEH đã triển khai chuyên nghiệp, tích cực nâng cấp tính năng mới, góp phần nâng cao năng suất và giá trị cho cảng. Qua đó dần tạo lòng tin của các doanh nghiệp cảng biển trong nước", ông Vang cho biết.

Thúc đẩy phát triển kinh tế số

Đã có 23 cảng biển, ICD (cảng cạn), kho hàng (depot) sử dụng giải pháp của CEH, thu được nhiều kết quả khả quan.

Điển hình như tại Cảng Container quốc tế SP-ITC, các giải pháp "Make in Vietnam" của CEH đã chuyển đổi số 100% tác nghiệp khai thác vận hành, giảm 70 - 90% nhân sự làm về kế toán, chứng từ, báo cáo, thống kê. Thời gian giao nhận hàng hóa qua cổng từ 10 phút giảm xuống chỉ còn vỏn vẹn 1 phút. Cùng với đó, các tính năng khác như tối ưu hoạt động khai thác bãi, tàu; trao đổi dữ liệu tự động EDI, EDO với các hãng tàu… đã giúp tăng sản lượng từ 60.000 Teus/năm trong năm 2018 lên 800.000 Teus/năm vào năm 2022. Tháng 7/2023, ấn tượng với những thay đổi lớn về công nghệ của Cảng Container quốc tế SP-ITC, hãng tàu MSC đã quay lại sử dụng dịch vụ tại cảng này.

Một trường hợp điển hình nữa là nền tảng Smartport sử dụng tại 11 cảng thuộc Tập đoàn Gemadept. Các tương tác trực tuyến như: Truy vấn thông tin hàng hóa, vận đơn, lịch tàu, làm lệnh nâng hạ, thanh lý hải quan và nhận chứng từ điện tử có giá trị pháp lý... đã giúp quy

trình hoạt động trước kia phải trải qua 10 - 12 điểm chạm và nhiều lần di chuyển, giờ chỉ cần 2 - 3 phút để hoàn thành tác nghiệp trực tuyến, mang lại trải nghiệm tích cực cho khách hàng.

Hệ sinh thái Cảng biển số giúp mọi hoạt động của cảng biển diễn ra trên môi trường trực tuyến và toàn trình

Hoặc các ứng dụng Gọi xe container, salan, Dùng lại container (Container Re-use), Cược sửa chữa trực tuyến… giúp chủ hàng giảm đến 50% chi phí vận tải, góp phần phát triển kinh tế số Việt Nam.

Đặc biệt, Hệ sinh thái Cảng biển số VSL của CEH kết nối các thành phần trong ngành logistics, hoạt động 24/7, đã giúp các cảng biển Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và nâng tầm quốc tế.

VSL tạo nên một trung tâm điều hành trung gian, xử lý các dịch vụ logistics trực tuyến theo thời gian thực, vận hành trên nền tảng cloud, xác thực định danh từng đối tượng tham gia, phát hành chứng từ điện tử có giá trị pháp lý, tích hợp dịch vụ ngân hàng, bảo hiểm, vận tải theo mô hình kinh tế chia sẻ. VSL hoạt động dựa trên kho dữ liệu lớn, chia sẻ dữ liệu có chọn lọc với các cơ quan quản lý nhà nước. Các đối tượng thành phần trong hệ sinh thái này gồm: Cảng biển/cảng cạn/kho hàng; hãng tàu; công ty vận tải bộ/vận tải thủy; cơ quan quản lý nhà nước (hải quan, cảng vụ, biên phòng…); ngân hàng; hãng bảo hiểm.

"Năng lực đón tàu tối đa của từng cảng là khác nhau. Khi một "siêu" tàu mẹ container đến, chỉ một số cảng có thể đáp ứng được việc đón tàu. Thông thường, tại một thời điểm chỉ có thể đón được 1 tàu (các tàu khác phải xếp hàng). Điều này dẫn đến quá tải cho một số cảng lớn, trong khi các cảng khác có thể không hoạt động hết công suất, gây

lãng phí nguồn lực. Mặc dù có lợi thế tự nhiên về luồng lạch, có thể đón "siêu" tàu, nhưng với cách tổ chức này, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu[1] vẫn chưa khai phóng được tiềm năng của khu vực cảng Cái Mép Thị Vải để trở thành cảng biển mang tầm vóc của khu vực và quốc tế. Nếu sử dụng VSL sẽ rút ngắn thời gian xử lý 1 tàu bằng cách thay vì 1 cảng xử lý thông quan thì huy động nguồn lực của các cảng khác để thực hiện xử lý song song. VSL có thể tích hợp cụm cảng, phương tiện vận chuyển để trở thành một "siêu" cảng. Khi đó có thể khai thác, tối ưu hóa nguồn lực của các cảng khác trong cụm cảng, và có thể cạnh tranh với với cảng trung chuyển trong khu vực", ông Vang phân tích một cách đầy tâm đắc về "át chủ bài" của CEH.

Ngày 10/10/2022, VSL được vinh danh sản phẩm chuyển đổi số xuất sắc, sau đó, nhanh chóng có tên trong danh sách các nền tảng số quốc gia.

"Buổi tối hôm đó, nhận tin VSL được Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông vinh danh, anh em chúng tôi vui không ngủ. Hạnh phúc vô cùng. Đâu đó có những giọt nước mắt lặng lẽ rơi trên khuôn mặt nhuốm gió sương sau gần 10 năm lăn lộn ở cảng biển", Giám đốc CEH bồi hồi xúc động.

Chuẩn bị hành trang ra biển lớn

Khoảng 10 năm nay, Giám đốc Tạ Minh Vang luôn mơ về một ngày sản phẩm "Make in Vietnam" của CEH sẽ bước ra thị trường khu vực và vươn tầm thế giới.

Năm 2023, CEH đã có những bước đầu tiên trên hành trình "ra biển lớn": Tiếp cận hai hãng tàu lớn nhất thế giới là Maersk Line và MSC.

Doanh nghiệp công nghệ số Việt đang nỗ lực hiện thực hóa mục tiêu triển khai VTOS, VSL tại khu vực Đông Nam Á, trước hết ở các

[1] Nay là TP. Hồ Chí Minh

nước có mô hình khai thác gần giống với Việt Nam như: Thái Lan, Indonesia, Campuchia.

"Kế hoạch đến năm 2025, CEH sẽ xuất khẩu phần mềm triển khai cho cảng đầu tiên trong khu vực. Và dự kiến đến năm 2030, giải pháp VTOS sẽ có mặt ở thị trường châu Âu", ông Vang hé lộ một số điểm nhấn trên chặng đường phía trước.

Cùng với việc liên tục cải tiến, nâng cấp sản phẩm để đi trước các đối thủ cạnh tranh, công ty còn triển khai nhiều hoạt động tìm kiếm, bồi dưỡng đội ngũ kỹ sư trẻ, giỏi chuyên môn và ngoại ngữ. Đáng chú ý là đưa vào hoạt động Trung tâm Đào tạo nhân lực vận hành khai thác cảng và triển khai đào tạo thực chiến cho sinh viên ra trường có mong muốn làm việc trong ngành logistics.

Xác định hành trình vươn ra "biển lớn" sẽ có nhiều "con sóng dữ", CEH đã và đang chuẩn bị "hành trang" để sẵn sàng "vượt sóng ra khơi"

"Khi triển khai giải pháp công nghệ số cho các doanh nghiệp kho bãi/cảng, chúng tôi nhận thấy nhu cầu lớn về nhân lực số để vận hành hiệu quả các ứng dụng, giúp doanh nghiệp giảm áp lực trong quá trình thay đổi, giảm thiểu rủi ro và chi phí. Thông qua các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, CEH muốn lan tỏa cảm hứng sáng tạo công nghệ đến với thế hệ tiếp nối, khuyến khích các bạn trẻ tự tin, dám ước mơ, dám thực hiện ước mơ, xây dựng đất nước hùng cường", ông Vang chia sẻ.

Một nguồn động lực lớn đối với CEH đó là doanh nghiệp Việt không đơn độc khi ra thị trường quốc tế.

Ông Vang vui vẻ kể: "Mỗi bước đường chúng tôi đi luôn có sự hướng dẫn, đồng hành của Bộ Thông tin và Truyền thông. Đặc biệt, trong khuôn khổ Hội nghị Nghị sĩ trẻ toàn cầu diễn ra hồi trung tuần tháng 9/2023, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã tạo điều kiện để CEH giới thiệu sản phẩm của mình trước gần 500 nghị sĩ trên toàn thế giới. Hiện nhiều doanh nhân Việt ở nước ngoài sẵn sàng hỗ trợ CEH kinh doanh, tiếp cận doanh nghiệp cảng biển lớn".

Giám đốc CEH rất mong các bộ, ngành liên quan khuyến khích các doanh nghiệp dùng sản phẩm nội địa thay vì sản phẩm nhập ngoại. Khi được hỏi về những đề xuất, kiến nghị cụ thể để sản phẩm Việt, trí tuệ Việt ghi thêm nhiều dấu ấn đẹp trên bản đồ công nghệ thế giới, ông Vang bày tỏ: "Là một doanh nghiệp còn trẻ và quy mô nhỏ, CEH mong muốn được hợp tác, tích hợp, chia sẻ dữ liệu có chọn lọc với các công ty công nghệ như FPT, Viettel, VNPT, Nexttech, CMC, VNG…, qua đó tận dụng nguồn lực để phát triển ứng dụng công nghệ cao cho ngành logistics. Chúng tôi rất mong Bộ Giao thông vận tải[1], Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng khuyến khích các doanh nghiệp trực thuộc dùng sản phẩm nội địa thay vì sản phẩm nước ngoài. Ngoài ra, chúng tôi cũng mong các trường đại học đào tạo về logistics, công nghệ thông tin tạo điều kiện để CEH chia sẻ tài liệu, sản phẩm công nghệ, kỹ năng, giúp sinh viên có điều kiện tiếp xúc kiến thức thực tế, đồng thời khơi dậy sự sáng tạo từ năng lượng tuổi trẻ. Từ đó, sẽ có nhiều sản phẩm "Make in Vietnam" ra đời, đi con đường Việt Nam, xây dựng đất nước hùng cường và vươn tầm thế giới".

"Câu nói "Khi bạn muốn đóng một con tàu, đừng bắt đầu bằng việc đi tìm gỗ, cưa, những tấm ván và phân công nhiệm vụ, mà hãy

[1] Nay là Bộ Xây dựng

định hướng bằng trái tim của con người khao khát biển cả mênh mông và vô tận" như một phần của cuộc đời tôi và tinh thần CEH. Chúng tôi bắt đầu một việc nhỏ bằng khát khao lớn, vượt qua thử thách với sự dũng cảm đơn sơ, luôn tin tưởng phía trước sẽ có con đường, gian nan không lùi bước, không vì lợi ích nhỏ, tư tưởng cá nhân mà lu mờ khát vọng, ước mơ nâng tầm, đưa công nghệ Việt ra "biển lớn"", Giám đốc Tạ Minh Vang trải lòng trước khi dừng câu chuyện.

Tại buổi làm việc giữa Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính với lãnh đạo huyện Cần Giờ hồi trung tuần tháng 7/2023, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng đã báo cáo Thủ tướng về việc Bộ Thông tin và Truyền thông cùng các bộ, ngành liên quan đang thúc đẩy Nền tảng cảng biển số do doanh nghiệp Việt Nam xây dựng và đang triển khai tốt tại nhiều cảng trong nước với giá cả cạnh tranh chỉ bằng 20% giá của nền tảng nước ngoài trong khi vẫn bảo đảm đầy đủ các tính năng tương tự. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì đánh giá, bảo đảm các tiêu chí kỹ thuật để các cảng trong nước triển khai nhân rộng Nền tảng cảng biển số này.

22 KHÁT VỌNG DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO "TỶ ĐÔ" CỦA CÔNG TY PHÍCH NƯỚC, BÓNG ĐÈN

Tác giả: Bình Minh

Thành công với lối đi riêng khi chuyển đổi số, Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đang hướng tới mục tiêu trở thành doanh nghiệp công nghệ cao tầm khu vực và doanh nghiệp "tỷ đô".

"Tầm sư, học đạo", tìm lối đi riêng

Hội nghị sơ kết 3 năm triển khai chuyển đổi số (2020 – 2023) của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông diễn ra đầu tháng 10/2023 có sự hiện diện của đông đảo chuyên gia, nhà khoa học đến từ các trường đại học, viện nghiên cứu... Một sự lạ đối với rất nhiều doanh nghiệp công nghệ Việt.

Theo sát bước phát triển của Rạng Đông từ thuở ban sơ, Chuyên gia kinh tế cao cấp Phạm Chi Lan hồi tưởng những ngày đầu tiên tới thăm Rạng Đông: "Lúc bấy giờ, Rạng Đông là một doanh nghiệp cổ phần hóa nhưng vẫn còn 16% là cổ phần của nhà nước. Tôi vào thăm phòng làm việc của các chuyên gia Đại học Quốc gia đang tư vấn cho Rạng Đông cách làm mới về công nghệ chiếu sáng. Khi đó, điều kiện làm việc, phương tiện, phòng ốc của chuyên gia còn sơ sài. Nhưng tôi tin một doanh nghiệp cổ phần hóa biết dựa vào các chuyên gia như vậy nhất định sẽ đi lên. Đó là điều ít doanh nghiệp khác của Việt Nam học hỏi được, mặc dù về lý thuyết thì ai cũng nói phải có bộ phận nghiên cứu triển khai, phải có chuyên gia để tận dụng nguồn lực. Mọi người thường nghĩ nội lực là sức mạnh bên trong của mỗi doanh nghiệp. Nhưng nội

lực là tất cả sức mạnh của người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài cùng hợp tác làm nên một Việt Nam giàu mạnh. Rạng Đông đã nghĩ và làm điều đó. Đây là cách làm rất hay".

Rạng Đông ra đời năm 1961, là một trong 13 nhà máy đầu tiên được thành lập theo quyết định của Chính phủ, đặt nền móng cho nền công nghiệp Việt Nam thời kỳ đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Năm 1990, cuộc đổi mới lần thứ nhất của Rạng Đông diễn ra khi công ty quyết định tái cấu trúc, tạo lực đẩy để có nhiều bước tiến mạnh mẽ trên thị trường Việt.

Tháng 8/2019, Rạng Đông gặp biến cố lớn: Kho thành phẩm bị cháy, gây thiệt hại nghiêm trọng cả về vật chất lẫn tinh thần. Khó khăn chồng chất khó khăn, thử thách chất chồng thử thách.

Hoạt động quản lý, vận hành sản xuất được giám sát theo thời gian thực thông qua hệ thống công nghệ

Ngay trong thời điểm khó khăn nhất, lãnh đạo Rạng Đông xác định, chỉ có nhanh chóng triển khai chuyển đổi số mới có thể tồn tại, phát triển nhanh và bền vững.

"Ngay trong thời điểm khó khăn nhất, mờ mịt nhất, lãnh đạo Rạng Đông xác định, chỉ có nhanh chóng triển khai chuyển đổi số, chuyển đổi từ doanh nghiệp sản xuất truyền thống thành doanh nghiệp số, doanh nghiệp công nghệ cao, tăng trưởng theo cấp số nhân, tiến mạnh ra thế giới, thì mới có thể tồn tại, phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới. Chỉ hai tháng sau, ngày 5/10/2019, Rạng Đông đã tham

vấn ý kiến của Tiến sĩ Nguyễn Quân (nguyên Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ) về dự thảo Đề án Thúc đẩy nhanh chuyển đổi số Rạng Đông. Ngày 02/12/2019, Đề án Thúc đẩy nhanh chuyển đổi số Rạng Đông giai đoạn 2020 - 2025 chính thức được ban hành. Chuyển đổi số được xem như cuộc đổi mới lần thứ hai của công ty", Phó Giáo sư, Tiến sĩ khoa học Nguyễn Văn Minh, Chuyên gia tư vấn trưởng Chuyển đổi số Rạng Đông nhớ lại.

Lúc ấy, ít ai nghĩ một công ty sản xuất có tuổi đời gần 60 năm, "sếp tổng" ở tuổi U80, lại có "tư duy thời thượng" như vậy, trong khi rất nhiều doanh nghiệp, doanh nhân trẻ còn chưa biết tới hoặc e ngại chưa dám thực hiện chuyển đổi số.

Giữ vai trò "thuyền thưởng" chèo lái "con tàu" Rạng Đông vượt qua "sóng dữ", Tổng Giám đốc Nguyễn Đoàn Thăng ví von hành trình chuyển đổi số của Rạng Đông sẽ phải vượt qua một "khu rừng rậm", cần phải "tầm sư, học đạo" để mở đường.

Chưa có tiền lệ, chưa có hình mẫu chuyển đổi số doanh nghiệp sản xuất, mày mò "dò đá, tìm đường", Rạng Đông tiếp cận tư duy khai phá của phương Tây, nghiên cứu hoạt động nhà máy thông minh Siemens, TUV SUD; tham khảo kinh nghiệm từ một số tập đoàn lớn như Microsoft…

Đội ngũ kỹ sư Rạng Đông đã tự tìm con đường chuyển đổi từ nhà máy sản xuất truyền thống thành nhà máy thông minh

"Bước ngoặt" đến khi Rạng Đông học cả "Ta" chứ không chỉ học "Tây": Tổng hợp ý kiến từ các nhóm Think Tank (nhóm nghiên cứu tư vấn chính sách, chiến lược) hay cuốn sách Cẩm nang chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông…

Với sự hỗ trợ của đội ngũ tri thức tinh hoa, Rạng Đông đã tìm ra lý luận riêng có để triển khai chuyển đổi số phù hợp.

Rạng Đông đã tìm ra lý luận riêng để triển khai chuyển đổi số phù hợp. "Chúng tôi may mắn gặp được Giáo sư Hồ Tú Bảo - Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán, và Tiến sĩ Nguyễn Nhật Quang - Viện Khoa học & Công nghệ VINASA, biết tới phương pháp luận rất ngắn gọn ST-235 để hình thành một hệ sinh thái chuyển đổi số. Chúng tôi xác định, lý luận soi đường, thực tiễn dẫn đường, nhưng chỉ có hành động mới tạo nên con đường. Học để thấu hiểu bản chất, vận dụng vào thực tiễn của mình, lúc đó sẽ tạo con đường riêng. Chỉ có con đường riêng thì mới tạo nên sự khác biệt và dẫn tới thành công", ông Minh kể.

"Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất rất khó. Tuy nhiên, kết hợp lý luận với tình hình thực tế, Rạng Đông đã có cách làm riêng phù hợp với điều kiện của mình. Một trong những điều tôi rất tâm đắc, khâm phục là ngoài tầm nhìn, sự quyết tâm của lãnh đạo cao nhất thì Rạng Đông đã hợp tác tốt, dựa vào tri thức từ các chuyên gia, nhà khoa học để tạo sự cộng hưởng chung, trở thành một trong những điển hình về việc gắn kết các chuyên gia, nhà khoa học với hoạt động doanh nghiệp", ông Nguyễn Đức Hiển, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương nhận định.

Ứng dụng công nghệ số tạo không gian tăng trưởng mới

Triển khai chiến lược chuyển đổi số, Rạng Đông đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ 4.0, mở ra không gian tăng trưởng mới, tạo bánh đà tăng trưởng cấp số nhân.

Ông Nguyễn Đoàn Kết, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Rạng Đông cho biết, công ty đã nhanh chóng ứng dụng công nghệ số tạo hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ 4.0 với các thuộc tính: Thông minh hóa; Cá thể hóa; Nền tảng hóa tạo ra dịch vụ dữ liệu; Đồng sáng tạo, cùng gia tăng giá trị với khách hàng, đối tác; Xanh hóa và kinh tế tuần hoàn.

Hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ 4.0 của Rạng Đông gồm 6 lớp: (1) Sản phẩm công nghệ; (2) Sản phẩm chất lượng cao; (3) Sản phẩm smart đơn lẻ; (4) Sản phẩm smart local (cục bộ); (5) Sản phẩm IoT; (6) Dịch vụ trải nghiệm khách hàng tùy biến theo yêu cầu.

Ông Nguyễn Đoàn Kết,
Phó Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Chỉ đạo
Chuyển đổi số Rạng Đông

6 lớp này có thể thỏa mãn nhu cầu rộng lớn của xã hội theo Tháp nhu cầu Maslow, từ bảo đảm nhu cầu thiết yếu của con người, đến an toàn, hòa hợp, tôn trọng, thể hiện bản thân.

"Đặc sản" trong "mâm tiệc" của Rạng Đông là những sản phẩm kết hợp trí tuệ nhân tạo (AI) với Internet kết nối vạn vật (IoT) hình thành các hệ thống thông minh, ứng dụng trong Smart Home (nhà thông minh), Smart City (thành phố thông minh), Smart Farm (trang trại thông minh).

Phó Tổng Giám đốc Rạng Đông tâm đắc chia sẻ ví dụ sản phẩm Smart Farm: Các sản phẩm của Rạng Đông với lợi thế sản xuất thiết bị chiếu sáng có thể làm chủ việc tạo nguồn sáng có các phổ, bước sóng phù hợp với chu kỳ sinh trưởng, phát triển của từng loại vật nuôi, cây trồng trong nông nghiệp, nâng cao năng suất trồng trọt, chăn nuôi. Tích hợp IoT phát triển các hệ thống nông nghiệp công nghệ cao như trồng cây trong nhà kính, nhà màng, sử dụng các hệ thống cảm biến để điều chỉnh các thông số môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng nước, hàm lượng dinh dưỡng…. Ứng dụng AI tạo hệ khuyến nghị, lập kịch bản chiếu sáng cho từng loại vật nuôi, cây trồng. Đặc biệt, công nghệ máy học tí hon TinyML ứng dụng cho cảm biến dinh dưỡng đất,

nước, cho phép tối ưu việc tưới tiêu, bón phân và quản lý sâu bệnh; thích hợp ứng dụng vào các thiết bị điều phối nhỏ, hạn chế phần cứng, sử dụng thuật toán đơn giản ra quyết định ngay.

Cho tới nay, sản phẩm Rạng Đông đã có mặt trong ngôi nhà mới của nhiều gia đình Việt; góp phần vận hành chiếu sáng thông minh tại Bến Tre, Cần Thơ, Quảng Ngãi, Quảng Bình, Bắc Kạn, Hải Dương…; chiếu sáng đường tuần tra biên giới; chiếu sáng cảnh quan tâm linh thông minh ở khu di tích Thành cổ Quảng Trị, Cầu Hiền Lương, Nghĩa trang Vị Xuyên…; đã được sử dụng trong các nhà kính, nhà lưới trồng cây công nghệ cao ở Lâm Đồng, Vĩnh Phúc, lắp đặt trên các cánh đồng thanh long xuất khẩu của Bình Thuận…, và đã được ngư dân sử dụng trong các chuyến đánh bắt hải sản xa bờ.

Sau 1 năm thực hiện chuyển đổi số, doanh thu sản phẩm công nghệ cao của Rạng Đông tăng 144% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, sản phẩm lớp 3 tăng 170%, lớp 4 tăng 54%, lớp 5 tăng 252%, lớp 6 tăng 114%.

Hiểu rõ quy luật Đường cong chấp nhận công nghệ mới, Rạng Đông phấn đấu nâng dần tỷ lệ doanh thu sản phẩm công nghệ cao trong tổng doanh thu từ 20% năm 2022 lên 35% năm 2023 và 60% năm 2025.

Hệ thống sản xuất thông minh nhanh chóng được xây dựng

Cũng theo Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Đoàn Kết, để tạo ra hệ sinh thái sản phẩm công nghệ cao, Rạng Đông nhanh chóng xây dựng hệ thống sản xuất thông minh, linh hoạt, đáp ứng yêu cầu sản xuất số lượng lớn một cách nhanh nhất.

"Với hệ thống sản xuất thông minh và mô hình kinh doanh số DBM, giai đoạn 2019 - 2023, Rạng Đông đã lập được mặt bằng tăng trưởng mới, trung bình 15 - 20% một năm, cao gấp đôi so với giai đoạn 2015 - 2019. 9 tháng đầu năm 2023, GDP cả nước chỉ tăng trưởng hơn 4% thì Rạng Đông vẫn tăng trưởng 20,4%. Tổng doanh thu năm 2023 ước đạt 8.500 tỷ đồng", Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Đoàn Kết chia sẻ thông tin với vẻ tự hào hiện rõ trên nét mặt.

Hành trình tự lực, tự cường với "Make in Vietnam"

Chiến lược chuyển đổi số của Rạng Đông xác định rõ sứ mệnh: "Doanh nghiệp tiên phong cung cấp hệ thống giải pháp đồng bộ dựa trên công nghệ lõi là chiếu sáng và IoT, góp phần kiến tạo ngôi nhà thông minh, thành phố thông minh, nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp chính xác, thúc đẩy cuộc sống hòa hợp với thiên nhiên - thông minh - hạnh phúc - thân thiện môi trường; Đồng hành cùng dân tộc xây dựng Việt Nam phồn vinh - thịnh vượng".

Mọi hoạt động của Rạng Đông đều thấm đẫm tinh thần "Make in Vietnam": Nghiên cứu phát triển tại Việt Nam, sáng tạo tại Việt Nam, thiết kế tại Việt Nam, sản xuất tại Việt Nam.

Chương trình tự động hóa của Xưởng LED – Điện tử - Thiết bị chiếu sáng là một minh chứng cụ thể. Trong số 36 dây chuyền của Xưởng, chỉ 3 dây chuyền cực kỳ hiện đại, còn lại hệ thống các dây chuyền cũ với nhiều nguồn công nghệ khác nhau từ thập niên 80 – 90 của thế kỷ trước. Kỹ

Dây chuyền sản xuất bóng đèn LED của Rạng Đông

sư Rạng Đông phải tự chế tạo thiết bị để tự động hóa các dây chuyền sản xuất theo thiết kế của Rạng Đông.

72% (26/36) dây chuyền lắp ráp đã đạt mức tự động liên hoàn, giúp tăng năng suất lao động vượt trội. Đáng chú ý, dây chuyền lắp ráp M36 tăng 300%; dây chuyền lắp ráp tube nhôm nhựa bán tự động, dán module LED, cấp thân nhôm, lắp nguồn, kiểm tra thông số, bao gói hộp trong tự động tăng tới 200%; Máy liên hoàn lắp hộp, in dấu, dán tem cho driver downlight, panel tròn tăng 250%... Từ vị thế một người đi nhập thiết bị, Rạng Đông từng bước trở thành người chế tạo ra thiết bị để làm chủ công nghệ.

Tham khảo mô hình Hệ thống điều hành sản xuất (MES) của Siemens, Foxconn, đội ngũ kỹ sư Rạng Đông đã tự tìm con đường chuyển đổi từ nhà máy sản xuất truyền thống thành nhà máy sản xuất tự động hóa, thông minh hóa, thiết kế hệ thống MES của mình theo chuẩn ISA-95, tạo hệ thống sản xuất thực – số hoạt động hiệu quả.

Kỹ sư Rạng Đông hoàn toàn làm chủ, tự thiết kế, lập trình, nên có thể tích hợp các nền tảng khác, phát triển các tính năng mới chi phí thấp. Những công nghệ mới nhất dần được đưa vào các hoạt động nghiệp vụ sản xuất, bán hàng. Từ những chuyện đơn giản như ứng dụng AI vào xe forklift, thiết bị kiểm tra lỗi AOI, thiết bị đọc và lấy thông tin QRcode vật tư… đến phát triển hệ sinh thái các sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao.

MES đã giúp Rạng Đông tăng hiệu quả quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát, cảnh báo nguyên vật liệu đầu vào. Qua đó đáp ứng yêu cầu của 100% đơn hàng cả xuất khẩu và nội địa, đúng số lượng, chủng loại, trong điều kiện tăng trưởng cao (27%).

Nhờ MES, năng suất lao động tăng 20%; thời gian lao động giảm 10%; diện tích kho chứa giảm khoảng 6.000m^2; chi phí sản xuất/doanh thu giảm 4,2%...

MES của Rạng Đông xuất sắc vượt qua 715 đề tài dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật lần thứ nhất của Thành phố Hà Nội năm 2022 - 2023 và đạt giải Nhất, góp phần đề xuất một giải pháp chuyển đổi số cho các doanh nghiệp sản xuất truyền thống với chi phí và bước triển khai phù hợp với các doanh nghiệp ở Việt Nam.

MES đã giúp Rạng Đông đáp ứng yêu cầu của 100% đơn hàng cả xuất khẩu và nội địa

Mong muốn thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, hàng năm, Rạng Đông dành 15% lợi nhuận sau thuế cho Quỹ Phát triển khoa học công nghệ; 7% lợi nhuận sau thuế cho Quỹ Đầu tư mạo hiểm. Không có nhiều doanh nghiệp Việt làm được điều này.

Hiện công ty đã có tới 4 trung tâm tri thức gồm: Tổ Tư vấn chuyển đổi số; Trung tâm Nghiên cứu phát triển về chiếu sáng; Trung tâm Nghiên cứu phát triển kỹ thuật số; Trung tâm Nghiên cứu phát triển các mô hình kinh doanh hiện đại (tập trung bán sản phẩm công nghệ).

Chuyên gia tư vấn trưởng Chuyển đổi số Rạng Đông đánh giá: "Make in Vietnam" là hành trình tự lực, tự cường, sáng tạo bền bỉ. Muốn làm được thì phải thúc đẩy nghiên cứu, làm chủ công nghệ sản xuất, vận hành… Chỉ cần có niềm tin vào trí tuệ và năng lực của người Việt Nam, chúng ta chắc chắn làm được".

Mới đây, công chúng không khỏi ngạc nhiên khi thấy Rạng Đông được Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ Công nghệ thông tin Việt Nam (VINASA) vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp tiên phong triển khai công nghệ số và Doanh nghiệp công nghệ số nghìn tỷ Việt Nam năm 2023.

"Rạng Đông ở tuổi 60 thực sự "lộc phát" ở nhiều lĩnh vực, trở thành doanh nghiệp số điển hình của Việt Nam. Tuổi cao thường bị sợ là không theo kịp công nghệ mới. Nhưng các anh đã chứng minh lứa tuổi nào chịu khó học hỏi, biết kết nối thì cũng sẽ vẫn có thể trở thành người đổi mới sáng tạo được. Đổi mới sáng tạo không hạn chế về số tuổi", Chuyên gia kinh tế cao cấp Phạm Chi Lan bày tỏ sự cảm mến, thán phục.

Tạo "con đường xanh" trên "đại dương đỏ", mở lối vào "đại dương xanh"

"Thị trường hiện có tới 6.700 doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh sản phẩm Led, chưa kể sự "nhập cuộc" của các tập đoàn, công ty ngoài ngành, cạnh tranh bằng giá rẻ và giảm lợi nhuận là cuộc đua xuống đáy, chết mòn đau đớn. "Con đường xanh" trên "đại dương đỏ" của Rạng Đông là cạnh tranh bằng giá trị, chất lượng, sự tin cậy và giá phù hợp. Lớp sản phẩm công nghệ phải tìm "con đường phát triển xanh" trong "đại dương đỏ" bằng cách liên tục cải tiến sản phẩm, độ tin cậy và chất lượng, đồng thời giảm chi phí", Phó Giáo sư – Tiến sĩ khoa học Nguyễn Văn Minh phân tích.

Có 3 lợi thế độc đáo giúp Rạng Đông tự tin phát triển "con đường xanh": Thương hiệu quốc dân, được tin yêu, kết tinh từ sức mạnh của sự tử tế; Làm chủ công nghệ lõi chiếu sáng kết hợp với công nghệ số là IoT và AI tạo nên hệ sinh thái dịch vụ, sản phẩm 4.0; Mạng lưới kinh doanh rộng khắp, gắn bó, cộng sinh, đủ năng lực cung cấp dịch vụ đồng bộ khắp cả nước.

Hiện Rạng Đông đang đẩy nhanh tốc độ tham gia các chuỗi giá trị, hệ sinh thái của các tập đoàn khu vực và thế giới. Sản phẩm thương hiệu Việt do công ty nghiên cứu, phát triển đã xuất hiện ở gần 40 thị trường ngoại. Sản phẩm chủ lực Led (trọng tâm là giải pháp nhà thông minh) đã tiếp cận một số thị trường trọng tâm như Hàn Quốc, Úc…

Định hướng con đường phát triển xuyên suốt của Rạng Đông là "Phát triển bằng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và sự tử tế". Theo đó, khoa học cho tri thức, công nghệ tạo sức mạnh nội sinh; đổi mới sáng tạo giúp tiên phong tạo sự khác biệt; sự tử tế là nền tảng tạo các mối quan hệ lâu dài, bền vững và cống hiến.

Rạng Đông đang hướng tới mục tiêu: Đến năm 2025 trở thành doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp số, dẫn đầu thị trường chiếu sáng tại Việt Nam; Tiên phong trong lĩnh vực cung cấp hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ 4.0; Phát triển nhanh và bền vững với tốc độ tăng trưởng hàng năm 25%.

Năm 2030 đưa thương hiệu Rạng Đông lên tầm khu vực, doanh thu tầm tỷ đô; Thu nhập bình quân hệ số 1 đạt 2.000 USD/người/tháng.

Công ty công nghệ cao Rạng Đông sẽ đáp ứng các tiêu chí: Doanh thu sản phẩm công nghệ cao chiếm trên 70% doanh thu; Chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển trên 1% hiệu số giá trị doanh thu thuần với giá trị đầu vào; Tỷ lệ lao động trực tiếp thực hiện nghiên cứu và phát triển có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên đạt ít nhất 2,5%.

"Tôi rất ấn tượng với Rạng Đông, mỗi lần đến đây lại thấy một điểm mới, tràn đầy xúc cảm. Tại các hội thảo, diễn đàn chuyển đổi số gần đây, Rạng Đông luôn là một trường hợp điển hình được nhắc tên, không phải để khoe, mà để thấy rằng ở Việt Nam không gì là không làm được. Rất mong Rạng Đông ngày càng biến hóa đậm nét hơn, làm rạng rỡ đất nước, doanh nghiệp, con người Việt", Tiến sĩ Võ Trí Thành, Viện trưởng Viện Chiến lược - Thương hiệu và Cạnh tranh bộc bạch.

"Muốn đi xa hãy đi cùng nhau. Rạng Đông chân thành mong muốn mọi người cùng đồng hành với công ty để vượt qua các thử thách sắp tới, chung tay hiện thực hóa khát vọng 2045 – Đưa Việt Nam sánh

vai cùng các quốc gia phát triển", Chuyên gia tư vấn trưởng Chuyển đổi số Rạng Đông đề xuất.

PGS.TSKH. Nguyễn Văn Minh,
Chuyên gia tư vấn trưởng Chuyển đổi số Rạng Đông

Tại chương trình Ngày Chuyển đổi số quốc gia do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức ngày 10/10/2023, Tổng Giám đốc Nguyễn Đoàn Thăng đã trực tiếp tham gia tái hiện nhanh giai đoạn bứt phá, chuyển đổi số với những thành tích đáng tự hào của Rạng Đông - doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trong thời đại mới.

Những chia sẻ của "vị thuyền trưởng" 81 tuổi truyền cảm hứng tích cực cho các doanh nghiệp Việt: "Là một Đảng viên, tôi nhận thấy bản thân mình cần có trách nhiệm thực hiện chủ trương của Đảng về công nghiệp hóa. Ngày nay, công nghiệp hóa có nội hàm là chuyển đổi số các nhà máy, xí nghiệp sản xuất. Rạng Đông đã làm được, tôi tin rằng các nhà máy công nghiệp truyền thống Việt Nam sẽ làm được, miễn là chúng ta có tinh thần đổi mới, chấp nhận cái mới".

23 PHỔ CẬP CHỮ KÝ SỐ CÁ NHÂN ĐỂ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ

Tác giả: Vân Anh

Theo các chuyên gia, chữ ký số cá nhân giúp giải quyết tất cả các giao dịch điện tử cần xác thực danh tính của người dùng. Vì vậy nó sẽ là thành phần không thể thiếu trong chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

Cả nước mới chỉ có trên 483.000 chứng thư số cá nhân

Trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, thúc đẩy xây dựng Chính phủ số, phát triển kinh tế số và xã hội số, việc sử dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử đã được xác định là một giải pháp quan trọng.

Việc triển khai sử dụng chữ ký số đã và đang mang lại nhiều lợi ích cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân như tăng cường bảo mật; giảm chi phí hoạt động, cải thiện năng suất; nâng cao trải nghiệm người dùng.

Theo chia sẻ của đại diện Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (NEAC), Bộ TT&TT, trên khắp thế giới, luật pháp đang bắt kịp với việc áp dụng ngày càng nhiều chữ ký số. Ở nhiều quốc gia, hồ sơ điện tử và chữ ký số hiện được coi như bất kỳ loại dữ liệu điện tử nào khác và được chấp nhận như hồ sơ trên giấy.

Tại Việt Nam, giai đoạn 2018 - 2022, số lượng các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc, cho thấy tiềm năng phát triển của thị trường cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số. Tính đến cuối năm ngoái, cả nước đã

có 23 tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (CA công cộng).

Tuy vậy, theo thống kê của NEAC, trong khi 100% doanh nghiệp đã sử dụng chữ ký số với các giao dịch chủ yếu là kê khai thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội…, tỷ lệ người dân có chứng thư số cá nhân, sử dụng chữ ký số vẫn còn rất khiêm tốn.

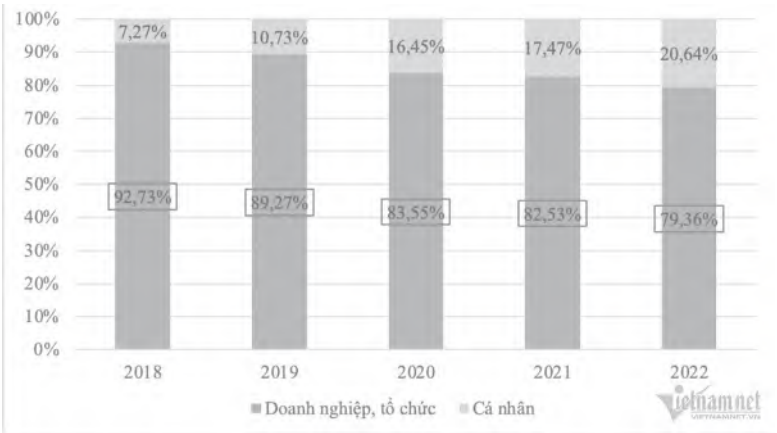

Ảnh: NEAC

Tỷ lệ chứng thư số phân theo đối tượng giai đoạn 2018 - 2022

Cụ thể, tính đến tháng 5/2023, trên toàn quốc, có gần 2,1 triệu chứng thư số công cộng đang hoạt động, trong đó gần 1,6 triệu chứng thư số doanh nghiệp, tổ chức và 483.675 chứng thư số cá nhân, chiếm tỷ lệ lần lượt là 76,74% và 23,25%.

Để gỡ "nút thắt" về ứng dụng chữ ký số cá nhân, bên cạnh việc đẩy mạnh tuyên truyền, trong hơn 2 năm qua, Bộ TT&TT, trực tiếp là NEAC đã thực hiện các bước cần thiết cho việc cung cấp chứng thư số theo mô hình ký số từ xa. Tính đến cuối năm ngoái, Bộ TT&TT đã cấp phép cung cấp dịch vụ chữ ký số theo mô hình ký số từ xa cho 7 CA công cộng và ký số trên thiết bị di động (SIMPKI) cho 2 CA công cộng.

Phương thức ký số từ xa hoặc ký số trên thiết bị di động cho phép người dùng có thể ký trên nhiều thiết bị như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay. Đây là giải pháp được kỳ vọng sẽ tạo sự bùng nổ chữ ký số cá nhân, sau khi được tích hợp vào các nền tảng thanh toán hoặc các ứng dụng trong giáo dục, y tế, chăm sóc sức khoẻ, thuế thu nhập cá nhân.

Hướng tới mục tiêu mỗi người dân có 1 chữ ký số

Trong Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, Thủ tướng Chính phủ đã đặt mục tiêu tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 50% vào năm 2025 và 70% vào năm 2030. Chiến lược cũng xác định triển khai ký số từ xa theo hướng ưu tiên phổ cập việc sử dụng chữ ký số cá nhân cho người dân một cách đơn giản, thuận tiện, an toàn là 1 nhiệm vụ trọng tâm.

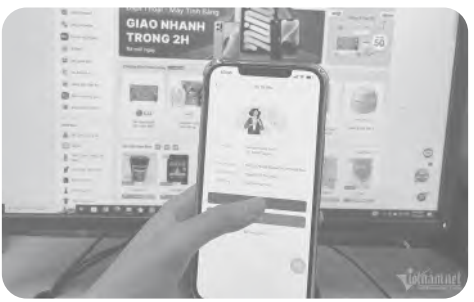

Ảnh: T. Hồng

Chữ ký số là một bộ phận quan trọng của hạ tầng số, giúp các giao dịch trên môi trường số được đảm bảo an toàn

Trao đổi với *VietNamNet*, ông Nguyễn Khơ Din, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký Câu lạc bộ Chữ ký số và giao dịch điện tử Việt Nam nhận định, thời gian qua, thị trường chữ ký số ở Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng, sẵn sàng cho việc phổ cập chữ ký số đến toàn dân, góp phần quan trọng vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

"Hạ tầng số đã được xác định phải đi trước một bước. Danh tính số và chữ ký số là những bộ phận quan trọng của hạ tầng số. Việc phổ cập chữ ký

số toàn dân có tầm quan trọng lớn đối với tiến trình chuyển đổi số, sự phát triển kinh tế số và xã hội số", ông Nguyễn Khơ Din chia sẻ.

Tuy vậy, theo phân tích của ông Nguyễn Khơ Din, việc phổ cập chữ ký số tới toàn dân có thành công hay không phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Trong đó, 3 yếu tố mang tính then chốt là quy định, chính sách hiện còn thiếu, cơ quan nhà nước đang tích cực chỉnh sửa và ban hành; các dịch vụ tiếp nhận chữ ký số cần đẩy mạnh hơn nữa; đơn vị cung cấp dịch vụ cần tiếp tục đầu tư hạ tầng và nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu.

Ở góc độ của chuyên gia bảo mật, ông Vũ Ngọc Sơn, Giám đốc Kỹ thuật của Công ty NCS nhấn mạnh, chữ ký số cá nhân giúp giải quyết tất cả các giao dịch điện tử cần xác thực danh tính của người dùng, vì vậy nó sẽ là thành phần không thể không có trong phát triển kinh tế số.

Cụ thể, việc phổ cập chữ ký số cá nhân sẽ giúp giải quyết tất cả các thủ tục hành chính qua mạng, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm thiểu chi phí hành chính. Đồng thời, đảm bảo thông tin không bị xóa sửa trên đường truyền; nâng cao hiệu quả và tính minh bạch của các giao dịch trực tuyến. Bên cạnh đó, chữ ký số cá nhân còn có thể ứng dụng để thay thế việc xác thực bằng mã OTP trong các giao dịch ngân hàng, tài chính, với tính bảo mật cao hơn.

"Nếu mỗi người dân có 1 định danh số và 1 chữ ký số, chúng ta tiến dần tới xã hội không giấy tờ. Theo đó, phần lớn các thủ tục có thể thực hiện qua mạng mà vẫn đảm bảo độ tin cậy tương đương giấy tờ in. Khi các hoạt động kinh tế, xã hội đều được thực hiện qua mạng sẽ đẩy mạnh phát triển hạ tầng CNTT, phát triển các ứng dụng số cũng như đẩy mạnh việc khai thác dữ liệu số. Đó sẽ là một cuộc cách mạng về chuyển đổi số toàn diện cho tất cả người dân", ông Vũ Ngọc Sơn nêu quan điểm.

24 ĐIỀU GÌ GIÚP BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ[1] DẪN ĐẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ?

Tác giả: Vân Anh

Sự vào cuộc trực tiếp của người đứng đầu, cùng việc bộ phận chuyên trách CNTT được kiện toàn, trao thêm sứ mệnh là những yếu tố góp phần đưa Bộ KH&ĐT vươn lên xếp đầu về chuyển đổi số khối bộ, ngành có dịch vụ công.

Bộ TT&TT vừa công bố kết quả đánh giá, xếp hạng về chỉ số chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh - DTI năm 2022. Đây là năm thứ ba Bộ TT&TT tổ chức đánh giá và công bố xếp hạng về chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương. VietNamNet thực hiện tuyến bài: "Bứt phá chuyển đổi số ở các ngành, địa phương", giới thiệu các bài học mà các đơn vị đã triển khai để có kết quả tích cực trong lĩnh vực này.

Sự vào cuộc trực tiếp của người đứng đầu

Nhiều năm qua, Bộ Tài chính luôn dẫn đầu ở khối bộ, ngành trong các kỳ đánh giá về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Với báo cáo xếp hạng chỉ số chuyển đổi số cấp bộ, tỉnh – DTI được Bộ TT&TT thực hiện định kỳ từ năm 2021, hai kỳ đánh giá đầu tiên, Bộ Tài chính vẫn chiếm ngôi đầu ở khối bộ, ngành có cung cấp dịch vụ công.

Ở lần đánh giá thứ ba về mức độ chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương trong năm 2022 mới được Bộ TT&TT công bố trung tuần tháng 7, với việc đạt tổng điểm 0,8218, Bộ KH&ĐT đã vượt Bộ Tài chính để vươn lên xếp vị trí số 1 trong 17 bộ, ngành có dịch vụ công. Đặc biệt, chặng đường vừa qua, mức độ trưởng thành chuyển đổi số của

[1] Nay là Bộ Tài chính

Bộ KH&ĐT đã liên tục được cải thiện. Năm 2022, cơ quan này đã vươn lên dẫn đầu ở tất cả các chỉ số chính.

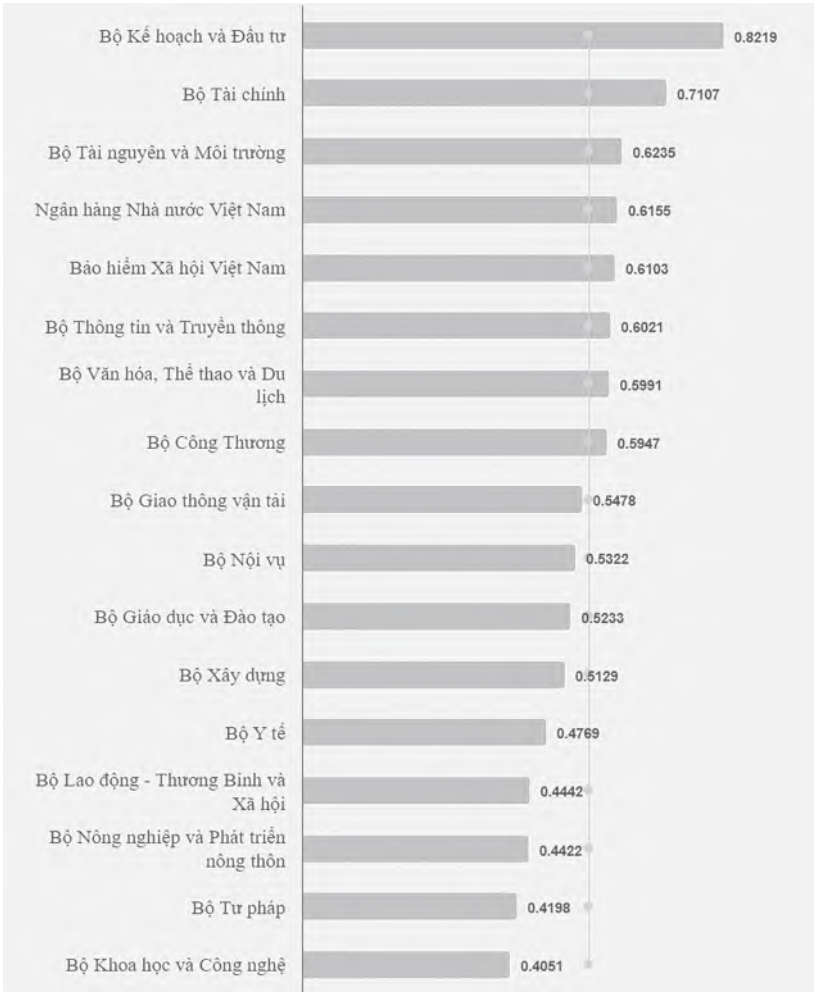

Nguồn: Cục Chuyển đổi số quốc gia

Biểu đồ xếp hạng chỉ số chuyển đổi số
của khối bộ, ngành có cung cấp dịch vụ công năm 2022

Theo đánh giá của Bộ TT&TT, một yếu tố quan trọng để Bộ KH&ĐT triển khai quyết liệt, có hiệu quả công tác chuyển đổi số thời gian qua chính là sự quan tâm, vào cuộc trực tiếp của người đứng đầu.

Trong thông tin về kết quả đánh giá DTI năm 2022 của các bộ, ngành và địa phương, Thứ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Huy Dũng nhận xét: *"Đồng chí Bộ trưởng Bộ KH&ĐT rất quan tâm chỉ đạo việc triển khai nền tảng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động quản lý Nhà nước"*.

Đại diện Bộ TT&TT cũng đã tổng kết rằng, mô hình thành công chung cho các bộ, ngành, địa phương là sự vào cuộc trực tiếp của người đứng đầu: *"Chuyển đổi số thay đổi cách làm, mà để thay đổi cách làm thì người đứng đầu là quyết định. Chuyển đổi số lại chú trọng vào người sử dụng. Vì vậy, chuyển đổi số cần người đứng đầu quan tâm, vào cuộc trực tiếp, đặt ra bài toán, chỉ ra cần làm cái gì, cần thay đổi cái gì. Doanh nghiệp công nghệ đưa ra giải pháp. Người đứng đầu tiên phong sử dụng và quyết liệt chỉ đạo việc sử dụng trong toàn bộ cơ quan, tổ chức"*.

Theo Thứ trưởng Bộ KH&ĐT Trần Duy Đông[1], thời gian qua, nhiều giải pháp đã được triển khai để thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ người dân, doanh nghiệp cũng như phục vụ hoạt động chuyên ngành KH&ĐT.

Ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính, cung cấp dịch vụ công, nhất là trong lĩnh vực liên quan tới doanh nghiệp, người dân đã được ưu tiên, thông qua việc triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ KH&ĐT. Hệ thống này đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cổng dịch vụ công quốc gia.

Số liệu của Bộ TT&TT cho thấy, trong năm 2022, Bộ KH&ĐT luôn có tên trong nhóm bộ, ngành dẫn đầu về tỷ lệ dịch vụ công phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ xử lý hồ sơ trực tuyến - 2 chỉ tiêu quan trọng đánh giá hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đơn cử như,

[1] Nay là Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ

tại thời điểm giữa tháng 3/2022, 2 chỉ tiêu này của Bộ KH&ĐT lần lượt là 87,3% và gần 80%.

Bộ KH&ĐT cũng đã triển khai nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp về chuyển đổi số; thúc đẩy hệ sinh thái phát triển chuyển đổi số doanh nghiệp, nâng cao năng lực mạng lưới chuyên gia tư vấn chuyển đổi số, kết nối các giải pháp chuyển đổi số. Đến tháng 6/2023, đã có khoảng 10.000 doanh nghiệp tại 40 địa phương được đào tạo trực tiếp về chuyển đổi số; hơn 1.500 doanh nghiệp được tự đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số; xây dựng đội ngũ gồm 100 chuyên gia để hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

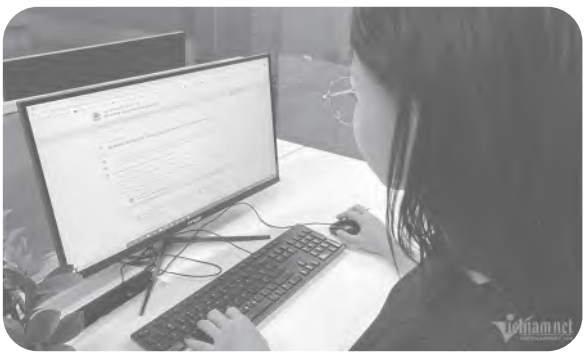

Ảnh: L. Anh

Chuyển đổi số trong lựa chọn nhà thầu, mua sắm công đã giúp nâng cao tính minh bạch và cạnh tranh, tiện lợi và linh hoạt, giảm thiểu sai sót và rủi ro, tăng cường tính chuyên nghiệp, tiết kiệm chi phí

Cùng với việc tập trung chuyển đổi số phục vụ hoạt động chuyên ngành KH&ĐT với 4 nền tảng chính hỗ trợ việc quản lý đầu tư công; đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã; lựa chọn nhà thầu, mua sắm công; lĩnh vực thống kê, Bộ KH&ĐT đã đặc biệt chú trọng đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Thống kê của Bộ TT&TT cho hay, cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp do Bộ KH&ĐT vận hành, trong nửa đầu năm 2023 đã tiếp nhận 11,9 triệu lượt giao dịch truy vấn đến, chỉ xếp sau các dịch vụ liên quan đến hộ tịch, dân cư và bảo hiểm xã hội; và ở chiều ngược lại, các hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT đã thực hiện gần 197.000 lượt giao dịch truy vấn đi đến các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu khác.

Song song đó, chuyển đổi số trong nội bộ của Bộ KH&ĐT cũng được ưu tiên thông qua ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: 100% văn bản trao đổi trong Bộ được gửi điện tử có ký số, việc chỉ đạo điều hành của các đơn vị đều thực hiện qua hệ thống điện tử, 100% hệ thống thông tin có các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng.

Trao thêm sứ mệnh cho bộ phận chuyên trách CNTT

Chia sẻ kinh nghiệm trong triển khai chuyển đổi số, Thứ trưởng Bộ KH&ĐT Trần Duy Đông nhấn mạnh, việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số cần bám sát các chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số và cần có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chuyên ngành của Bộ TT&TT, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ trong quá trình thực hiện.

Nhận định các nhiệm vụ chuyển đổi số là những việc lớn, đòi hỏi xử lý nhanh, kịp thời và làm nhiều việc cùng lúc, đại diện Bộ KH&ĐT chỉ rõ: Để hoạt động đi vào hiệu quả, thực chất, bên cạnh sự chỉ đạo quyết liệt của người đứng đầu cơ quan, cần có sự chung tay vào cuộc của tất cả các đơn vị trong Bộ, nhất là người đứng đầu các đơn vị. Công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị cũng cần được chú trọng ngay khi bắt đầu triển khai nhiệm vụ.

Một kinh nghiệm nữa của Bộ KH&ĐT là cần chú trọng xây dựng kế hoạch và hoàn thiện các cơ chế, chính sách về chuyển đổi số, trong

đó, xác định các mục tiêu, giải pháp và kết quả đầu ra rõ ràng, cụ thể để thuận lợi trong việc giám sát, kiểm tra, đánh giá. Đồng thời, chú trọng việc xây dựng, sử dụng các nền tảng số của bộ, ngành, ứng dụng công nghệ mới vào các lĩnh vực hoạt động của ngành, ví dụ như ứng dụng trợ lý ảo, AI vào các nền tảng số. Tăng cường đào tạo, tập huấn, phổ biến về chuyển đổi số, kỹ năng số cho công chức, viên chức tại Bộ.

Ở góc nhìn của cơ quan giữ vai trò dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, Bộ TT&TT đánh giá, bước tiến của Bộ KH&ĐT trên bảng xếp hạng chuyển đổi số năm 2022 còn là kết quả của việc Bộ này đã kiện toàn, đổi tên Trung tâm Tin học thành Trung tâm CNTT và chuyển đổi số.

Tổng kết mô hình thành công đặc trưng cho các bộ, ngành, đại diện Bộ TT&TT cho rằng: Đó là việc kiện toàn, đổi tên hoặc bổ sung nội hàm chức năng chuyển đổi số ngành, lĩnh vực cho đơn vị chuyên trách về CNTT.

"Khi được trao thêm sứ mệnh về việc tham mưu chuyển đổi số ngành, lĩnh vực, khi được giao chính danh nhiệm vụ, thì sẽ kích hoạt sự thay đổi của đơn vị chuyên trách về CNTT. Tự họ sẽ thúc đẩy tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, bồi dưỡng tập huấn kỹ năng, tổ chức phát triển và thúc đẩy sử dụng các nền tảng, hình thành nên các cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh mạng", đại diện Bộ TT&TT phân tích thêm.

25 TÒA SOẠN SỐ SẼ LÀM THAY ĐỔI TOÀN DIỆN BÁO CHÍ VIỆT NAM

Tác giả: Trọng Đạt

Trong bối cảnh báo chí đang phải cạnh tranh gay gắt với các nền tảng xã hội, sự ra đời của các tòa soạn số sẽ là lời giải cho bài toán chuyển đổi số báo chí Việt Nam.

Giải thách thức của báo chí Việt Nam trong thời đại số

Các tòa soạn báo trong kỷ nguyên số đang phải đối mặt với nhiều thách thức. Đó là những thách thức về việc đổi mới mô hình kinh doanh, theo kịp những tiến bộ về công nghệ, hay làm sao để tiếp cận và giữ chân độc giả trước sức ép của các nền tảng truyền thông xã hội.

Để giải những thách thức trên, tại Hội thảo "Ứng dụng công nghệ trong quản trị tòa soạn số" tổ chức ngày 17/8/2023, ông Lê Quốc Minh, Chủ tịch Hội nhà báo Việt Nam, Tổng biên tập báo Nhân dân cho rằng: "Xây dựng tòa soạn số sẽ làm thay đổi toàn diện bộ mặt của ngành báo chí".

Theo ông Lê Quốc Minh, sự ra đời của các tòa soạn số sẽ giúp báo chí đổi mới mạnh mẽ, bám sát tình hình thực tiễn, kịp thời định hướng dư luận xã hội. Tòa soạn số cũng là tiền đề để báo chí chính thống giữ vững vai trò định hướng, chi phối thông tin.

"Trong số những công nghệ sẽ có tác động mạnh mẽ tới hoạt động báo chí, truyền thông, mà nổi bật là trí tuệ nhân tạo (AI) và chuỗi khối

(blockchain). Các công nghệ này có thể được ứng dụng trong quản lý tòa soạn số, tổ chức sản xuất sản phẩm cũng như phát hành các sản phẩm báo chí truyền thông", ông Lê Quốc Minh nói.

Ảnh: Trọng Đạt

Ông Lê Quốc Minh, Chủ tịch Hội nhà báo Việt Nam, Tổng biên tập báo Nhân dân

Theo TS. Trần Quang Diệu - Giám đốc Trung tâm ứng dụng CNTT, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, trong bối cảnh báo chí số hiện tại, thông tin đang tìm đến độc giả nhiều hơn độc giả tìm đến thông tin. Khác với trước kia, giờ đây người dùng yêu cầu cao hơn về việc tiếp cận thông tin đa nền tảng, từ tablet, smartphone, TV cho tới nghe podcast trên xe hơi, điều này đòi hỏi sự hội tụ về mặt công nghệ của các cơ quan báo chí.

TS. Trần Quang Diệu nhận định, trong mô hình tòa soạn số, tòa soạn hội tụ, phóng viên sẽ nhận yêu cầu lấy tin tại hiện trường thông qua các phần mềm quản lý hoặc trực tiếp từ các phòng/ban hay ban biên tập và thư ký tòa soạn. Các thông tin thu thập được của phóng viên sẽ được chuyển về trung tâm tích hợp dữ liệu để các phòng/ban và các phóng viên khác tái sử dụng.

Tại hiện trường, phóng viên có thể thực hiện các tin/bài mang tính cập nhật. Ban biên tập và thư ký tòa soạn có trách nhiệm kiểm soát thông tin trước khi xuất bản đến báo in hoặc báo mạng tùy theo nhu cầu và khả năng của tòa soạn.

Vị chuyên gia này cũng cho rằng, cần xác định rõ, hội tụ trong trường hợp này là hội tụ nội dung, hội tụ công nghệ và hội tụ phương tiện trong truyền thông, khác với việc đưa tất cả các đơn vị, phòng ban, phóng viên về cùng một tòa nhà hay cùng một địa điểm. Trên cơ sở tòa soạn số, cần phát triển các sản phẩm báo chí đa nền tảng, đa dịch vụ và đa phương tiện.

Từ tòa soạn hội tụ tới tòa soạn số

Chia sẻ về thực tế báo chí Việt Nam, nhà báo Lê Xuân Trung, Phó Tổng biên tập báo Tuổi trẻ cho hay, để sản xuất được các loại hình báo chí mới, nhiều tòa soạn đã tổ chức theo mô hình tòa soạn hội tụ, từ hội tụ nguồn lực đến hội tụ quy trình để có thể kiểm soát nội dung từ đầu vào đến đầu ra một cách thông suốt, nhất quán.

Mô hình này có ưu điểm là đáp ứng được yêu cầu sản xuất đa phương tiện, đặc biệt là loại hình báo điện tử nhưng đồng thời cũng làm cho khối lượng công việc tăng lên trong khi bộ máy nhân sự không thể nở nồi tương ứng vì sẽ làm tăng chi phí. Mọi người trong tòa soạn cảm thấy áp lực tăng lên, bị cuốn theo dòng thời sự quá nhanh, quá nhiều.

Để đảm bảo năng suất mà không gia tăng áp lực, giải pháp khả thi nhất là tòa soạn phải ứng dụng tối đa công nghệ đi cùng với tối ưu hóa bộ máy, thay đổi quy trình vận hành, xuất bản các sản phẩm. Nghĩa là tòa soạn phải chuyển đổi số sao cho phù hợp với mục tiêu và chiến lược phát triển của các cơ quan báo chí. Khi đó, tòa soạn hội tụ phát triển thành tòa soạn số để bảo đảm phát huy được nguồn lực sẵn có nhưng được thiết kế lại bài bản, hiệu quả hơn.

Tòa soạn truyền thống chỉ có một loại hình báo chí, ít tương tác với bạn đọc. Tòa soạn hội tụ có nhiều loại hình báo chí, tương tác với bạn đọc nhanh hơn. Thế nhưng ở tòa soạn số, sẽ có nhiều loại hình báo chí trên đa nền tảng, mạng xã hội. Các tòa soạn số có khả năng tương tác nhiều chiều, trên nhiều nền tảng với độc giả của mình.

Theo nhà báo Lê Xuân Trung, tòa soạn số sẽ cần có trung tâm phát triển nội dung số, module dữ liệu nội dung số và module dữ liệu người dùng. Trong đó, trung tâm phát triển nội dung số là đầu mối tổ chức sản xuất nội dung số như text, ảnh, đồ họa, audio, video…

Module dữ liệu số là nơi ứng dụng công nghệ để tự động lưu trữ, phân loại, trích xuất, khai thác, sử dụng dữ liệu và sản phẩm số. Nguồn dữ liệu này là tài nguyên số của một cơ quan báo chí cần được tổ chức lưu trữ, xử lý, khai thác, sử dụng, kinh doanh có hiệu quả nhất.

Với module dữ liệu người dùng, đây là bộ phận thu thập, lưu trữ, phân tích và sử dụng dữ liệu người dùng thường xuyên của một cơ quan báo chí. Nguồn dữ liệu này cực kỳ quan trọng, mang tính sống còn đối với các cơ quan báo chí trong thời đại số.

Phó Tổng biên tập báo Tuổi trẻ cho rằng, các tòa soạn ở Việt Nam đang trên con đường chuyển đổi số để hình thành tòa soạn số thông qua việc phát triển và kết nối một cách có hiệu quả giữa các module nội dung với module dữ liệu và module người dùng.

Đó là mô hình hoàn chỉnh từ khâu đầu vào đến đầu ra trong một hệ thống quản trị nội dung được ứng dụng công nghệ tương thích với quy mô, tính chất và mục tiêu của một cơ quan báo chí đa phương tiện, đa nền tảng.

CÂU CHUYỆN **CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Tập 2

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung
Giám đốc - Tổng Biên tập: TRẦN CHÍ ĐẠT

Chịu trách nhiệm bản thảo
Phó Giám đốc - Phó Tổng Biên tập: NGÔ THỊ MỸ HẠNH

Biên tập nội dung:	Nguyễn Huy Tiến Trương Minh Đức
Biên tập sách điện tử:	Nguyễn Long Biên Phạm Thị Thanh
Trình bày sách:	Hàn Hoàng Yến
Thiết kế bìa:	Đặng Nguyên Vũ

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG
www.nxbkhcntt.vn; book365.vn; ebook365.vn; ebook.gov.vn

Trụ sở: Tầng 6, Tòa nhà Cục Tần số vô tuyến điện - 115 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.35772145 E-mail: nxb.tttt@mst.gov.vn

Điện thoại Phát hành: 024.35772138

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: 27 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.35127750/51 E-mail: cnsg.nxbtttt@mst.gov.vn

Chi nhánh tại miền Trung - Tây Nguyên:

Địa chỉ: 42 Trần Quốc Toản, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng

46 Y Jút, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0236.3897467/0262.3808088 Email: cndn.nxbtttt@mst.gov.vn

"Chuyển đổi số là môi trường, là mảnh đất tốt để phát triển nhanh khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo."

(Trích bài phát biểu của Bộ trưởng **Nguyễn Mạnh Hùng**,
Báo VnExpress ngày 31/3/2025)

"Chuyển đổi số là mới mẻ không chỉ với Việt Nam mà với cả thế giới. Cái mới thì tinh thần dám khai phá là qua trọng nhất, Ai dám khai phá người đó sẽ dẫn đầu."

(Trích bài phát biểu của Bộ trưởng **Nguyễn Mạnh Hùng**,
Báo VnExpress ngày 06/2/2025)

ISBN: 978-604-45-2035-3

SÁCH KHÔNG BÁN